

Khoa học nào cũng có mượn vật chất, nhờ sự bố hóa ban hành khí Điền của Ta mới lập thành. Còn thành phần của chúng sanh là con Ta, cũng như Ta, mà thua Ta một thứ Điền Quang mà thôi! Điền Quang ấy là Hào Quang chiếu sáng chung quanh bộ đầu từ trong phát ra. Đó là con thua Cha một chút.

Hiện nay, Ta là Lục Tự Di Đà Khoa Học Huyền Bí là căn bản cốt giác mà giáo huấn cho nó tu hành luyện đạo Khoa Học Huyền Bí của Ta, bởi câu Kinh Ta có nói đây: “Chúng sanh nào tưởng đến Ta, thì Ta hộ độ cho nó.” Nếu không thì cũng được, nhưng bị khe khắt.

Ví dụ trong Thế Gian, Cha Mẹ mà sanh con có hiếu với Cha Mẹ thì Cha Mẹ thương để giúp cho. Còn con nào bất hiếu thì Cha Mẹ cũng thương tiếc cốt giác hóa sanh đó thôi chứ cũng không nào bỏ.

Câu Thánh Nhơn có nói rằng:

“Phụ ái tử nhi tử chứng chi” nghĩa là: Cha sanh con thương con, con đã biết mà con quên Cha có phải bất hiếu đó chẳng? Ví như một món đồ khí Điền vật chất, không Ta thì vật chất ấy vô hiệu quả.

Trưởng Lão Xá Lợi ơi! Con được hiểu chưa?



## **Hựu Xá Lợi Phát! Bỉ Phật Hữu Vô Lượng Vô Biên, Thanh Văn Đệ Tử**

Nghĩa là: Lúc ấy Xá Lợi đánh lễ Phật bạch rằng: Nay con đã thấu đạo rồi, được thông hiểu phép Phật là Điện Quang, do nơi Điện Cái của Phật. Nếu con tu luyện đúng đắn, cũng như con thảo mến Cha, thì Cha nào bỏ. Ví như con công phu luyện Đạo cố gắng thì có Điện Quang là Phật nhìn nhận như Cha nhìn con. Đó là một phép Điện Khoa Học Huyền Bí của Phật để truyền bá nuôi dưỡng chúng sanh như Cha nhìn con, con nhìn Cha, khí Điện hiệp nhứt hóa thành Hào Quang.



## **Giai A La Hán, Phi Thị Toán Số Chi Sở Năng Tri Chư Bồ Tát Chúng Diệt Phục Như Thị**

Nghĩa là: Lúc ấy Trưởng Lão Xá Lợi đánh lễ Phật than rằng: Hơn nữa còn một việc khó khăn cho con, bạch Phật xin cho con hiểu! Khi con theo Cha được thì có quyền nơi Cha cũng được thừa hưởng quyền hành, khó cho các vị A La Hán ưa co đầu cứng cổ, bất khâm phục mạng lệnh của con trong khi con công phu luyện đạo. Nó làm cho con phải bê trễ thì giờ mà xao lãng mê Trần, bê bối thừa lệnh Phật, nhưng cũng như không thừa lệnh.

Lúc ấy Trưởng Lão Xá Lợi quỳ đánh lễ Phật than rằng: Khó cha chả là khó. Khó nổi cho mấy vị La Hán ưa làm cho Ta xao động bê bối đối với Cha.

Lúc ấy Phật gọi Trưởng Lão Xá Lợi ơi! Con được làm chủ của chúng nó. Chúng nó cũng là chúng sanh của con thì con lấy phép mẫu nhiệm của Ta mà giáo huấn nó. Cực nhọc khổ sở thì nó phải nghe theo con. Dầu thì giờ này không được cũng thì giờ khác. Thì sự hành phật nó khó nhọc thết rồi nó phải theo con. Con cầm vận mạng của nó, lo chi là nó không phục thiện.



### **Xá Lợi Phát! Bỉ Phật Quốc Độ Thành Tựu Như Thị Công Đức Trang Nghiêm**

Nghĩa là: Lúc ấy Trưởng Lão Xá Lợi đánh lễ Phật bạch rằng: Nay con được thông hiểu rồi. Con không hồ nghi chi nữa. Con xin đánh lễ quy y phục thiện giáo huấn của Phật. Từ đây con cố gắng công phu luyện đạo, không còn nghi ngờ nữa.



### **Hựu Xá Lợi Phát! Cực Lạc Quốc Độ Chúng Sanh Sanh Giả Thị A Bệ Bạt Trí. Kỳ Trung Đa Hữu Nhứt Sanh Bồ Xứ, Kỳ Số Thâm Đa, Phi Thị Toán Số, Sở Năng Tri Chi**

Nghĩa là: Xá Lợi ơi! Ngươi hiện nay Ta truyền bá cho ngươi, ráng hiểu lấy. Khi Ta độ cho con thì Ta độ chẳng sót

máy may nào. Để cho con thừa hành phận sự, con là của Ta. Còn các vị La Hán ở trong mình con, con muốn chi thì chúng nó vâng lời không chối cãi. Nó biết rằng: Vận mạng của con là nước của con. Có câu: “Nước mất nhà Tan.” Hễ con bị nhọc hay là con thác đồng thời nó cũng phải chịu khổ hình như con. Nó là một chất Thiêng Liêng bị Ta gia hình vì nó khôn lanh quý quyet hơn con.

Bởi thế Ta giam hãm nặng nề hơn con. Nay con tuân lệnh Ta quy y đã rồi, thì nó hiểu biết tội lỗi cũng phục thiện con. Chúng nó làm việc theo cơ sở để giúp lẫn con cùng nó, gọi căn bản tông chỉ của nó làm việc gọi là Hợp nhứt. Từ Điển Thanh hóa Thanh, rồi Điển Trược hóa thanh hợp lại làm một thứ Điển cực thanh cực tịnh. Thanh biến Thanh cực Trược biến Thanh, rồi cơ sở nào, Điển ấy cũng làm việc theo lúc ở Thế Gian là bản thể của con.



### **Đản Khả Dĩ Vô Lượng Vô Biên A Tăng Kỳ Thuyết**

Nghĩa là: Phật gọi Xá Lợi ời! Con hãy hiểu chúng nó là Lục Căn, Lục Trần hay là thập Tam ma, cũng gọi là một bọn còn mê Trần. Nay chúng nó cũng đồng thời quy y với con để về xứ Phật. Con có lo chi là nó không phục thiện. Nó có tánh khôn lanh quý quái, mê Trần là tông chỉ cốt giác của nó một thứ Điển trược hóa sanh. Còn một thứ trược Ta để cho nó theo

bản thể xác thúì. Khi Niết Bàn lừa lọc là soi xét, nếu con nặng nề cặn bã thì phần ấy thành Ma, để cho kiếp khác của bản thể dùng nó, cũng không bỏ, còn thứ nào được cực thanh thừa tiếp cho con về Thiên Đàng.



**Xá Lợi Phát! Chúng Sanh Văn Giả Ứng Đương Phát  
Nguyện, Nguyện Sanh Bĩ Quốc, Sở Dĩ Giả Hà! Đắc Giữ  
Như Thị Chư Thượng Thiện Nhơn Cu Hội Nhứt Xứ**

Nghĩa là: Di Đà Trưởng Lão Xá Lợi ơi! Con được nghe những lời Ta giáo huấn, khi con hoằng hóa, nên truyền bá cho chúng sanh là những người biết tưởng đến Ta, làm Pháp lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí, khi con hoằng hóa chưa đến những chúng sanh nào mê Trần bị bệnh tiền căn hậu quả, đau ốm triền miên, khổ cho bản thể nó. Nó mới phát tâm tưởng đến Ta thì Ta nào bỏ, hoặc là chúng nó đã bị đau ốm từ một ngày đến bảy ngày, mà nó đã gần mãn phần, thì con được truyền bá diệu pháp cho nó, để diu dắt Linh Hồn chúng nó sáng suốt được đi về Thiên Đàng.

Lúc ấy có Ta ở một bên chúng nó, là một thứ Điện Quang của Ta thừa tiếp để giúp cho Linh Hồn chúng nó được siêu sanh tịnh độ. Linh Hồn về được Thiên Đàng làm việc trừ tội, cùng công phu luyện đạo cho nó được nhẹ nhàng. Khi nó làm việc chuộc tội đủ phần tội lỗi, cùng công phu luyện đạo

công cán được bao nhiêu, chức phẩm nào thì chư Phật thăng thưởng cho nó, theo phẩm bậc của nó tu đó.

Có câu Kinh: “Đại Từ Đại Bi Hộ Độ Quan Thế Âm Bồ Tát” thì Đức Quan Thế Âm giúp cho nó. Còn học trò Ta là Di Đà hoằng hóa các Linh Hồn, cứu vớt độ sanh cùng độ tử.

**Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà ơi!** Ta đã ban bố cho người hiểu lấy, phải làm như vậy như vậy... Có câu Kinh: “Nhứt Cú Di Đà Vô Biệt Niệm Bất Lao Đàng Chi Đáo Tây Phang.”

**Di Đà Trưởng Lão Xá Lợi ơi!** Ta là Thích Ca Mâu Ni Hậu Tổ, người là môn đồ của Ta, gọi là Pháp lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí của Di Đà, phải cố gắng cần nhứt không nên sơ sót, phải đại từ đại bi luôn luôn. Nếu sơ sót thì tội lỗi ấy không được an lành. Bởi thế làm việc phút khắc thời giờ không rảnh rang, khí Điện cáo báo không bao giờ ngớt, vì thế cho nên thành Phật thành Tiên làm việc không đủ, cho đến đôi hằng hà sa số chư Phật cũng làm việc còn thiếu kém.

Phật càng nhiều, chúng sanh lại nhiều hơn, sanh sanh hóa hóa nhưng chúng nó mê Trần quá, không thể vớt cho hết được.

**Xá Lợi Di Đà ơi!** Hãy ráng làm việc để cứu các Linh Hồn cùng hoằng hóa chúng sanh, gọi là cứu sanh độ tử đó con. Khi con về chôn Thiên Đàng, cũng có nhiều phần phước đức ban thưởng cho con.



## **Xá Lợi Phát! Bất Khả Dĩ Thiếu Thiện Căn Phước Đức Nhơn Duyên Đắc Sanh Bĩ Quốc**

Nghĩa là: Lúc ấy Xá Lợi Di Đà quý đánh lễ Phật bạch Phật Tổ Thích Ca Mâu Ni: Những chúng sanh mê Trần thiếu phước đức, đương thời nó gần thác, như thế nào, chúng nó làm tội lỗi nặng nề, Chư Phật giáo huấn cho con để hiểu, được cứu Linh Hồn nó?



**Xá Lợi Phát! Nhược Hữu Thiện Nam Tử, Thiện Nữ  
Nhơn Văn Thuyết A Di Đà Phật Chấp Trì Danh Hiệu:  
Nhược Nhứt Nhựt, Nhược Nhị Nhựt, Nhược Tam Nhựt,  
Nhược Tứ Nhựt, Nhược Ngũ Nhựt, Nhược Lục Nhựt,  
Nhược Thất Nhựt, Nhứt Tâm Bất Loạn.  
Kỳ Nhơn Lâm Mạng Chung Thời**

Nghĩa là: Trưởng Lão Xá Lợi ơi! Nghe Ta giáo huấn người rắng ân cần, khi chúng nó mang bệnh gần hấp hối, hay là Linh Hồn gần bỏ xác, từ một ngày chí bảy ngày. Trong khoảng ấy con được khuyên lon nhắc nhở nó, niệm Phật 6 chữ **A Di Đà** thì những tội trước làm nó cũng tiêu diệt từ từ cho Linh Hồn nó nhẹ nhàng một chút. Đó là con cứu vớt nó trong lúc nó hóa vãng, Linh Hồn nó được sáng suốt, thăng cỗi Thiên

Đàng trở về chốn cũ của nó, thì Ta ân xá cho nó một phần phước đức nhơn duyên, được về cõi Phật.

**Xá Lợi ơi!** Lục Tự Di Đà là Khoa học, mỗi mỗi việc chi cũng dùng được, nó là một thứ tông chỉ gọi Diên Quang của Phật.



**A Di Đà Phật Giữ Chư Thánh Chứng Hiện Tại Kỳ Tiền,  
Thị Nhơn Chung Thời, Tâm Bất Diên Đảo Tức Đắc Vãng  
Sanh A Di Đà Phật Cực Lạc Quốc Độ**

**Xá Lợi ơi!** Con hãy sáng suốt, con tưởng Chư Phật gọi là Thánh Chứng từ trong cốt giác của con cho đến phương ngoài, khi con dạy chúng nó tưởng 6 chữ A Di Đà, thì Chư Phật phút khắc nào cũng chứng kiến cho nó, cùng con, cho đến khi con quá vãng thì cũng y theo lời Ta trình bày đây



**Xá Lợi Phát! Ngã Kiến Thị Lợi Cổ Thuyết Thử Ngôn,  
Nhược Hữu Chúng Sanh Văn Thị Thuyết Giả Ưng  
Đương Phát Nguyện Sanh Bỉ Quốc Độ**

Lúc ấy Trưởng Lão Xá Lợi đánh lễ Phật bạch rằng: Như con gần mãi căn con cũng làm y theo chúng nó hay sao?

**Xá Lợi ơi!** Con đã dày công tu đến nỗi này mà không rõ 6 chữ Di Đà Khoa học, cốt giác 6 chữ Di Đà là một luồng Diên không dây, bao la trong thập phương chư Phật để dùng nó từ Thế Gian đến Chư Thiên phải tức khắc chớp nháng

nhanh nhẹn mới gọi là Hiểu. Tất cả các Điện Quang là một giống lửa Trung Thiên. Hễ sáng là nó, tức khắc hiểu biết liền, tông chỉ của nó là vậy đó.

Nhưng khoa học về Ta chủ trương sự chớp nháng để làm việc đó thôi, là cái nghề chuyên môn của Chư Phật giao phó cho Ta, thiết là hết sức nặng nề, nhưng Ta vẫn đại từ đại bi để cứu rỗi chúng sanh, gom dẫn dắt Linh Hồn của nó về Thiên Đàng.



### **Xá Lợi Phất! Như Ngã Kim Giả Tán Thán A Di Đà Phật**

Nghĩa là: Tán Thán A Di Đà Phật gọi là Điện A Di Đà. Tông chỉ là Điện Di Đà, Thế Gian gọi là điện thoại khoa học để truyền tin và cứu vãn một thứ sanh sanh hóa hóa cùng pháp huyền diệu chư môn cũng đồng gọi Điện Khoa học Di Đà, để làm việc chớ không phải phẩm chức của Ta, Ta có quyền giữ Khoa học ấy thôi. Các y mọi món Ta được thấu phát bỏ tức trình bày báo cáo, đó là chủ trương của Ta.

Trong Thế Gian gọi Phật là Phật Rước hay Độ cũng thế. Đó là mạch sự của Ta phân biện, là cốt giác sự chớp nháng của Điện tùy theo lực lượng của nó.



## **Bất Khả Tư Nghị Công Đức Chi Lợi**

Có nghĩa là: Điện của Ta sẽ giúp cho mọi mặt, không sai sót một tí nào là mạch sự của nó.



**Đông Phương Diệt Hữu A Súc Bệ Phật, Tu Di Tướng Phật, Đại Tu Di Phật, Tu Di Quang Phật, Diệu Âm Phật, Như Thị Đẳng Hằng Hà Sa Số Chư Phật, Các Ư Kỳ Quốc, Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng Biến Phú Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới, Thuyết Thành Thiệt Ngôn Nhữ Đẳng Chúng Sanh, Đương Tín Thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhứt Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh**

Xá Lợi Di Đà ơi! Ta chỉ Khoa Học Huyền Bí cho người rõ: Từ hướng Đông có **A Súc Bệ Phật** là có một luồng lửa sắc vàng nơi Ngũ tạng trong mình con.

Chữ **Tu Di Tướng Phật** là luồng Điện của Tinh, Khí, Thần, bản thể của con, thuộc về phía bên tay trái và nơi con mắt của con chiếu sáng cũng tựa như trên Thiên Đàng, mặt trời hướng đông soi sáng.

Còn **A Súc Bệ Phật** là khoa học, luồng Điện sắc xanh, luồng lửa này do nơi trái cật bên tay mặt là cốt giác của nó.

Còn Tu Di Tướng Phật tiếp xúc hai đấng Điện trên, hiệp lại Tinh, Khí, Thần.

**Chữ Đại Tu Di Phật** có nghĩa là: Trong bản thể Ta trên bộ đầu Hà Đào Thành có trung tâm hồn, cũng gọi là chỗ Thần Hồn xuất nhập. Cốt giác của nó gồm thấu các luồng Điện trong bản thể Ta nhóm tại đó để làm việc, không khác nào mặt trời trên Thiên Không là cốt giác của nó.

Tu Di Quang Phật ví như mặt trời ở cõi Thiên Đàng có nhiều tia sáng là cốt giác luồng Điện từ trong mình con là đôi mắt. Cốt giác của nó sự sanh hóa ảnh hưởng mặt trời mặt trăng luồng Điện hóa sanh do nơi khi Phật lập hiện Trời Đất, để sanh sanh hóa hóa vạn vật.

**Điều Âm Phật** có nghĩa là: Trong Điện sáng biến tối, hay là trong mặt trời vàng hóa đen luân chuyển, gọi là sanh hóa bản thể của Ta, các luồng Điện phối hợp cũng như trên Thiên Đàng không khác.

**Như Thị Đẳng Hằng Hà Sa Số Chư Phật** nghĩa là: Chỉ rõ tông chỉ các Điện Quang trong bản thể, thì cũng như các Điện Quang trên trời nào khác.

**Các Ư Kỳ Quốc, Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng** nghĩa là: Trong mình Ta, cả thấy các Điện cùng màu sắc cũng như trên trời.

**Biến Phú Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới Thuyết Thành Thiệt Ngôn** nghĩa là: Sự biến hóa của Điện vừa nói vừa chớp nháng chẳng sai tí nào.

**Nhữ Đẳng Chúng Sanh Đương Tín Thị: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức** nghĩa là: khi trong bản thể Ta, các vị La Hán làm việc cũng như Chư Phật Chư Tiên trên Thiên Đàng.

**Nhứt Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh** nghĩa là: Từ trong bản thể các vị La Hán cũng như chư Phật trên Thiên Đàng. Xá Lợi ơi! Lúc con thành Phật hay là được Lục Huệ thì các La Hán làm việc biến hóa theo ý con sai gọi. Sự huyền diệu ấy cũng tựa như trên Thiên Đàng. Các đấng Chư Phật cũng có bản thể, ảnh bóng, đó là Điện. Điện này gọi Điện kia là: Thừa tiếp, ứng trực, chứng minh mọi mặt để làm việc cho lời kêu gọi.



**Xá Lợi Phất! Nam Phương Thế Giới Hữu: Nhật Nguyệt Đẳng Phật, Danh Văn Quang Phật Đại Diệm Kiến Phật, Tu Di Đẳng Phật, Vô Lượng Tinh Tấn Phật. Như Thị Đẳng Hằng Hà Sa Số Chư Phật, Các Ư Kỳ Quốc, Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng Biến Phú Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới, Thuyết Thành Thiệt Ngôn: Nhữ Đẳng Chúng Sanh Đương Tín Thị: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức, Nhứt Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh**

Nghĩa là: Xá Lợi ơi! Trong Nam Phương thế giới thì có **Nhứt Nguyệt Đẳng Phật, Danh Văn Quang Phật** khi con công phu thì hai mắt con, bên trái và bên phải, gọi là mặt Trời mặt Trăng. Mặt Trời là Điện lửa đỏ, mặt Trăng là Khí Điện

lạnh, hai thứ hợp nhứt chói lọi, thành ra một vị Đẳng Danh Quang Phật cùng Đại Diệm Kiên Phật. Còn Tu Di Đẳng Phật là ngay giữa tập trung trước mặt con.

Nhứt Nguyệt Đẳng Phật, Danh Văn Quang Phật, thì con thấy hai thứ hợp lại chiếu ra màu Điện trong sáng, ánh ngời. Nó hợp chiếu vào trong đồng nhơn (con người) trông con mắt con, hóa thành Tu Di Đẳng Phật, thẳng thẳng từ từ chiếu rọi ra, mũi con hít hơi vô nghe khỏe khoắn, đó là Vô Lượng Tinh Tấn Phật của Khoa Học Huyền Bí. Chư Phật lấy Lục Tự Di Đà là một thứ huyền diệu hóa ra chất dưỡng khí. Bởi thế các Đẳng Chư Phật đều ở trong mình con, gọi một nước trong bản thể rồi gom lại, tông chỉ ấy vào lưới miệng của con để biết ăn, nói. Miệng nói, tai thì nghe theo lời Ta dạy.

Khi con công phu Xuất Hồn được tập nói, tập nghe những tiếng của Phật giáo huấn con tu, thì một ngày một tới khí Điện càng trong sạch. Con càng sáng láng hiểu hơn đó là một tông chỉ Lục Huệ đó con. Nhờ con tu thành phần thì Lục Căn, Lục Trần nó tu theo thành vị La Hán. Hễ con tu thành Phật thì chúng nó cũng thành Phật theo con. Hễ con làm việc thì chúng nó cũng làm việc theo con. Trọn một cái guồng máy, cũng do luồng Điện Quang của hai dây thần kinh thông tri các cơ sở, Điện chiếu rọi đều, thông tri sáng suốt gọi là Niệm Kinh hay là Sở hộ. Thế gian gọi là Hộ độ.

Niệm Phật là tông chỉ, lúc công phu nhờ Điện Quang của Chư Phật chiếu xuống trình bày cho các vị La Hán làm việc công phu, gọi là Niệm Kinh. Niệm Kinh là làm việc.

**Xá Lợi ơi!** Nào có phải nói đâu, còn hộ độ, Phật nào hộ độ. Con luyện đạo công phu pháp lý, cần mẫn, tùy sự sáng suốt trí não của con, thấy xa hiểu rộng, làm việc thông hiểu mau chóng gọi là hộ độ. Hễ làm việc đắc thành thì trong đời là có lợi, có may, còn Đạo thì có Huệ, hiểu chưa đó con?



**Xá Lợi Phát! Tây Phương Thế Giới Hữu: Vô Lượng Thọ Phật, Vô Lượng Tướng Phật, Vô Lượng Trang Phật, Đại Quang Phật, Đại Minh Phật, Bửu Tướng Phật, Tinh Quang Phật, Như Thị Đẳng Hằng Hà Sa Số Chư Phật, Các Ư Kỳ Quốc: Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng Biến Phú Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới Thuyết Thành Thiệt Ngôn: Nhữ Đẳng Chúng Sanh Đương Tín Thị: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhứt Thiệt Chư Phật, Sở Hộ Niệm Kinh**

Nghĩa là: Phật gọi Di Đà Xá Lợi con ơi! Tây Phương Thế giới có **Vô Lượng Thọ Phật, Vô Lượng Tướng Phật** khi con công phu luyện đạo, phía Tây thuộc về phía sau lưng bên tay mặt, mé dưới lưng quần, có hai trái cật kết nút với xương sống, là chia đôi phân tách nửa con mắt, nửa lỗ mũi, nửa lỗ tai. Bên nào có cơ sở làm việc bên nấy, là lừa lọc khí thanh, hợp tác chung quy lập thành thanh khí chạy vào xương sống tung

thẳng tới bộ đầu, thì Diễm ấy gọi là: Vô Lượng Thọ Phật cũng cốt giác của La Hán làm ra.

Vô Lượng Tướng Phật là cốt giác của Tánh, Vía của con, gọi là Bồng Hồn.

Vô Lượng Trạng Phật là sự thấu phóng chớp nháng vô ra của hình bóng để làm tông chỉ của nó. Khi con tu thành phần thì cũng gọi là: Đại Quang Phật, Đại Minh Phật là cốt giác của nó trước đó.

Bửu Tướng Phật là ảnh hình bóng, tướng của bản thể con, cũng là Phật.

Tịnh Quang Phật là về sự đi đứng, nằm, ngồi. Cốt giác của nó là luồng lửa Diễm hóa sanh, gọi là Phật. Phật là Hào Quang Diễm lửa hợp với một vật chất trần thế. Nhờ công phu luyện đạo, Diễm ấy hóa thành khí, thành ra một vị phẩm Phật, muốn chi được nấy, hóa hóa sanh sanh. Bởi thế trong câu này nói: Đẳng Đẳng Hằng Hà Sa Số Chư Phật.

**Các Ư Kỳ Quốc** nghĩa là: Trong bản thể của con gọi là một nước của Phật trên Thiên Đàng, hễ con Phật thì tất cả đều Phật.

**Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng Biến Phú Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới** nghĩa là: Từ đây con đi tới Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới nước Thiên Đàng, nhưng con phải mang bản thể hình bóng, rồi con mang các vị đó ở trong nước

của con theo, trong bản thể của con gọi là nước đó con. Khi con muốn hóa phép diệu huyền thì chúng nó sẽ làm việc tức khắc.

Thuyết Thành Thiệt Ngôn Nhữ Đẳng Chúng Sanh  
Đương Tín Thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức: nghĩa là: Xá Lợi ơi! Trong bản thể của con, hình bóng đem theo trong đấy có cơ quan Ngũ Tạng, cơ sở làm việc như bản thể dưới Trần, ăn, ngủ, ỉa. Còn về công phu luyện đạo, thì cũng Ngũ quan trong bản thể chúng nó là Điện, có phép diệu huyền của Ta ban hành, nhờ con công phu. Muốn có là nó có. Muốn không là nó không. Khởi giữ khỏi cất, huyền diệu ấy khỏi nhọc cho con nhiều.

**Xá Lợi ơi!** Từ đây con không còn mơ vọng của cái Thế Gian, cùng tham muốn, bởi thế muốn sao được vậy. Nhờ con thức tỉnh tu hành công phu luyện đạo, cũng như sự làm việc dưới Thế Gian, siêng năng bền bỉ mới có đủ các mọi món.

**Nhữ Đẳng Chúng Sanh Đương Tín Thị: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhứt Thiệt Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh** nghĩa là: Xá Lợi ơi! Nay con tu luyện đạo đã thành phần, còn trong bản thể của con, các vị La Hán Ta cũng ban diệu huyền, hóa phép, khi con muốn chi được nấy. Thứ Điện nặng hóa vật chất hay là hình thú. Còn Điện nhẹ hóa màu sắc hay là ngọc ngà châu báu. Ta phú thác cho con được

đủ quyền trong nước cơ sở của bản thể con để sanh hóa diệu huyền cũng như Ta, đây là Văn Phật.

Còn phần Võ Phật phải lấy vật chất của Thế Gian, nhờ Diễm lửa Thế Gian, cùng ma tà quý quái biến hóa. Sự nhiệm màu biến hóa của Chư Tiên, hùng cường mạnh bạo, làm việc ở dưới Thế Gian, biến hóa tai nghe mắt thấy sự hiện tại của Thế Gian.

Còn phần Ta Pháp lý diệu huyền dạy con tu đây là Văn Phật. Khi con thành chánh quả, con đi dạo trên Thiên Đàng, Tam Thiên Đại Thiên Thế giới, sự huyền diệu con muốn chi có nấy, cũng như Ta ở trên Thiên Đàng. Đó là Văn Phật về Linh Hồn đó con.

Còn Võ Phật thì bóng Vía, Ma Quý, người tu theo Võ Phật là Địa Tiên, luyện hỏa tặc, lửa Tam muội lấy làm diệu huyền. Đó là cốt giác của nó. Nó cũng nhờ Ma Quý hợp nhứt để lo cho Thế Gian mà thôi.





**Xá Lợi Phất! Bắc Phương Thế Giới Hữu: Diệm Kiên Phật, Tối Thắng Âm Phật, Nan Trở Phật, Nhựt Sanh Phật, Vãng Minh Phật. Như Thị Đẳng Hằng Hà Sa Số Chư Phật, Các Ư Kỳ Quốc, Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng Biến Phú Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới, Thuyết Thành Thiệt Ngôn: Nhữ Đẳng Chúng Sanh Đương Tín Thị: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhứt Thiệt Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh**

Câu: Xá Lợi Phất! Bắc Phương Thế Giới Hữu: Diệm Kiên Phật nghĩa là: Phía Bắc thuộc về tay mặt, trái cật phía mặt cốt giác nó để phân ranh bên trái, bên phải để cho các La Hán biết cơ sở ranh rập dựng làm việc. Ví như Hữu Diệm Kiên Phật là vai giác, để chứng minh công chuyện làm thuộc về luồng Điển Bắc Phương Nhâm Quý Thủy trái cật.

Còn Tối Thắng Âm Phật cũng phụ thuộc chia sót công chuyện làm, ngày đêm là một thứ luồng Điển Cái trong bản thể Ta để xúc tiến cho Nan Trở Phật, Nhựt Sanh Phật là vị La Hán coi về bộ gan và bộ mật bên mặt. Còn Nan Trở Phật, Nhựt Sanh Phật thì cũng tiêu biểu cho hỏa tặc Tam muội để làm Hồn thơ thuộc về Vía. Vía là khí nặng của bản thể.

Dồng Minh Phật là vị La Hán đầy tiêu biểu cho Hồn thơ sáng suốt. Hồn thơ là một thứ lửa Tam muội hỏa tặc nặng nề tội lỗi, cho nên sự sáng chói sắc đỏ mù mờ bay từ từ, có khi mùa hạ nóng bức, tối thì mưa dầm, trong mờ mả phát lên một

ngọn đèn hay là một ngọn đuốc, khi thì có hàng nhiều ngọn, do mấy vị này tiêu biểu cho Hồn ma bóng quế. Đồng Minh Phật nó cũng tiêu biểu cho Hồn thơ, cũng các đấng ấy, thì mấy vị này hể Hồn hiền từ tu hành thì chức phẩm La Hán hay là mấy vị Phật này là phẩm giá của nó.

Còn Linh Hồn của bản thể hung bạo, gian trá, tham sân, thì các vị ấy hạ tầng công tác làm Ma, không được chức sắc mà Ta đã trình bày cho Xá Lợi biết, để hoằng hóa chúng sanh để cho chúng nó hiểu. Hể hiền đức thì được chức phẩm, còn hung bạo phạm tội thì làm Ma.

Còn câu: **Như Thị Đẳng Hằng Hà Sa Số Chư Phật** là: Các phẩm Phật Ta kể ra đây là “Trong bản thể con người cũng như một nước.”

Câu: **Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng Biến Phú Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới Thuyết Thành Thiệt Ngôn** nghĩa là: Từ trên mặt đất thế giới này, mỗi bản thể con người đều có các vị phẩm y nhau. Nhưng mấy vị phẩm này ưa chờ khi nước đục thả câu, hay là Linh Hồn ra lệnh một làm ra mười. Tội ít làm ra nhiều, ưa tham, sân, si, hiếp đáp các người.

Câu: **Nhữ Đẳng Chúng Sanh Đương Tín Thị: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhứt Thiệt Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh** nghĩa là: Xá Lợi ơi! Con đã tiếp các đấng trên đó vui đâu chúc đó, làm cho phần nhiều tội lỗi. Cốt giác bản

tánh của nó là hỏa tặc Tam muội. Vậy khi con luyện đạo Pháp Lý này, con nên vâng lời Thầy để giáo huấn nó. Nhưng Thầy biết chúng nó ở trong bản thể của con, không có thể nào trừng trị nổi. Cho nên, ngày nay Thầy đưa Pháp Lý Khoa Học Huyền Bí giao quyền cho con để hoằng hóa chúng sanh.

Khoa Học Sáu Chữ Di Đà: cốt giác của nó là: Pháp Luân Thường Chuyển Ta dạy người để thông tri chúng nó. Khi con biểu chúng nó nghe lời thời thôi, bằng nếu nó bất tuân lệnh con, thì con được làm phép Pháp Luân Thường Chuyển mà răn dỗ chúng nó. Chúng nó bị ép buộc mà không cãi chối, thì chúng nó được tùng phục con và nghe lời giáo huấn của con.

**Xá Lợi ơ!** Con nhớ mà hoằng hóa chúng sanh để luyện Đạo, không nên quên Khoa học Pháp Luân Thường Chuyển này. **Xá Lợi ơ!** Sự trừng trị của hỏa Tam muội, Lục Căn, Lục Trần tất cả, nghe Pháp Luân Thường Chuyển của Ta biểu người làm đây, là phép cai trị chánh để trừng trị chúng nó, thì chúng nó phải kiêng nể con.



**Xá Lợi Phát! Hạ Phương Thế Giới Hữu: Sư Tử Phật, Danh Văn Phật, Danh Quang Phật, Đạt Ma Phật, Pháp Tràng Phật, Trì Pháp Phật. Như Thị Đẳng Hằng Hà Sa Số Chư Phật, Các Ư Kỳ Quốc: Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng Biến Phú Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới, Thuyết Thành Thiệt Ngôn: Nhữ Đẳng Chúng Sanh Đương Tín Thị: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhứt Thiệt Chư Phật. Sở Hộ Niệm Kinh**

Câu: Xá Lợi Phát! Hạ Phương Thế Giới nghĩa là: Xá Lợi ơi! Con biết chăng? Linh Hồn của con, cốt giác của nó là một thứ Điện Quang khi con có tội lỗi nơi Thiên Đình, thì Hồn của con bị nặng là phạt, do nơi Niết Bàn là bản Hiến Pháp của Trời Phật hóa sanh. Nó không tuân vị ai, ngay thẳng công chánh, hễ khí nặng thì xuống phàm bị tội, còn khí nhẹ thì thăng thiên (lên phàm).

Chữ Xá là Linh Hồn bỏ cho bản thể.

Chữ Lợi là Như Lai Linh Hồn sáng suốt, xuống nhập vào bản thể. Con được làm chủ các đấng La Hán trong bản thể con. Nay Ta chỉ rõ cho con hiểu mà giáo huấn chúng nó. Về phần bên tay trái, trong đó cũng có vị La Hán cũng như bên mặt, nhưng khác hơn sở làm việc.

Câu Hạ Phương Thế Giới, cốt giác của nó là gốc lửa Tam muội hỏa tặc ở dưới Lục Phủ, gọi là Tạng Phủ. Lửa Tam muội này cũng có 5 thứ trực đực, cũng huyền diệu linh

nghiệm trong Trần. Cốt giác của nó ở trong bản thể chỗ **Tề Luân Hư Cảnh**, là cái rún ở giữa. Còn 4 bên là **Tứ Diệu Đế**, nước hóa ra lửa, gọi là **Tứ Hải**, giao quyền cho tánh Vía chủ quyền cai trị từ đó làm việc sắp xuống mà thôi. Bao la bên ngoài từ dưới Lục Phủ, tại đây thừa tiếp lên trên cho Ngũ Tạng Trung Thiên. Rồi hợp cùng Ngũ Tạng ấy nhờ khí Điện trên Tiên Thiên Hà Đào Thành để đất chúng nó làm việc cai trị chống ngoại xâm, thương hàn, sốt rét, cùng ăn, ngủ, ỉa. Để bổ túc bản thể cho được cường tráng, sống lâu, sức khỏe. Để chờ khi con tu nó thừa tiếp hộ trợ theo con. Bản tánh của nó là cốt giác tông chỉ là nhờ cái khí cha mẹ cấu tạo hóa thành bản thể nó. Khi ấy lúc giao cấu hợp tác cùng thán khí, hiền thì ít, hung thì nhiều cốt giác của nó do nơi lửa Điện luồng tinh tiến dưới trái đất. Rồi nhờ cặn bã dưới đáy trái đất hợp thành chất Điện (acide naturel) hóa ra một thứ lửa ngọn, nóng bức khó chịu lửa ấy tung lên chiếu hóa thành mặt trời.

Khí Điện ấy làm ánh sáng rọi xuống Thế Gian, khí Điện này nó thừa tiếp cho con người hấp thụ mới hóa sanh bản thể của con. Nó thuộc về cung Chấn (*ngưỡng bồn*). Chấn, ngưỡng bồn, một phần liền là của trái đất, còn hai phần nữa chia đôi tiếp xúc trái cật bên trái bản thể của con, thừa tiếp mặt trăng là Nguơn Thủy. Nó là một loại nước căn bản hợp nhứt

với cung chân là lửa Tiên Thiên. Nhưng phần ấy gọi là **Tứ Diệu Đế**, cũng có nghĩa là **Tứ Hải**.

**Tứ Hải** là bốn chỗ có nước, nước là khí Điền để châu lưu bản thể, bởi thế gọi là Hạ Phương Thế Giới, chớ sự thật cốt giác của nó là Đông Phương (mặt trời mọc) rồi chiếu Điền lửa xuống Trần Gian, gọi là Hạ Phương Thế Giới, trong đây có Sư Tử Phật, Danh Văn Phật.

Sư Tử Phật là cốt giác của nó hung tợn hùng dũng là trực khí, lửa Tam muội hợp với Danh Văn Phật.

Danh Văn Phật là tánh nước, nó hay điều hòa để can gián Sư Tử Phật.

Danh Quang Phật, Đạt Ma Phật: Cốt giác của nó là khí Điền sáng chói sắc đỏ bầm.

Đạt Ma Phật tánh ưa ngưng trệ đầm đầm, hung quá hung, hiền quá hiền, chậm quá chậm, cốt giác của nó để thừa giúp cho tánh Vía Hồn phách làm chủ.

**Đạt Ma Phật, Pháp Tràng Phật, Trì Pháp Phật.** Xá Lợi ơi: Ta nói ba đấng này, vì chúng nó hung dữ hùng hậu, để cho Ba Đấng này gọi là: **Tinh, Khí, Thần**. Khí Trục xuống đây để biến hóa cho vô tuyến truyền hình, hợp với đồng nhơn con mắt con cùng ba đấng này khí Điền nhập vào Niết Bàn khí xung lên để tập trung cho Niết Bàn sự tội lỗi của con lúc ở Dương Trần không thể chối cãi, cùng Ba Đấng này, nhưng mà

sự cũng chưa minh nên khi con gần thác Ta cho ba ngày để ăn năn tội lỗi mà nhìn nhận, là nhờ có đồng nhơn của con mắt gọi là vô tuyến truyền hình mạch sự của nó.

Phép của Phật đưa ra công bình chánh trực không sót một mảy may nào. Khi con hấp hối ăn năn, suy gẫm từ lúc con thơ bé, làm những tội lỗi gì thì vô tuyến truyền hình này nó ghi tội lỗi ấy, khỏi điều tra, còn Niết Bàn để xử tội luân hồi, Ta nói đây sự truyền án cho con để hiểu biết.

**Câu Như Thị Đẳng Hằng Hà Sa Số Chư Phật.** Xá Lợi ơi! Bồ cáo này rõ cho Phật La Hán bản thể của con từ trên Tiên Thiên Ngũ Tạng tới Trung Thừa Trung Tạng, Hạ Thừa là Tạng Phủ phải nghe lấy đó là **Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới.**

**Thuyết Thành Thiệt Ngôn** là: Lời nói chơn thật của Ta truyền bá.

**Nhữ Đẳng Chúng Sanh Đương Tín Thị: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức** nghĩa là: Cả thầy La Hán cùng chúng sanh, khi Ta truyền bá cho Xá Lợi hiểu. Xá Lợi được Lục Huệ rồi thì truyền lại cho chúng nó hiểu, không làm tội lỗi nữa.

**Xá Lợi ơi!** Hôm nay Ta đã trình bày giữa cộng đồng cùng chúng sanh trong nước của con, để nghe những lời khuyên lơn dạy dỗ của Ta. Nếu chúng nó muốn một lòng một

dạ tướng Ta để về cõi Thiên Đàng thì đừng làm tội lỗi, gọi là:  
**Nhứt Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh.**

**Xá Lợi ơi!** Từ đây con ráng gắng chí tu luyện cùng dạy  
dỗ chúng sanh trong nước bản thể của con. Nhưng con cũng  
phải hoằng hóa những người bạn tác ở ngoài con, ráng lo tu  
hành đừng làm tội lỗi nữa thì sau cũng về xứ Phật Thiên Đàng.



**Xá Lợi Phát! Thượng Phương Thế Giới Hữu: Phạm Âm  
Phật, Tú Vương Phật, Hương Thượng Phật, Hương  
Quang Phật, Đại Diệm Kiên Phật, Tạp Sắc Bửu Hoa  
Nghiêm Thân Phật, Ta La Thọ Vương Phật, Bửu Hoa  
Đức Phật, Kiến Nhứt Thiết Nghĩa Phật, Như Tu Di Sơn  
Phật, Như Thị Đẳng Hằng Hà Sa Số Chư Phật, Các Ư Kỳ  
Quốc, Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng Biền Phú Tam  
Thiên Đại Thiên Thế Giới, Thuyết Thành Thiệt Ngôn:  
Nhữ Đẳng Chúng Sanh Đương Tín Thị: Xưng Tán Bất  
Khả Tư Nghị Công Đức Nhứt Thiết Chư Phật Sở Hộ  
Niệm Kinh**

**Chữ Thượng Phương Thế Giới Hữu: Phạm Âm Phật**  
nghĩa là: Trưởng Lão Xá Lợi con ơi! Trên Thiên Không chỗ  
ấy là **Hắc Bì Phật** ở để làm việc, nắm một luồng Điện Cái,  
rung động từ Trung Thiên, khắp thế giới, xuống hoàn cầu Thế  
Gian, cùng xuống âm phủ là Tàn Quán Vương làm chủ.

Đó là **Phật Tổ Hắc Bì Phật** từ hồi độc lập trời đất. Trên  
Thiên Không thì Phật Tổ làm việc, cốt giác của Ngài là Điện

Quang, Hồn của Ngài được lập hiển. Chữ Phật gọi là người cầm đầu Điển Quang có Hào Quang. Còn chữ Tổ là tổ chức để lập hiển Trời Đất, tổ chức hiển pháp thì có **Phạm Âm Phật**.

**Phạm Âm Phật** là: Cốt giác tánh Vía của Hồn Phật Tổ để làm việc từ chỗ tối đem lại chỗ sáng, để làm hiển pháp rung động cho mặt trời, cốt giác của mặt trời gọi là Nhật Vương Quang Phật. Âm Dương để hóa sanh làm việc ban ngày thừa truyền Ngươn khí bao la thế giới, cai quản các phẩm Ngũ Hành.

**Tú Vương Phật**: Cốt giác của nó là khí dương biến khí âm, thuộc về Nguyệt Âm Phật cùng xoay chuyển lúc ban đêm, thừa hóa Ngũ Hành, để rung động khí dương hiệp khí âm, thừa tiếp cho phẩm Phạm Âm Phật mới có sanh sanh hóa hóa như vật cùng các ngươn khí âm biến dương, dương biến âm hiệp nhưt hóa thành dưỡng khí bao la vạn tượng. Nhưt thiết mỗi mỗi đều thừa hành ngươn khí, tiếp xúc từ âm phủ là phần khí âm địa, dắt dẫn phối hợp cho tất cả khí âm hợp khí dương hóa sanh dưỡng khí để nuôi côn trùng vạn loại.

Pháp lý có nghĩa là: Trên Thiên Không, chỗ ở Phật Tổ Ngài là Linh Hồn Ta, ở tại trung Tâm Hồn xoáy ốc bộ đầu, chỗ ấy được hội cộng đồng cũng gom góp khí Điển tụ hợp lại đó, để cho Hồn Ta truyền bá chúng sanh trong nước cùng thừa tiếp trên Thiên Không Hắc Bì Phật.

Thừa tiếp gọi là: Xuất Hồn. Lúc Xuất Hồn, Điển Quang các ngươn khí bản thể, khí trực biến thanh, nhập vào bộ đầu rồi gom các cực thanh cực tịnh làm cho Thần Hồn của Di Đà bay đến Đức Phật Tổ, gọi là “Hắc Bì Phật” để đánh lễ Ngài. Nhưng khi lên, có luồng Điển tiếp xúc luôn để có sức trực chỉ mau lẹ, còn khi xuống cùng con đường trực chỉ ấy mà nương xuống cũng mau lẹ, không bao giờ lạc lối của bản thể Di Đà.

**Di Đà ơi!** Con đi cứ đi, con về cứ về, không phiền phức, không sự chi lạ, sự tổ chức khéo léo của Ta ngàn năm muôn thuở không phai không dợt.

**Hương Thượng Phật, Hương Quang Phật** nghĩa là: Điển khí hơi hương tại tập trung trước trán Ta, khi Ta công phu luyện đạo thì Điển phát sanh rồi, nghe mùi hương bay phưởng phất trước mặt Ta, mà mũi Ta nghe mùi thơm bát ngát cũng một vị Phật, có nghĩa là Điển. Điển này khôn khéo biết mọi việc. Cốt giác của nó là mấy vị La Hán trong bản thể Ta, nhưng khi mấy vị ấy làm chức nào thì chức danh phận sở ấy, vị La Hán này gọi là “Hương Thượng Phật.”

**Hương Thượng Phật** để tiếp xúc Điển trên Thiên Đàng trình bày các thì giờ của bản thể công phu, nâng cao trình độ của mỗi chúng sanh. Lực lượng tới đâu thì phát Hào Quang cho thấy đến đó. Nhờ Điển của Phật trên Thiên Không phó thác cho Ta truyền bá cho môn đệ, để sự khai thác bản thể của

môn đệ, cho Diễm được cực thanh cực tịnh, đến đức độ nào thì phẩm giá theo đấy.

**Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà ơi!** Nay con được thông hiểu rất nhiều, ráng nghe và nghiên cứu 6 chữ trong Kinh Di Đà là Khoa Học Huyền Bí của Ta truyền lại cho người, coi lấy để hiểu công phu luyện đạo. Hễ tu thì phải hành. Hành đạo là luyện đạo, chớ nào dòm trong Kinh coi nói để mà chi. Con nói hoài mà con không công phu luyện đạo. Nghĩa là: Con nói mà không làm, không làm là không hành đạo.

**Hương Quang Phật** có nghĩa là: Luồng Diễm Quang trên Thiên Không của **Phật Tổ** Ngài để gieo xuống Trần Gian cho các chúng sanh tu hành luyện đạo để tiếp xúc cho luồng Diễm bản thể của con người, cùng biến hóa hợp tác với Nhật Quang Vương Phật, Nguyệt Quang Vương Phật là đôi mắt Ta cũng là hai vị Phật coi và hành khiến trong cơ sở của nó, để trình bày lực lượng, sáng tới đâu trình độ đến đó. Rồi nhờ có Diễm Hương Quang Phật thưởng cho những lực lượng Diễm cực thanh cực tịnh của chúng sanh công phu luyện đạo. Đó là sự thăng thưởng của Phật bố hóa cho chúng sanh để tu hành.

**Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà ơi!** Những ngày đêm con tưởng đến Ta, là con nuôi năng tinh thần của con, thì Ta mới tiếp xúc cho con được. Trưởng Lão Xá Lợi ơi! Con đừng tưởng sự mơ hồ trừu tượng mà lầm lạc đó con. Hễ có học thì

mới hay. Công phu cố gắng mới giỏi, thì Diễm càng ngày càng trong càng nhẹ. Diễm trực thăng Thiên Đàng càng ngày càng cao. Diễm này gọi là Hương Thượng Phật đó con.

**Hương Thượng Phật:** Hương là mùi hương khói bay thành Diễm cho đến nước Thiên Đàng và Thiên Không để cho Chư Phật thấu đáo hiểu rõ những chúng sanh nào cố gắng tâm thành.

**Trưởng Lão Xá Lợi ơi!** Tu chừng nào thì luồng Diễm ấy bay cao chừng nấy. Ví như loài chim ở chốn Trần Gian, đương xọc xạch học bay học nhảy là nghề chuyên môn của nó, bay nhảy nhanh nhẹn, bay gần mỗi cánh đậu, rồi tập nhiều ngày bớt mỗi cánh bay xa.

**Trưởng Lão Xá Lợi ơi!** Bộ sách Di Đà Ta đã truyền bá cho người để mà cho chúng sanh hiểu. Nhưng sao con không chỉ rõ Khoa Học để cho nó công phu luyện đạo, truyền bá cho mau thành phần. Nhưng chúng nó ngày đêm nói hoài cuốn Khoa Học của Ta mà không làm theo Khoa Học của Ta. Nói mà sao nên danh thành phần đó con, phải học theo Khoa Học. Hành đạo là phải làm công phu thì Diễm Quang càng ngày càng rực rỡ chói lợi mới theo chơn Ta được, gọi là thành Phật.

**Đại Diệm Kiên Phật** nghĩa là: Đại Diệm là hỏa diệm sắc đỏ. Cốt giác nguyên chất lửa Diễm trong bản thể con phát

ra. Đó là Vị La Hán trong sở lá gan, ngày nay khiêm chức Đại Diệm Kiên Phật, để phòng khi lên trên Phật nhận các pháp diệu huyền biến hóa vô song. Mỗi việc đều do Diễm Quang huyền diệu biến hóa cùng sanh hóa mọi vật. Mọi vật là pháp màu, muốn chi là thừa ứng giống nầy.

**Tạp Sắc Bửu Hoa Nghiêm Thân Phật**, đó là một vị La Hán ở sở phổi bản thể Ta. Nhưng con được tu hành luyện đạo thì nó cũng tu hành theo con. Phẩm tước tòng quyền để thừa hành phận sự, cho con sai khiến nó, làm huyền diệu biến hóa cho con.

**Ta La Thọ Vương Phật, Bửu Hoa Đức Phật** nghĩa là: Ta là nền tảng, là một thứ Diễm ở trong bao tử thuộc đất (thổ) trước kia cũng vị La Hán, nay con tu khá rồi thì vị ấy khiêm chức **Bửu Hoa Đức Phật**. Bửu Hoa Đức Phật nghĩa là để hóa sanh vật chất có Diễm, nhưng có phép huyền diệu vô song.

**Trưởng Lão Xá Lợi ơi!** Ví như thành linh con đi giữa đường, con vừa muốn ngồi nghỉ chân. Tức nhiên khí Diễm ấy hóa sanh, nào là tiện nghi bàn ghế cho con được để nghỉ ngơi thông thả. Khi con đi chỗ khác thì Diễm ấy biến mất, nhập vào thân con, để mang phép màu trong bản thể con. **Bửu Hoa Đức Phật** có nghĩa nữa là: Luồng Diễm Nước của một vị La Hán ở nơi sở trái cật nơi bản thể của con, phía tay mặt thừa tiếp tay

trái, thứ này khiêm chức Bửu Hoa Đức Phật biến hóa ra các thứ nước hoặc lạnh hoặc nóng tùy ý.

Khi con muốn uống rượu Bồ Đào Tửu thì có ve ngọc chén vàng trước mặt con sẵn bàn ghế tiện nghi, để tiếp xúc cho con được muôn vàn thông thả. Rồi khi con đi, nó cũng biến vào bản thể của con mang đi. Nó cũng là một vị Bồ Tát Diệu Pháp Liên Hoa hành thông hoán vô, thâm tà, phạt quỷ biến hóa vô song, văn võ kiêm toàn. Ví như gặp một vị tà hung, con hóa ra một dây thiết tả, để trói bắt chúng nó đem về Thiên Cung nhiều vị Phật hành khiển, giáo huấn chúng nó trở nên một vị tà quy hiền, rồi nó cũng tu hành trừ tội và lên chức hành chánh.

**Kiến Nhứt Thiết Nghĩa Phật** nghĩa là: Vị La Hán này cốt giác của nó là Ngũ Uẩn, là vị làm đầu của các La Hán trong cơ sở Ngũ Tạng mà ra, nay khiêm chức **Kiến Nhứt Thiết Nghĩa Phật** để hiểu trước các tin tức, trình bày cho Ta biết, để cho Thần Linh Tâm được biết vị bốc tiên tri báo tin tức khác, để có huyền diệu biến hóa. Vị này là một thứ bộ máy Điện Quang lanh lệ, chớp nháng tức khắc, thông tri để cho con thừa hành phận sự, làm việc đắc kỳ sở nguyện, từ dưới Thế Gian trực chỉ Thiên Đàng.

**Tu Di Sơn Phật** nghĩa là: Một hòn núi Tu Di mà gom các Ngũ Uẩn, Ngũ Hành, Ngũ Tạng. Cốt giác của nó là tại mí

tóc trước trán con, khi công phu Điền lên tại đây, hóa sanh Hào Quang, cũng xem thấy Bồng Lai nơi Thiên Đàng, bao la thế giới được thông thạo, phi hành, tiên tri cốt giác của nó là Ngũ Uẩn thay vì Ngũ Tạng. Ngũ Uẩn này trực tiếp luyện đạo, khí Thanh trực thăng thấu đến Tu Di Sơn, thừa tiếp cho Linh Hồn con được lên phẩm một Vị Tiên Trưởng Bồ Tát.

Sự biến hóa của Tiên Trưởng Bồ Tát là nơi đây. Có câu: **Nhơn bằng chữ Sơn, chỉ thị là Tiên. Chữ Tiên là người có huyền diệu hào quang biến hóa. Chữ Sơn là sơn căn mí tóc, là khí Điền cực thanh cực tịnh luyện Đạo gom đến đó, ở nơi trước trán Ta tại mí tóc, khiêm vì chức “Tiên Trưởng Bồ Tát.”**

**Tiên Trưởng Bồ Tát** là một vị Tiên bên Văn Phật, vừa trực tiếp lên phẩm Phật, để thừa tiếp khi con luyện Đạo hóa thành một thứ Điền cực thanh cực tịnh trở nên một thứ thanh khí trực chỉ Bồng Lai, làm một vị phẩm Chơn Như, Chơn Nhơn Tiên Trưởng Bồ Tát.

**Như Thị Đẳng Hằng Hà Sa Số Chư Phật Các Ư Kỳ Quốc** nghĩa là: Lúc ấy Thích Ca truyền Điền gọi kêu Hồn Di Đà con ơi! Con là một Chủ Nhơn Ông trước kia, nay con gần làm một vị Phật, một ngày gần đây con sẽ vào Niết Bàn lên phẩm chức Phật, thì các phẩm La Hán dưới cũng lên phẩm cùng khiêm chức để cho các cơ sở làm việc dễ dàng, thừa hành

phận sự cho con sai khiến chúng nó. Chúng nó là mấy vị La Hán trong bản thể con, chung quy cùng các chơn lông là dân sự gồm tất cả một nước bản thể người của con, để chờ khi con lên vị Phật. Khi con có huyền diệu rồi biến hóa vô song, nhờ mấy vị ấy làm việc cho con, con mới có thể làm một Vị Bồ Tát Trưởng Lão Chủ Nhơn Ông.

**Khoa Học Sáu chữ Di Đà** ngày nay mà con lược được Pháp lý Vô Vi mà Ta đã hóa sanh gieo giống từ năm 1959, khởi sự để đợi thời kỳ truyền bá Văn Khoa cho các chúng sanh tu hành. Trước ngày giờ gieo giống đây là khởi hành cho các chúng sanh nào được thức tánh thành công, để hoằng hóa chúng sanh đời sau.

Đời sau là đi đến năm 2001 năm, thì khoa học này bủa khắp chư Châu Thế Giới, cùng các phẩm đạo mẫu cũng phát triển năm 2001, gọi là đạo ra đời để giáo huấn cho chúng sanh dưới Thế Gian. Vì nhơn vật trong Thế Gian đã qua một giai đoạn phát triển văn minh cổ hủ thì giai đoạn ấy hiện triết hóa tàn bạo, đến năm 2001, thì sẽ hóa văn minh tấn bộ. Thì Khoa Học Huyền Bí của Chư Phật, Chư Tiên càng huyền diệu hơn, rốt cuộc chung quy của nó là “Khoa Học Lục Tự Di Đà” biến chuyển để sửa dạy cho đời văn minh ấy càng ngày càng sáng suốt hơn.

Hiện nay Khoa Học Pháp Lý Vô Vi này để sửa thất tình lục dục, tham sân là căn bệnh mê Trần của chúng sanh theo đời thế hệ nước của nó tùy theo mực nước của con người. Mực nước phẩm lực của con người theo sự đo lường của đường Thiên Xích, thừa khí sanh sanh hóa hóa như vật thời mới, trí như thế ấy mới tạo ra một cái Đạo Lý, con người được tu hóa thành Tiên, Phật.

**Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà ơi!** Ta đã truyền Sáu chữ Khoa Học Di Đà để luyện đạo mà ra, hóa thành Chơn Như. Từ đây trực tiếp để gieo giống gọi là “Semer les grains” trở nên một người hiền (un honnête homme) nhưng cũng có câu chữ Pháp “La vérité c’est la vérité” nghĩa là sự thật là sự thật.



**Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng Biến Phú Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới:** trưởng lão xá lợi di đà ơi! Ta đưa ra những pháp tu hành đây, cái cốt giác của nó là tâm tánh ngũ tạng bản thể của con người. Khoa Học Huyền Bí, mỗi sự nóng ở trong bản thể là thứ Điện Quang trong ngưng khí. Đó là một bộ máy của con người ở Thế Gian để nuôi bản thể cho khôn lớn làm việc Thế Gian.

Thế Gian là Trần Gian. Người càng ngày càng lớn, trí càng cao, trí càng cao thì càng hung bạo, hễ hung bạo thì xấu

xé giết lẫn nhau, để giành của cải lo cho ăn, ngủ, ỉa, sung sướng. Thì sự tham lam ấy hóa thành mê Trần, lắm Trần, cho đến đổi quên đạo đời của Đức Khổng Tử, mất nhơn, nghĩa, lễ, trí, tín, quên Vua Tôi, quên Quân Dân, quên Cha Con, Chồng Vợ, nòi giống, quên tông chỉ cốt giác, chỉ biết Ta sống mà thôi, không hiểu ai sanh, ai nuôi mà sống, bởi thế không vun bồi đức hạnh.

Nay Ta trực tiếp truyền thanh giữa đám đông người gọi là Chư Quốc. Ngồi tại giữa đây với con là Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà, thì con nghe trực tiếp truyền thanh nói ra cho chúng nó hiểu để gìn giữ nước của nó.

Nước của nó là trong bản thể của nó, khi nó hiểu biết Sáu Chữ Di Đà là thứ thuốc chữa bệnh tham, sân, si, hỷ, nộ, ái, ố, dục, càng ngày càng tu càng tu càng thuyên giảm Diễm ấy nếu luyện đạo bền bỉ hóa thành một vị Chơn Như hiện triết trở lại. Tu càng ngày càng cực tịnh cho đến khi hóa thành Phật Tử.



**Thuyết Thành Thiệt Ngôn: Nhữ Đẳng Chúng Sanh**  
**Đương Tín Thị: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức**  
**Nhứt Thiệt Chư Phật, Sở Hộ Niệm Kinh** nghĩa là: Trưởng Lão Xá Lợi ơi! Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Di Đà

ngày nay Ta truyền cho người đây, để nói chúng sanh nghe cho rõ ràng hiểu biết sự thật, cốt giác của nó là dây thần kinh, Điện cái của bản thể đi ngay xương sống tới bộ đầu, để truyền bá Điện Quang cho bộ máy làm việc, rồi Ta lấy Khoa học Sáu Chữ Di Đà hợp với Lục Căn, Lục Trần và lấy Ngũ tạng là năm ngọn đèn Khoa học, thuộc về Ngũ Hành, Ngũ Tạng, gom tất cả, Ta lấy Sáu Chữ Di Đà trị chúng nó hóa nên Điện khí, vị Ngũ Tạng hóa cơ quan, rồi Điện nóng của cơ quan hóa thành Huyền Quang thông tri, rồi Huyền Quang hóa thành Hào Quang Chơn Như, trở nên Vị Phật thắng Thiên Đàng.

Đó là sự tụng Kinh luyện Đạo, dùng dây thần Kinh để làm cho Điện Quang mau chóng phát triển, chẳng phải đọc Kinh hay là tụng Kinh.

**Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà ơi!** Con ráng thông tri Điện Ta, tận tâm nói ra cho chúng nó hiểu để công phu luyện Đạo, khi con hoằng hóa chúng sanh nào muốn thành Phật, thì phải công phu luyện Đạo y theo lời Ta nói truyền bá cho người. Người được ra hiệu Nam Mô A Di Đà Phật là Khoa Học của người góp thành một cuốn Kinh từ xưa truyền bá cho tới nay, mà người không chỉ rõ tông chỉ luyện Đạo cho chúng nó, để phát sách Kinh cho nó đọc.

Nó đọc là nó học để nó hiểu mà thôi, nó không chịu hành Đạo, hành Đạo là luyện Đạo, cốt giác của nó là **Tinh**,

**Khí, Thần,** Điện hơi nóng của nó. Rồi Ta truyền bá cho nó công phu luyện Đạo, nào là

**Nam Mô:** Là Soi Hồn.

**A Di:** Là Pháp Luân Thường Chuyển.

**Đà Phạt:** Là Định Thần, làm cho Thần Hồn rõ biết, sáng suốt, đó là tông chỉ tu hành luyện Đạo mà thành Phật. Sự gom góp chế hóa lấy Điện Trần đem lại Vô Vi hiệp Thiên Đàng, thăng giáng Vô Vi Huyền Bí trở thành một vị Phật, có phép tắc huyền diệu an hưởng đời đời, là nhờ sự công phu luyện Đạo của chúng sanh trở nên một vị Phật.

Nghĩa là có Thiên Đàng mới có Thế Gian. Rồi người Thế Gian trở lại làm Phật ở Thiên Đàng, để làm việc, là nhờ sự công phu luyện Đạo Khoa học Huyền Bí này để cho người học làm Phật là Điện Quang. Hồn của người hóa thành một vị Phật ở Thiên Đàng.

**Xá Lợi Di Đà ơi!** Trên Thiên Đàng là tất cả những khí Điện, là một thứ hơi Điện mà thôi, **Không Không** nghĩa là: Không vật chất thì Hồn người cũng là Điện, còn xác thì chết bỏ trả cho đất.

**Trưởng Lão Xá Lợi ơi!** Ví như một khóm mây là một khối Điện nặng nề hóa thành mây. Nó tụ hợp rồi biến ra, cũng lay động theo gió, ví như gió thì có động mà không hình vật. Tóm tắt những vật chất nào ở Thế Gian không thể lên Thiên

Đàng. Nếu vật chất mà muốn cao lên cho biết Thiên Đàng, thì vật chất ấy nặng nề rồi tan cũng như mây khói.

Ta chỉ dạy rõ ràng những vật chất Thế Gian trả lại Thế Gian, còn khí Tiên Thiên của Thiên Đàng trở lại Thiên Đàng. Sự thiệt Ta nói thiệt, nào hề nói dối. Trưởng Lão Xá Lợi Di Đà ơi! Ráng nghe lời nói của Ta truyền bá đây để hoằng hóa chúng sanh dạy đạo.



**Xá Lợi Phất! Ư Nhữ Ý Vãng Hà, Hà Cố Danh Vị: Nhứt  
Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh. Xá Lợi Phất! Nhược  
Hữu Thiện Nam Tử Thiện Nữ Nhon, Văn Thị Kinh Thọ  
Tri Giả, Cặp Văn Chư Phật Danh Giả, Thị Chư Thiện  
Nam Tử, Thiện Nữ Nhon, Gia Vi Nhứt Thiết Chư Phật,  
Chi Sở Hộ Niệm, Giai Đắc Bất Thối Chuyển Ư A Nậu Đa  
La Tam Miệu Tam Bồ Đề**

Nghĩa là: Lúc ấy Trưởng Lão Xá Lợi đánh lễ Phật bạch rằng: Trong lúc chúng sanh được tướng Phật, trong thì giờ phút khắc, chúng nó gần chết như thế nào? Hay là những thiện nam tín nữ, cùng đồng nhĩ mới sanh ra rồi thác Cha Mẹ nó tướng Phật, như nó mới sanh đâu có mê Trần mà làm tội lỗi. Hay là hấp hối chết, trong một phút tướng Phật, bạch Phật Tổ như thế phải làm sao?

Lúc ấy Phật Tổ truyền Điển cho Di Đà nói: Xá Lợi con ơi! Những tội tình người mới sanh cùng hấp hối, phút khắc

mà tưởng đến Ta, thì Ta rước Linh Hồn nó, gọi là **“Tam Miếu Tam Bồ Đề.”** Đến Niết Bàn sẽ chiếu Diệu Pháp Phật, coi tội lỗi thế nào, ít thì Ta cứu, nhiều thì vào Niết Bàn, còn những thai noãn mới sanh và thác, Cha Mẹ nó tưởng đến Ta cùng không tưởng, thì Ta cũng từ bi bác ái để cứu độ chúng sanh, nhưng trong đây cũng còn các vị Phật làm việc về sanh sanh hóa hóa cũng đồng thời giúp đỡ.

**Xá Lợi ời!** Chuyện ấy còn nói nhiều công chuyện lắm, hơi đâu mà lo xa, mỗi việc đều có Chư Phật làm việc, nhờ Phật Tổ lập hiến, đâu đâu có huyền diệu Điện Quang minh truyền để làm việc giúp cho tất cả, để thừa nhận các Linh Hồn Điện Quang sơ sót.

**Xá Lợi con ời!** Ta đây là Đức Thích Ca Mâu Ni, phút khắc thì giờ nắm luồng Điện này rung động, để cho các hàng Phật Tử làm việc, thật nhọc nhằn lắm đó con. Thì giờ phút khắc của Ta đây không bỏ qua tí nào để cứu vớt Tam Miếu Tam Bồ Đề, từ Thế Gian, Trung Thiên cho đến Thiên Không. Ba cõi ấy, ba luồng sóng điện đều phải thông cảm minh triết còn làm việc cực thanh cực tịnh để làm việc. Cốt giác của nó là Tam Miếu Tam Bồ Đề, gọi là ba luồng Điện lửa hóa sanh ba luồng sóng điện. Điện lửa có nghĩa là Tam Miếu Tam Bồ Đề, là ba luồng sóng điện. Chữ “Bồ Đề” là tí ti mắc miếu, hay

là như hạt chuỗi có gút mắt để dành thâu thanh cùng phát thanh, tiếng có trầm bổng.

**Xá Lợi ơi!** Con khó thấu đáo lắm, luồng Điện này nó cũng ăn với luồng Điện Thế Gian mà người phàm làm việc cũng thế.



**Thị Cố Xá Lợi Phát! Nhữ Đăng Giai Dương Tín Thọ  
Ngã Ngữ Cập Chư Phật Sở Thuyết**

Nghĩa là: Xá Lợi con ơi! Tóm tắt công ăn việc làm từ Thế Gian lên Thiên Đàng cùng người ở Thế Gian mà tu hành luyện Đạo cũng do nơi ba luồng sóng điện, cùng các máy móc đương thời Thế Gian vật chất cùng Ngũ Tạng, cơ quan bản thể từ dưới đất tới trên Thiên Không, cốt giác của nó là ba luồng sóng điện gọi là “Tinh, Khí, Thần” truyền bá dây điện phân làm ba, từ mặt đất lên Thiên Không. Còn người cũng phân ba giai đoạn theo công phu, đầu, mình, và tay chân, cũng thuộc về Điện Quang là lẽ chánh, rồi gom lại luồng Điện Cái.



**Xá Lợi Phát! Nhược Hữu Nhơn Dĩ Phát Nguyên, Kim  
Phát Nguyên, Dương Phát Nguyên, Dục Sanh A Di Đà  
Phật Quốc Giả, Thị Chư Nhơn Đăng Giai Đắc Bất Thoĩ  
Chuyển Ư A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề Ư  
Bỉ Quốc**

Nghĩa là: Lúc ấy Xá Lợi đánh lễ Phật bạch rằng: Như người mới vào tu hành mà có lòng thành tâm tưởng đến Đức Phật như thế nào?

**Xá Lợi ơi!** Trước có người tưởng đến Ta, đương ngồi công phu hay là làm những công chuyện chi mà tưởng đến Ta, hoặc nam hay nữ, già hay trẻ, thì Điện Ta vẫn chứng minh chớ nào bỏ. Hoặc là công phu luyện Đạo từ đức tánh, Điện Hồn của nó cũng được cảm ứng nhiều hay là ít tùy theo lực lượng của nó. Đó là sự khởi đầu nếu người nào tu lâu, có công quả thì có Mâu Ni Châu. Hằng giờ, phút khắc, Điện của Ta cũng bảo dưỡng chúng nó, nuôi nấng và trợ cấp chúng nó. Dầu sao đi nữa Ta cũng không nản lòng, là vì phận sự của Ta hoằng hóa Lục Tự Di Đà Khoa Học, để cứu những người mê Trần trong Thế Gian, thì giờ phút khắc Ta không thể bỏ được. Nhưng Ta: Truyền Điện đó thôi những chuyện chi cũng làm việc theo Điện mà thôi, thì Điện Quang của Ta là Tinh, Khí, Thần, ba luồng dây Điện này để cứu Hồn Vía cùng bản thể của nó.



### **Ông Tám giảng**

*Sớm mai tới giờ chúng ta đọc và chúng ta đã học những lời mình triết phân giải từ li từ tí, từ những văn ngôn mộc mạc cho đến những triết lý cao siêu. Những trình độ ngồi đây không nhiều thì ít cũng cảm nhận được, thấy rõ chúng ta có*

nhiệm vụ với chúng ta và chúng ta phải hành để tự tiến chứ không ai hành dùm. Mà phần nhẹ của chúng ta biết rằng nguyên căn của chúng ta từ trên Trời giáng lâm xuống Thế Gian thì chúng ta tưởng về Trời, chuyện đó không có khó khăn. Thì những phần sự sáng suốt ở Bên Trên phải thường độ chúng ta. Nếu chúng ta thành tâm tưởng thì chúng ta sẽ đạt. Chúng ta hành tâm, hành xác mới có cơ hội thức tâm. Xác không luyện, tâm không hành, dùng đôi môi thuyết đạo thì làm càng ngày càng tăm tối. Vì sao? Vì bảo vệ và biện hộ cho sự sai lầm, rồi cũng cố phàm tánh. Đó là tạo cho xác hư và tâm tối.

Chúng ta phải hành trì trong thanh tịnh. Tuy rằng những bản văn đọc ra đây với luồng Điển Bên Trên chuyển xuống, để đưa vào Tâm Hồn của mọi người. Hỏi chứ “Cái gì đưa vào?” Sự thanh tịnh! Chúng ta phải thanh tịnh mới đón nhận phần thanh tịnh. Liên hệ sự thanh tịnh đó, chúng ta mới có cơ hội trở về với căn bản sẵn có của chính mình. Các bạn cố gắng giữ lấy phần thanh tịnh mà điều luyện Lục Căn, Lục Trần và giáo dục nội bộ động, trước mê chấp 24 trên 24 tràn đầy sự trần trước rồi tạo sự nghi ngờ, và thực hành lại không có. Chúng ta chỉ thực hành để giải tán tất cả những sự tăm tối vì chúng ta đi trên con đường đã định hướng đi thì trên đường đi có gì trở ngại thì chúng ta phải vượt qua, không nên nghi ngờ sự trở ngại đó mà trì trệ bước tiến của chính mình. Phải thành tâm nguyện niệm Lục Tự Nam Mô A Di Đà Phật.



## **Thị Cố Xá Lợi Phát! Nhữ Đẳng Giai Đương Tín Thọ Ngã Ngũ Cập Chư Phật Sở Thuyết**

Nghĩa là: Xá Lợi ơi! Những Điền là cốt giác của Ta truyền bá, đào tạo sự động địa ăn nói thâm phát, thì chúng sanh cũng như Ta, nếu muốn thành Phật thì ráng theo chơn Ta, trước kia Ta cùng hàng chư Phật cũng vậy, nhờ sự tu hành học luyện theo chân Phật Tổ Hắc Bì Phật độ cho Ta cùng hàng Chư Phật mới được luồng Điền Quang trở nên sáng suốt, thành phần người có Hào Quang là Phật.

**Xá Lợi ơi!** Ráng nghe lời Ta căn dặn dạy bảo đó con.



## **Xá Lợi Phát! Nhược Hữu Nhơn Dĩ Phát Nguyên, Kim Phát Nguyên, Đương Phát Nguyên, Dục Sanh A Di Đà Phật Quốc Giả, Thị Chư Nhơn Đẳng Giai Đắc Bất Thối Chuyển Ư A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề Ư Bỉ Quốc Độ**

Nghĩa là: Lúc ấy Di Đà Trưởng Lão Xá Lợi đánh lễ bạch Phật: Ví như đương thời cô nhi mới sanh mà tâm thần nó tương Phật hay là những người mới vào quy y cũng thế, còn những người tu luyện Đạo được một ít lâu hay là tu lâu công quả nhiều, Phật độ cách nào?

**Xá Lợi ơi!** Những việc con nói đây, trình độ của chúng nó, nhờ luồng Điền Thiên Xích. Như chúng nó trên Thiên

Đàng tội ít, thì xuống Thế Gian tâm Hồn Điển nó nhẹ. Còn người trung tu luyện Đạo hay là người tu đã lâu thì đường Thiên Xích cân một phần nặng là tội lỗi, hay mới tu phát nguyện, còn phần phước đức nhẹ tội. Tu lâu thì nhờ Thiên Điển đo lường về Điển Quang. Phật làm sự công bình bác ái khấu trừ tội lỗi phước đức bình phân. Hễ khí trọng thì phát nặng không lên cao được, còn khí nhẹ thì lên cao hơn, ấy gọi là phước đức thăng thưởng.

**Xá Lợi ơi!** Lúc người mới tu thì Xuất Hồn dưới thấp, còn dày công phu luyện đạo thì Xuất Hồn lên cao. Khí Điển nặng hay nhẹ thì cũng là luồng Thiên Xích của Trời phân định công bình. Bởi thế Ta không hộ độ được, sự giúp đỡ là khai hân cho Điển thông bản thể, rồi tùy lực lượng tu hành bay cao cùng thấp.

**Xá Lợi ơi!** Luật pháp tu hành không thiên vị. Hễ người tu được bao nhiêu thì thưởng bấy nhiêu. Bởi thế, người Thế Gian hay nói: Phật là đại từ đại bi, không thể hộ độ được. Hộ độ là làm giùm cho rộng lượng tha thứ. Xá Lợi ơi! Nào thiên vị được đó con.



## **Nhược Dĩ Sanh, Nhược Kim Sanh, Nhược Đương Sanh Thị Cố, Xá Lợi Phát**

Nghĩa là: Xá Lợi ơi! Phải hoảng hóa chúng sanh, khuyên chúng sanh phải siêng năng tu hành luyện Đạo cho mất cái, cùng tương đến Phật là luồng Điện khai thông. Cũng như một người thợ máy đập ga chuyển máy cho máy được khí chạy thông đồng rồi mới di chuyển. Hễ di chuyển thì tự chuyển, đó là sự tu hành nguồn cội của nó.

Luyện Đạo phải cho thông khí Điện. Nếu mệt nhọc mà bỏ qua, công phu tí tí thôi, sợ mệt xác thân, nào thành chánh quả. Điều ấy Ta nào cản trở được. Hễ học thì hành luyện Đạo, cho được thông khí Điện mới xuất Hồn được. Còn tu hành sợ mệt xác thân, mê Trần rồi, kẻ làm công phu, không xuất thân được là vì chúng sanh còn mê muội, ưa thân mình, phiền trách than với Phật sao được. Rồi lại sanh cái tánh phá người tâm đạo, cùng người thiện chí cũng sanh lòng ghét gẫm, kiêu ngạo bĩ ỏi, thành người Trần đó con.



**Chư Thiện Nam Tử, Thiện Nữ Nương, Nhược Hữu,  
Tín Giả Ứng Đương Phát Nguyện Sanh Bĩ Quốc Độ.  
Xá Lợi Phát**

Nghĩa là: Xá Lợi ơi! Nào là thiện nam tử cùng thiện nữ nơn nói rằng! Chúng nó là hiền, không làm tội lỗi, đến khi chúng nó thác thì Phật sẽ rước về Thiên Đàng thật là dễ lắm đó. Xá Lợi ơi! Con hiểu cho, hễ hiền thì làm là đức không tội lỗi, Thế Gian thì bồi đức cho con cháu. Còn sự tu hành về phần Hồn tội phước là con tu cho con để làm Phật. Cho đến đời chúng nó phân bì kêu réo con om sòm, biểu con độ, thì Ta biết con là một người hiền đức biết tu, cũng muốn giúp cho chúng sanh. Tóm tắt nếu con muốn giúp cho chúng sanh thì phải khuyên nó tu hành luyện đạo đó thôi.



**Như Ngã Kim Giả Xưng Tán Chư Phật Bất Khả Tư Nghị  
Công Đức, Bỉ Chư Phật Đẳng Diệc Xưng Tán Ngã Bất  
Khả Tư Nghị Công Đức, Nhi Tác Thị Ngôn**

Nghĩa là: Xá Lợi ơi! Ví như con mà phân bì Điện Quang của Ta, hay là Ta phân bì với Hắc Bì Phật Tổ. Sự công phu bền chí dày dặn mức nào theo độ nấy, tùy theo độ lượng cùng các Chư Phật, cộng đồng bình đẳng bác ái, cũng tùy khí Điển mà phân cao thấp là nhờ khí nặng cùng nhẹ, tự mình tu luyện học đạo.

Xá Lợi ơi! Cũng có nhiều chúng sanh, có tánh mê Tràn, tham lam phân bì, tôi sao không bằng ông. Mà xét lại hỏi ra nhiều khi bỏ qua không tu hành. Tu hành có ít muốn nhiều

sao được. Tánh ấy là tánh Trần đó con. Xá Lợi ơi! Không nên mê Trần, hãy nghe lời Ta dạy bảo.



**Thích Ca Mâu Ni Phật! Năng Vi Thập Nan Hi Hữu Chi  
Sự, Năng Ư Ta Bà Quốc Độ Ngũ Trược Ác Thế: Kiếp  
Trược, Kiến Trược, Phiền Nảo Trược, Chúng Sanh  
Trược, Mạng Trược, Trung Đắc A Nậu Đa La Tam Miệu  
Tam Bồ Đề, Vị Chư Chúng Sanh Thuyết Thị Nhứt Thiết  
Thế Gian Nan Tín Chi Pháp**

Nghĩa là: Lúc ấy Đức Phật Thích Ca phán rằng: Ôi khổ thật là khổ trong Thế Gian mê Trần, lắm điều tội lỗi: Ưa dục lợi, giết người và hại người vì chữ tham lam, ham hố, phú quý vinh huê, cùng muốn cho mình thắng lợi, rồi biểu Ta hộ độ làm sao được.

Xá Lợi ơi! Bởi thế bọn Tu La phản ác, chúng nó là Địa Tiên võ đạo để giúp cho đời, cho đời là Thế Gian đó thôi, còn Thế Gian là cõi Trần. Người ở Trần mê Trần, không lo phần Hồn để dưỡng phần xác. Thân Hồn là Tâm Hồn, Linh Hồn, còn tánh Vía là xác thịt của Trần sanh ra. Thì sự ham muốn mê Trần, làm tội lỗi nhiều điều bỉ ổi mới đem của cải lẽ vật lo cúng Phật cho nó làm thắng lợi Thế Gian thì sự tội lỗi Linh Hồn nào biết. Vì thế ấy phải đầu thai muôn kiếp lần quần cõi Thế Gian mà thôi, khí Hồn đâu nhẹ được mà lên Thiên Đàng.

Còn bọn Tu La phản ác, thừa nước đục thả câu, lấn áp Văn Phật là Thần Hồn, rủ quyến theo bọn nó mê Trần. Cho đến tội chúng nó làm trộm cướp mà gọi Chư Phật hộ độ nó cho thắng lợi, hễ làm khá, đền ơn cúng quảy.

Xá Lợi Di Đà ơi! Con là người bản thể ở Trần, nay con được gán thành phần Phật đạo thì con được hiểu ở Trần. Cho đến đổi niệm Phật mà đi ăn cướp ăn trộm, giết người, rồi cũng gọi Mô Phật hộ độ con, thì sự ấy có Tu La là Thầy Tổ để giúp cho người ở Trần theo nghề chuyên môn của nó. Khi sống làm việc cho Trần, còn thác cũng muốn đầu thai lên làm việc Trần nữa. Đồng thời Thầy Tổ không xét kỹ giúp cho bọn hung ác rồi bị tội liên can. Khi phạm tội thái quá thì vào Niết Bàn rồi bị sanh sanh hóa hóa, có khi làm được con người Thế Gian là may mắn, hay là vi trùng ác thú, cực khổ đày đoạ rồi tha nha thiết xĩ.



**Xá Lợi Phát! Đương Tri Ngã Ư Ngũ Trược Ác Thế Hành  
Thử Nan Sự Đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề,  
Vị Nhứt Thiết Thế Gian**

Nghĩa là: Xá Lợi ơi! Từ thiên thượng nhơn gian cũng có ngũ hành khí thanh cùng khí trược. Khí Trược thuộc về loại Ma Quỷ, cùng Ngũ Tạng trược của người là Ngũ Hành.

Nhưng chúng nó cũng có Tam Hồn Tam Vía trong Thế Gian thì phần nhiều.



**Thuyết Thử Nan Tín Chi Pháp Thị Vi Thập Nan. Phật  
Thuyết Thử Kinh Dĩ, Xá Lợi Phát! Cập Chư Tì Kheo  
Nhứt Thiết Thế Gian: Thiên, Nhơn, A Tu La, Đẳng,  
Văn Phật Sở Thuyết Hoan Hỉ Tín Thọ, Tác Lễ Nhi Khứ**

Nghĩa là: Xá Lợi ơi! Người trong Thế Gian, tham gian, hung dữ, bỉ ổi, thì sự ngu xuẩn, ngu mê, bởi thế cho nên nó không tin Phật Pháp. Ta cũng lấy lòng từ bi bác ái thương những Linh Hồn các chúng sanh ấy, nhưng Ta hằng ngày tu luyện, Đức Thích Ca Phật Tổ truyền bá cho Ta những phép màu hoằng hóa đây, để dạy thiện nam tín nữ ở dưới Thế Gian giữa đám đông người đây, Ta vừa tịnh để cho luồng Điện của Ta thừa tiếp Điện Phật Tổ để nói ra cho các người hiểu rõ mà tu luyện đạo.

Bởi thế mới có quyển Kinh gọi là “**A Di Đà Kinh**,” để truyền giáo pháp môn Khoa Học Huyền Bí, sửa soạn sạch sẽ, rửa ráy cho Linh Hồn các chúng sanh trở nên một thứ Điện Linh Hồn hiền lành, nhưng chúng sanh nào nghe theo phép Khoa Học Huyền Bí của Ta, thì trở nên một người hiền lành sáng suốt. Ta cũng hoan hỉ rước Linh Hồn nó đi về cõi Thiên Đàng, lời ngay lẽ thẳng không vị một ai. Dầu cho tội đến thế

rồi đánh lễ năn nỉ làm sao cho được đó con. Hễ chúng sanh nào mê Trần, hung hăng thái quá, bĩ ỏi, không được vào Niết Bàn, Quỷ dắt Linh Hồn ấy đi. Ôi! Thật là khổ cho Linh Hồn chúng nó lắm!

Mất Ta thấy vị Quỷ Sứ dắt đi, lòng Ta cũng cảm động. Thấy nó đánh lễ Ta mà năn nỉ. Ôi! làm sao cho được đó con. Lúc ấy Ta ăn nói làm sao bây giờ thôi chúng bây đi cứ đi.



### **Phật Thuyết: A Di Đà Kinh**

Nghĩa là: Lúc ấy Đức Phật Tổ Thích Ca Mâu Ni gọi Ta phán rằng: Phải biên cho nhớ những lời của Phật Tổ Sáu Chữ Giáo Khoa cùng lời nói ghi vào bộ sổ, gọi là quyển sách nhứt ký nói về đây thần kinh, Diễm Quang bởi thế mới có quyển Kinh A Di Đà đây để truyền đời cho chúng sanh nào có thiện chí thức tánh Chơn Như, khi tu luyện đạo phải nhớ làm những Khoa học của Ta để cố gắng thì Linh Hồn ấy được theo về Thiên Đàng nối gót chân Ta.



### **Vãng Sanh Khuyết Định Chơn Ngôn**

Nghĩa là: Chú Vãng Sanh... là truyền án, đọc án, để cho Linh Hồn cùng giác tánh, các đấng Phật Tiên làm ra hiến pháp,

phó thác cho Ngọc Hoàng Thượng Đế. Từ Thế Gian đến âm phủ phải tuân pháp luật hiện hành.

Pháp Luật này ban hành từ Ngũ Hành, Ngũ Quan cùng Ngũ Giác. Giác tánh cho đến nỗi tâm Hồn Tì Khuru đặng đặng các phẩm phải tuân luật lệ hiện hành. Hễ khi có tội mà nghe luật lệ thì được ăn năn thức tánh tội lỗi của nó. Nếu nó biết tội lỗi nhận định rồi, khi nó vào Niết Bàn hoặc là khám giam, hoặc là đầu thai mà đày đi lưu xứ. Nó cũng biết tội của chúng nó làm ra, chúng nó phải chịu lấy, không dám cưỡng lý nữa mà thêm tội lỗi.

Đây là án luật của nó về sự tội lỗi. Ta sẽ phân rõ ràng kỹ lưỡng từ lời nói gọi là câu chú: Khi chúng sanh nào hấp hối, hay là thành linh tử tội, để nghe chú “Vãng Sanh” đọc án này thì chúng nó ăn năn hiểu biết những đường tội lỗi.

**Trường Lão Xá Lợi Di Đà ơi!** Khổ ôi thật khổ cho Linh Hồn chúng nó, chữ si mê mà Ta làm sao giúp đỡ cho được khi có tội.



**Nam Mô A Di Đà Bà Dạ. Đa Tha Đà Đa Dạ Đa Diệt Đa  
Tha. A Di Rị Đô Bà Tì. A Di Rị Đa Tất Đàm Bà Tì. A Di  
Rị Đa Tì Ca Lan Đế. A Di Rị Đa Tì Ca Lan Đa. Đà Di Nị  
Đà Đà Na Chỉ Đa Ca Lệ Ta Bà Ha**

Câu Nam Mô A Di Đà Bà Dạ nghĩa là

Chữ **Nam** là Điện lửa. Chữ **Mô** hợp Điện Thiên Không. Chữ **A** là do nơi thận thủy ở trong mình bản thể con người là trái cật. Chữ **Di** là lửa Điện Tinh, Khí, Thần, do nơi làm tội lỗi bao nhiêu thì Điện chạy tới bấy nhiêu.

**Đa Tha Đà Đa Dạ** nghĩa là: Tội lỗi nó làm bao nhiêu thì đường Thiên Xích Điện sẽ chạy đến mực thước của nó. Cũng như cái máy Hàn Thử Biểu là ngày đêm chăm chú, do nơi câu: Đa Diệt Dạ Tha.

**A Di Rị Đô Bà Tì** nghĩa là: A là cái Thận trong bản thể, là một thứ Điện Cái gọi là Tiểu Thiên Địa trong bản thể để hoạt động Điện chạy bộ máy Niết Bàn. Ví như đôi mắt Ta là một phép vô tuyến truyền hình, bản thể Ta làm chi nó chiếu nấy. Còn hai lỗ tai là máy thu thanh, chúng ta để nghe, bộ óc là Chủ Nhon Ông ở để sai khiến. Để cho miệng nói ra những điều chi tội lỗi, đó là máy phát thanh.

Sự tội lỗi bao la, đi đâu, làm việc gì, ra sao, đều có chiếu Điện vào máy Niết Bàn không sai sót. Máy này đâu cũng có vị Phật chứng minh trong mình Ta.

**Câu A Di Rị Đa Tất Đàm Bà Tì** nghĩa là: Chữ A là bộ phận trái cật. Nó là một thứ Điện nước châu lưu bản thể, cùng làm chủ cái máy Niết Bàn. Chữ Di là gom về **Tinh, Khí, Thần.**

**Tinh** là tinh ba vật chất, thuộc về chơn Vía để hoạt động.

**Khí** là thuộc về bộ máy trí não để truyền bá, hội hiệp trái tim, gan, phổi, gom các Điện này lên bộ đầu thừa hành cho hai lỗ tai cùng cái miệng để nói.

**Thần** là thần Hồn chơn Điện của bản thể, gọi là Chủ Nhơn Ông hay là Xá Lợi.

Chữ **Rị Đa** là sự hoạt động của máy Ngũ Tạng truyền bá Ngũ Uẩn.

**A Di Rị Đa Tì Ca Lan Đế** nghĩa là: Chữ **A** là trái cật thận thủy Điện Quang. Chữ **Di** là tinh thần của bản thể, thay vì cơ quan ngũ uẩn xung lên bộ đầu, nơi trí não của bản thể. Chữ **Rị Đa** là máy Điện chạy chuyển theo lực lượng. Chữ **Tì** là Điện chạy theo luồng máy.

Ca Lan Đế thuộc về Hồn là Chủ Nhơn Ông, làm vua sai khiến, nhưng sự tội lỗi bất ngờ, bởi thế Chủ Nhơn Ông không hiểu được tội lỗi, dầu khi Tiên Phật đến khi có tội mới biết được. Nếu chúng ta biết tội nhận định được, thì ai là người có tội. Bởi thế Niết Bàn khó hiểu được. Nếu hiểu được tội lỗi ấy là phẩm Tiên Phật nhưng còn sa đọa thay.

**A Di Rị Đa Tì Ca Lan Đa** nghĩa là: Chữ **A** là bộ trái cật, là một thứ Điện Nước, hợp với chữ **Di** là Tinh, Khí, Thần là Điện Thượng, Trung, Hạ trong bản thể Ta.

**Hạ** là hỏa tặc. Điện lửa Tam muội làm nhiều tội lỗi, cũng do nơi Tinh, Khí, Thần bản thể.

**Trung:** Tại lục phủ, lục phủ là sự cố sát, ưa giết người cùng thú vật. Máy này nó cũng phải gom lên nhìn nhận tội lỗi của nó.

**Thượng** là phần cơ quan ngũ tạng thông tri ngũ uẩn bộ đầu cho máy Nhãn, Nhĩ, Tỉ, Thiệt, Thân, Ý làm việc từ phút khắc nhận định.

**Dà Di Nị Đà Đà Na** nghĩa là: Xá Lợi ơi! Những chuyện chi, con khởi sự hung dữ, gieo gió gặt bão trong Niết Bàn nó có con mắt dọi bóng soi sáng, gọi là vô tuyến truyền hình, nào là lỗ tai thấu thanh, miệng phát thanh, trị tội lỗi không sai sót một tí nào.

**Chỉ Đa Ca Lệ Ta Bà Ha** nghĩa là: Niết Bàn là máy Điện chạy không ngừng trong bản thể Ta. Những phụ thuộc hay là lệ thuộc đều đều đi ngay, không sót, không thể chối cãi tội lỗi ấy.



### **Di Đà Kinh Tán**

Chữ Di là Điện Tinh, Khí, Thần. Ba đấng hợp lại thành ra một Điện hào quang, trực tiếp luồng Điện chánh gọi là dây thần kinh. Dây thần kinh hợp tác các thứ: nào dây gân nhỏ nhất

mặt lưới bao khắp thân thể Ta. Chữ Rị là chỉ rõ phước tội, mở máy của Niết Bàn đem lại cho Ta nhìn nhận tội lỗi.



**Tây Phương Giáo Chủ. Tịnh Độ Năng Nhon. Tứ Thập  
Bát Nguyên Độ Chúng Sanh. Phát Nguyên Thệ Hoằng  
Thâm, Thượng Phẩm Thượng Sanh, Đồng Phó Bửu  
Liên Thành**

Nghĩa là: Lúc ấy Đức Di Đà giảng nghĩa về Kinh Vãng Sanh đã rồi, nhưng Đức Di Đà ngồi tịnh nghe Diên Quang Phật Tổ truyền bá thêm, phán rằng: **Di Đà con ơi!** Con làm một vị Phật ở chốn Tây Phương của Phật. Con nguyện độ chúng sanh theo lời Ta dạy, con có nhớ chưa? Lời con phát nguyện, con muốn sự tu hành của chúng sanh dưới Thế Gian này bằng như sự tu hành của con, thì con ráng cố gắng theo lời con nguyện.

Đây là chỉ thêm máy vị Phật trong mình con. Lúc con chưa tu thì nó cũng nhiễm trần. Hễ con là Ma Quỷ thì nó cũng là Ma Quỷ. Ngày nay con tu được làm một vị Phật, thì nó cũng làm một vị Phật theo con để làm việc. Hễ con dữ thì nó cũng dữ, còn con hiền thì nó hiền theo, nhờ con dạy dỗ nó. Máy vị này Ta cho con được biết hiện tại ở trong mình con. Ta làm phép Niết Bàn Vãng Sanh để cho thấy rõ Chơn Như của nó. Ngày nay sự vui sướng thông thả của nó cũng như con. Nó cũng biết tu hành làm việc như con, vui vẻ vô cùng. Nó không xúi con làm như trước, những điều tội lỗi.



## **Nam Mô An Dưỡng Quốc Cực Lạc Giới Di Đà Hải Hội Vô Lượng Quang Như Lai**

Nghĩa là: Di Đà con ơi! Con biết luồng Điện Nam Mô là dây Điện Lửa hợp với lần Điện Thiên Không trên nước Thiên Đàng Ta, rồi nó hợp với những vị Phật để làm việc bản thể con. Máy vị này ngày giờ phút khắc vui vẻ làm việc, tánh ý ngày nay khác thường.



### **Vô Biên Quang Như Lai**

Vị Phật này làm việc cho luồng Điện sáng chói để bảo dưỡng trong bản thể của con. Sự biến hóa muốn chi được nấy, do nơi cặp mắt thần của con.



### **Vô Ngại Quang Như Lai**

Vị Phật này thừa tiếp thượng Điện của Ta, đem đến vui vẻ, từ bi, không chấp nhứt, do nơi lá gan.





### **Diễm Vương Quang Như Lai**

Vị này khi Diễm Ta truyền bá xuống, bắt từ trên làm việc cho tới dưới, Diễm lửa Tam Muội là Tinh, Khí, Thần ẩm đều sáng chói, hiển từ không dứt nữa.



### **Hoan Hỉ Quang Như Lai**

Vị Phật này đều vui vẻ, hoan hỉ do nơi trái tim bản thể của con.



### **Nan Tư Quang Như Lai**

Vị Phật này không lo không buồn, không giận do nơi trí não Hồn bản thể của con, vì nó đã biết tu hành rồi.



### **Vô Xúng Quang Như Lai**

Vị Phật này từ khi tu hành, không phách lối theo Trần nữa, do nơi tánh ý của bản thể con.





### **Vô Biên Quang Như Lai**

Vị Phật này làm việc không ngần ngại để trực tiếp bản thể con, đó là hơi hóp.



### **Vô Đối Quang Như Lai**

Vị Phật này nghe truyền bá đâu làm đó, không sai một tí, do nơi lá lách bản thể con.



### **Thanh Tịnh Quang Như Lai**

Vị Phật này tự trong sạch, phán đoán bình thường, làm việc không đố kỵ, công bình tùy theo Niết Bàn Vãng Sanh do nơi trái cật bản thể của con.



### **Trí Huệ Quang Như Lai**

Vị Phật này làm cho sáng suốt bộ đầu của con, do nơi Diễm óc bản thể của con.





## **Bất Đoạn Quang Như Lai**

Vị Phật này thúc dục cho Điện máy ngày đêm không ngừng, là ngũ quan do nơi ngũ uẩn bản thể con.



## **Siêu Nhựt Nguyệt Quang Như Lai**

Vị Phật này là gan cùng phổi, Điện ấy hợp tác Điện nóng Điện nguội mặt trời mặt trăng, do nơi đồng nhơn con mắt bản thể của con, để chiếu những tội lỗi con làm. Nó là một thứ truyền hình vô tuyến điều khiển, làm chủ máy Niết Bàn, cùng là sự suy gẫm tội ác.

Điều phước đức hợp với Lỗ Tai, Miệng, Mắt của con, do nơi Điện Ngũ Uẩn làm tròn một bộ máy này gọi là Niết Bàn, chánh bản thể con.

Khi con cõi màng qua Phật Pháp dưới Thế Gian, con làm những điều chi tội lỗi cùng phước đức, thì nó chứng quả Tiên Thiên, Hậu Thiên trong bản thể của con, lúc ở Dương Thế không chối cãi. Bởi thế do chữ Vãng Sanh Khuyết Định Chơn Ngôn. Phép Điện này phước đức hay tội lỗi đều có hiện tại trong bản thể con làm ra, dầu cho Tiên Phật cũng đồng thể thôi.

Tác Giả

## **Tự Thuật**

Diệu Pháp Di Đà nghĩa cao sâu  
Biết Đạo nghe qua phải lắng đầu  
Thức lý từ đây lo gắng chí  
Pháp mẫu linh nghiệm **Mâu Ni Châu**.

Giải bộ Kinh Di Đà này

Ngày 10 - 12 dương lịch (1964)

Tác giả: **ĐỖ THUẦN HẬU**



BỒ DI  
KINH A DI ĐÀ  
BỒ DI  
PHẬT HỌC  
VẤN ĐÁP



## **Bổ Di Kinh Di Đà**

Chúng tôi là Đỗ Thuần Hậu, giải bản Di Đà của Phật đưa ra từ xưa kia. Đến nay Di Đà là một cuốn Kinh quý báu sâu xa, ước lổi 1800 năm, truyền bá tới ngày hôm nay để cho các bạn tu hành được suu tầm những lời của Đức Di Đà rất sâu xa mầu nhiệm, nhưng nó phân giai cấp, nào là học cao hiểu rộng là thượng cấp và trung cấp với những người thiếu học. Hễ cao thì biết nghĩa lý cao sâu, bậc trung thì hiểu theo bậc trung, còn bậc thấp là thiếu học, cũng được hiểu trong trí thức của họ.

Chúng ta đồng thời được hiểu chữ “Tứ Bi Bát Ái” của Phật, nghĩa là Phật thương tất cả chúng sanh, không bỏ một ai. Bởi thế khi chúng tôi giải Kinh này thì chúng tôi hiểu ý Phật, phân từ đời Thượng Ngươn, Trung Ngươn và Hạ Ngươn như dưới đây.

Vì người Thượng Ngươn, Hồn ở trên trời bị lỗi mới sa vào Thế Gian trần tục, thì những bậc người ấy tánh còn chơn tâm, lúc ở Thiên Đàng chưa nhuộm Trần, thì Phật cho câu tâm tức Phật. Hễ người được có tâm tu niệm thì Phật chứng quả Bồ Đề.

Còn về Trung Ngươn, cũng có phần nhiều cư Trần, ham vui vẻ, ít ham muốn tu hành thì càng ngày càng nhiễm mê luyến Trần Gian, nào là tham, sân, si, phú quý, quyền thế,

người hiếp người, hung hăng hại lẫn nhau, hiếp đáp nhau, giành xé nhau cho vừa ý muốn, cũng có một phần mê Trần, đồng thời cũng tương tới sự tu hành, một phần ít vậy thôi. Nhưng những người ấy bị sự hiếp lẫn, rồi thức tánh tu hành, nào là lập chùa chiền, am tự để tu hành mà không hiểu trên Thiên Đàng có hai thứ Điện. Văn Điện là Điện Phật, còn Điện của Ngọc Hoàng Thượng Đế là Võ Điện.

Còn dưới Thế Gian cũng có Điện là Điện trược hỏa tặc hung hăng giết người. Điện này để giúp cho người làm ngũ sắc kim, để nấu chất ăn cho chín, để nuôi dưỡng bản thể. Hỏa tặc này phá hoại, nóng bức khó chịu, hại người không thể tưởng tượng. Còn phần nóng ít hơn thì gây ra tham lam bi ôi, cũng làm ra cái tánh con người hung hăng giết hại, tham lam, giựt của cái để cho mình sung sướng, người hà hiếp người.

Còn bức hạ thừa, còn nhiễm trần hơn nữa, quý quái sâu xa, mưu cao kế dầy, để lừa bịp những người dốt nát, hiền lành, cùng người thất học, thì do nơi sự bắt buộc của thời đại.

Phật Ngài làm Kinh Di Đà ra để cho người tu tâm dưỡng tánh, nghĩa là: Sửa là sửa tâm, sửa tánh nhưng trái lại sửa tâm là có nghĩa dùng Điện Quang trên Thiên Đàng để sửa Điện của bản thể Ta để trực tiếp cùng gián tiếp Điện của Phật.

Điện dương là Thần Hồn trở lại hiền, đó là Chủ Nhơn Ông. Trước kia Hồn ở Thiên Đàng bị tội lỗi mới xuống làm

chủ của bản thể. Còn Điển âm thuộc về Vía của trí ý Cha Mẹ cấu tạo bản thể. Tánh nét của nó ưa oán ghét ngấm, cố ý nhớ hoài hoài, âm mưu lừa bịp, cố sát, ỉn ác. Còn bề ngoài thì vui vẻ, khuyến dụ con người theo chúng, để hại người trong Trần Gian, lăm điều tham lam sâu xé. Người Trần Gian tưởng rằng chúng nó thật thà, theo bọn chúng mà không hiểu bề trong, mà chỉ hiểu bề ngoài mà thôi.

Bởi thế Phật Ngài cho Kinh Di Đà dạy ba Pháp Môn là: **Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển và Định Thần**, để sửa Tâm, Can, Tì, Phế, Thận của bản thể con người, lấy Điển trong bản thể của con người Trần Thế để hợp với Điển của Phật. Sửa đổi tâm tánh con người ở trong Ngũ Tạng cùng chân tay đều có Điển hung ác, pha lẫn với Điển của Phật để tu trang cho bản thể cho người được trở lại như người xưa, thì người Trần Gian mới có thể hiển lành trở lại minh mẫn, sáng láng. Rồi chúng nó xem xét lại mới biết rõ sự tham lam, lừa bịp, bỉ ổi, rồi nó biết hơn sự thật ngay lành.

Trong Kinh Di Đà Phật Ngài nói: Phật tức tâm, tâm tức Phật. Đó là Phật dạy người sơ thi, hễ có tâm tưởng Phật là Phật. Còn từ trung chí hạ thừa thì bị nhiễm Trần, không được minh lý, rồi chúng nó lấy những câu Kinh trên đây của Phật, mới cắt nghĩa cho chúng lầm lạc.

Ngày nay chúng tôi hiểu thật sự là đời Hạ Ngươn phần nhiều con người quý quái, xảo trá, thì câu Kinh Tâm tức Phật ngày nay nhờ ba Pháp quý báu của Phật truyền, sửa lại tất cả châu thân con người minh triết hơn. Theo như người sơ thi, hễ có tâm tưởng Phật là thành Phật. Ví dụ như một ông dốt không hiểu chi hết, rồi lên núi thấp nhang lạy Trời Phật cầu xin cho được linh tánh, để xuống Trần Gian sửa chữa bệnh. Họa phù bằng giấy vàng chữ son, vì sự dốt nát không hiểu câu Kinh câu chú nào. Rồi cũng hô: “Con Cò xanh nhảy quanh hòn đá, chờ nước cạn ăn cá, ăn tôm.” Thì chúng nó xét đoán bởi vì Ông Thầy ấy có tâm, rồi Phật Tiên cũng cho Long Thần, Hộ Pháp giúp đỡ cho Ông Thầy trị bệnh đó mau hết, lành bệnh do nơi Ma Quỷ khuấy phá, cùng tà tâm của bệnh sanh ra. Thì chúng tôi suy nghĩ là ông thầy có tâm tưởng Phật, rồi Long Thần Hộ Pháp giúp đỡ, đó là Vô Phật làm mấy chuyện ấy do nơi tánh Vía của ông thầy.

Còn đây chúng tôi tu về phần Hồn, là Văn Phật. Ý nghĩa chúng tôi thấy Phật Ngài dạy làm ba Pháp lý, sửa tâm tánh cho Hồn trở lại Thiên Đàng chớ không muốn ở Thế Gian.

Vậy xin các bạn được hiểu trong cuốn Kinh A Di Đà là chỉ rõ Đức Phật Ngài dạy bảo phải sửa Diễm cho chơn tánh, do nơi Ngũ Tạng bị Diễm Trần từ Thượng Trung và Hạ Ngươn của bản thể con người bị nhiễm Trần nhiều.

Nay nhờ được Pháp lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí của Phật mà chúng tôi được thông minh kiến tánh, những lời Kinh của Phật dạy bảo, để cho Ngũ Tạng chúng ta được yên lành, không bận rộn, nhờ Điển của Phật pha lẫn với Điển của Ta, mới được rõ Kinh Di Đà rất sâu xa huyền diệu.



**Ngày 25 tháng 11 năm Ất Ty**

**(17-12-1965)**

**Thưa Các Bạn**

Khi chúng tôi phân lý tông chỉ cuốn Kinh A Di Đà đã hết nghĩa lý Di Đà rồi, nhưng chúng tôi viết ra thêm một quyển Vấn Đáp.

Quyển này tự nói ra không phải Điền, theo ý chúng tôi muốn để các bạn hiểu sự vấn đáp để mở mang thêm cho người công phu luyện đạo. Chúng tôi muốn tường tận về sự công phu luyện đạo để cho các bạn dễ hiểu lý Kinh thiết thực của chúng tôi, muốn làm cho nền đạo sáng chói hơn, cùng thương các bạn. Chúng tôi chẳng biết lấy chi dắt dẫn cho người thiện chí, vì thế ấy, chúng tôi phải lập nên quyển Vấn Đáp để xem cho hiểu lý Kinh cùng công phu cho tỏ rạng hơn.

Các bạn ơi! Đây là cõi Thế Gian, chúng ta ở mảnh đất phù sanh này, Dương Gian hay là Dương Trần, thì bị tăm tối mù mịt nó lôi cuốn phải bị mê Trần. Khi chúng ta thức tỉnh muốn về quê xưa chốn cũ là Thiên Đàng, thì có sự tu hành để chứng Linh Hồn cho được minh triết. Nhưng trong Thế Gian có nhiều đạo ra đời, đạo nào cũng Chánh Đạo, nhưng các bạn suy đi nghĩ lại hoài hoài mãi mãi con đường nào về Thiên Đàng cho giản tiện gần gũi hơn. Nên chúng tôi thừa lập quyển Vấn Đáp này để dắt dẫn sự tu hành phát triển hơn lấy lời nói

thiết thực, thêm ý kiến cho các bạn để thấu đáo không nghi ngờ, phải hay là không phải, thì chúng ta nên coi để mở trí, dẫn dắt đường tu trực chỉ đến Thiên Đàng.

Ôi! Thật là khó, vì Khoa Học Huyền Bí Thiên Liêng của Phật khó hiểu được, nhưng vì chúng ta ở Thế Gian thì thấy trong Thế Gian có hình thức vật chất

Còn tu tầm đường lên Thiên Đàng là chỗ Thiên Không thì làm cho tầm mắt và ý chí Ta không thấy và không thấu đáo, bởi thế không bờ không bến, thấy thì không thấy, tin thì khó tin, nào ai biết được. Bởi thế trong câu Kinh có nói: “Đạo là tu du chi Đạo vô bờ bến”, các bạn thiên về bên nào thì tu về bên nấy, tóm tắt có một nẻo dài hay là vắn, mau hay là chậm, khó mà hiểu được, bởi thế các bạn bán nghi bán tín, vì trong tâm còn lộn xộn, còn bê bối, không được hiểu rõ Chơn Như.

Vậy xin mời các thiện chí nếu muốn về nhà Phật thì nên xem quyển **Kinh Di Đà** cùng **Vấn Đáp** là tông chỉ của nó, rồi các bạn theo Pháp lý Vô Vi Huyền Bí của Phật, ráng tu luyện đạo, trong một năm rưỡi cũng chẳng xa, chẳng kém thì giờ, miễn cố gắng công phu, trước hết thấy Hào Quang của Phật ban cho mình, cùng Linh Hồn của chúng ta phóng ra một đóm lửa sáng chói, đó là Linh Hồn của bạn từ trần phóng ra, rồi bay đi Thiên Không, ban đầu bay ngắn biến mất, càng ngày càng bay xa,

nhưng bay lên trên Thiên Không, không hạ xuống đất, chỉ rõ là Linh Hồn về Thiên Đàng châu Phật, cũng thấy quê cảnh Bồng Lai Nhựt Thủy của Tiên, thì lúc này chúng ta được thấy **Mâu Ni Châu** thì chỉ Ta hiểu là có đường lên Phật.

Thưa các bạn! Chư thiện nam tín nữ, cùng các em đồng nhĩ nam nữ cố gắng công phu cho Linh Hồn về cõi Phật, tuy xác hầy còn ở Trần, còn Hồn được xuất ra bay bổng trên Thiên Đàng, rồi mới hiểu biết sự chân thật của chúng tôi, vì lòng bác ái đối với các bạn tu hành thiện chí.

Sự tu hành thuộc về khí Điền Thiêng Liêng, cố gắng công phu là được, nhưng chúng tôi không thể nắm tay bản thể của bạn mà bay đưa bay bướng trên Thiên Đàng cho được, buộc lòng chúng tôi phải dịch quyển Kinh Di Đà để các bạn thương thức hiểu biết, hơn nữa chúng tôi thừa tiếp quyển Vấn Đáp này bỏ đi giúp cho các bạn, để được tường lãm am hiểu Pháp lý cho dễ bề công phu luyện đạo.

Đến đây chúng tôi xin chào các bạn thiện chí, cùng xin tha thứ những điều thô sơ của chúng tôi.



## Phật Học Vấn Đáp

**Công danh phú quý bất như nhàn  
Cực khổ nghèo giàu há dám than  
Mang gậy Kim Cang về bến giác  
Thẳng đường thẳng lối đến Tây Phang.**



**Tây Phang vạn lý khô nài bao  
Góp gió ngàn phương mới thổi sao  
Bệnh, tử, lão, sanh, nào sá kể  
Pháp Thân do Phật thẳng bay cao.**



**Bay cao xuống thấp tự nơi mình  
Thanh lọc Điển Hồn mới phát minh  
Trước biến thanh nhờ công chuyển pháp  
Quốc Hồn kêu gọi hồi sanh linh.**

## Tựa

Hôm nay chúng tôi được chung nhau để viết quyển Vấn Đáp cho các bạn được hiểu rõ về ý nghĩa Pháp lý Vô Vi Khoa học Huyền bí của chư Phật cùng chư Tiên về việc: Tà là hữu vi hay là duy vật, còn Chánh là **Vô Vi, Không Không**.

Chúng ta hay lầm lẫn Không Không mà Có, Có Có mà Không. Tiên cùng Phật, sự tu hành bậc Tiên rồi tới Phật, thì duy vật rồi biến duy tâm, còn Trần thì ráo riết, ngày nó đi rất đổi mau, hết đời Thượng Ngươn, Trung Ngươn, rồi tới Hạ Ngươn, thì trong ba ngươn cộng lại là 1.800 năm.

Khi trong đời đời người cùng nước lộn xộn, thì chúng ta nên biết, Trời Phật cũng như người Thế Gian, khi gần đến sang thế kỷ, thì cũng sanh loạn lạc trong các nước, thì đời đạo đều đảo điên tất cả bầu trời thế giới, đây là ngày hôm nay năm 1966, bạn cũng biết cho.

Đúng 2.000 năm là hết đời Hạ Ngươn sang Thượng Ngươn, thì tất cả các nước lộn xộn, thành bại hưng vong. Còn những người đời là dân trong nước thì bị điêu đứng khổ khổ, nếu nếm đủ chua, cay, chát, đắng, mặn, nồng, phần nhiều vì chỗ ấy. Những phần đạo là người hiền, cũng chịu ảnh hưởng chung, nên ai ai cũng muốn yên tịnh, bằng an vô sự mà thôi.

Sự xáo trộn lôi cuốn, cái lành dữ lộn lạo trong nước, không khác nào trời đất mới mở, người không tu lo làm ăn,

còn có một phần hung dữ tàn bạo, thì càng hung dữ tàn bạo lòng lấy hơn. Hiền lành hung dữ đều xáo trộn, trong lúc ấy hiền muốn hiền hơn, hung dữ muốn lòng lấy hơn, cũng có một phần vô phước vô gia thế, vô bờ bến, làm cho cực điểm trong đời, sự hung dữ lòng lấy hơn mới sanh loạn ly hỗn độn, thì chúng ta nên biết cho nước nào cũng có nhân viên can dự. Còn gia đình cũng như trong nước, cha đối với con, chồng đối với vợ. Chồng vợ cha con đều lộn xộn, quên đạo lý.

Bởi vậy chúng tôi muốn phân rõ đời đạo song tu. Đời là cho gia đình vĩnh viễn, từ thượng chí hạ, từ ông bà cha mẹ con cháu, ngôi thứ chuyển để hiếu hạnh vi tiên mới thanh bình.

Còn đạo thì muốn yên tĩnh để tu theo ý muốn của người, để làm Phật Tiên, không muốn ở Trần, không thể nào thoát khỏi. Bởi vì chúng ta bản thể còn ở nhân gian, cũng có nhiều người ai ai cũng đều muốn tu, bỏ Thế Gian. Trong Thế Gian biết rằng: khó công, cực nhọc, muốn cho rảnh rang cho đời của mình, nhưng làm sao cho khỏi chốn Trần Gian? Bị mạnh hiếp yếu, mạnh là quật cường, yếu là hiền lành, rồi muốn tầm đạo đi tu. Tu thì cũng khó lắm, làm sao phân cho được cái giả cùng cái chơn. Thì giả chơn phần nào cũng có đương vương trường bản trong Trần để lợi dụng. Thì người chơn thì ở Trần rất sợ hãi, mà tránh làm sao cho khỏi.

Còn tu để tránh Trần Gian, lo làm Tiên Phật, không tranh danh đoạt lợi, còn nhiều người ích kỷ, lấy vãi thừa che mắt Thánh, làm điều dối trá cho sung sướng trong đời. Hiểu mà không nói, còn nói mà không hiểu. Ôi! Thế sự vi nhân nan, buộc lòng chúng tôi lấy sự bác ái phô bày, chỉ rõ sự tu hành. Phật thì có hàng Phật Tử. Trời thì cũng có âm dương. Người thì có phu phụ. Còn Điện thì có Điện nóng cùng Điện lạnh. Trong đời thì có ngày đêm, đó là âm dương. Nhưng âm dương hợp thành, gọi là hợp nhứt, để cho hóa hóa sanh sanh. Bây giờ chúng ta muốn cho hung trở nên hiền, hung là duy vật vô biên, còn hiền là Vô Vi Văn Phật.

Đây chúng ta muốn tu thì phải biết Phật Tiên thì có võ, có văn, rồi mới hợp nhứt hườn vô. Hợp nhứt hườn vô là thừa võ hóa văn. Thì chúng ta luyện phải biết bên Võ Phật, phải lấy duy vật làm gốc.

Duy vật là cốt giác luyện pháp hườn hình, ví như biến hóa di sơn, thì chúng ta phải lấy một cục đá nhỏ (là duy vật) mà thuật biến ra một hòn núi cao chón chở, cốt giác của nó là hòn đá, là duy vật, mỗi việc đều nhỏ biến lớn, huyền ảo qua thời gian rồi hườn nhứt, tồn lại cục đá là cục đá. Nhưng các bạn biết cho, cục đá ấy biến hóa cho cục đá, phép màu linh nghiệm thành ra một trái núi, huyền ảo hườn nhứt một thời gian, phép ấy gọi là tà thuật rồi hườn lại các đá nhỏ mà thôi.

Nếu cục đá nhỏ ấy bị người giựt hay là phá tan, hoặc đoạt được, thì phép ấy không linh nghiệm nữa, gọi là Hườn Hư, Thâu Phép, hay là Phép Hư.

Võ Phật hay là Võ Tiên thì lấy duy vật biến hóa nên hình, đó là ảo thuật hay là tà thuật. Còn chúng ta muốn tu nơi Văn Phật là lẽ chánh tự nhiên. Thì chúng ta phải tu lấy phần Hồn gọi là lẽ chánh, thuộc về luồng Điển Cái, còn luồng Điển lạnh trực thuộc về tánh Vía, hay múa men động chạm, lấy sự vật hại người hay là làm khó cho người.

Ồi! Trong Thế Gian, tưởng Phật nào cũng như Phật này, Tiên nào như Tiên này, không phân lẽ chánh tà. Đồng thời chúng ta cũng tu duy vật và Vô Vi, xáo trộn không phân biệt. Chúng tôi hợp ý phân tách ra cho rõ, nào là Văn, nào là Võ Phật.

Văn là Vô Vi, tu phần Hồn, thừa tiếp Điển trên Thiên Không xuống, còn Võ Phật thì lấy cái Vía mà thừa tiếp Điển lạnh của Trần Gian rồi hợp tác để cho bản Hồn trí thức sai khiến, sự linh nghiệm hiện tại Thế Gian, làm chi được này. Còn người trong Thế Gian bị nhiễm trần, tham muốn ưa linh nghiệm, làm đâu được đây.

Còn Văn Phật thì lo cho phần Hồn được làm Tiên Phật ở xứ Thiên Đàng không trở lại Thế Gian.

Nay Hồn chúng ta muốn trở về chốn cũ quê xưa để tỉnh ngộ hưởng sự sung sướng Thiêng Liêng ở chốn Thiên Đàng, thì không hoạt động lấy duy vật xáo trộn, tất cả đều lấy chữ Không Không yên tịnh, tom góp Điền bản thể trong mình hườn quy hợp nhứt, làm cho Hồn đủ sức mạnh dồi dào.

Hồn là một luồng Điền chánh làm chủ bản thể Ta, như Điền trong bản thể quy tụ hợp nhứt, hùng dũng vô cực vô biên để quy tụ như vậy, trở về Thiên Đàng, gọn gàng mau mắn hơn, nhưng Ta thì cố gắng công phu luyện đạo dày chặt, bắt từ đầu của bản thể là chỗ Hồn ở, tập cho Hồn sáng suốt lấy phép tu để lọc trực khí trở nên thanh tại bộ đầu, rồi lấy Điền Thanh của tay chân và các Điền phụ, cũng lọc Trược biến Thanh hợp lại hóa nên hình. Phải bền bỉ cố gắng làm pháp tu thì mới gom Hồn cùng Vía được.

Vía là Ngũ Tạng tay chân, tất cả những vật gì động dạng là Vía, lấy thanh khí của bản thể cùng tay chân gắn lên Tiên Thiên bộ đầu. Khi chúng đủ đầu mình tay chân, công phu luyện đạo cho dày công, Trược mới biến Thanh, thì xuất Hồn về Thiên Đàng cũng không lâu.

Ví như Lương Sĩ Hằng (gọi là Lưỡng) tu theo Pháp nhà Phật là Pháp lý Vô Vi mà ngày nay chúng ta lượm được, đã vắn tắt được xuất Hồn bay về Trung Thiên, rồi trở về Trần nhập vào bản thể, thì sự tham lam hung hăng bỉ ổi của bạn

Lưỡng trong Thế Gian đâu còn nữa, bởi vì Hồn Chủ Nhơn Ông của Lưỡng cố gắng tu hành, nào là Lục Căn, Lục Trần của tánh Vía sai khiến, xưa là hung dữ tham lam. Nay Hồn của Lưỡng được lên Thiên Đàng thấy sự tà chánh rõ ràng, mới dạy cho Vía cùng Lục Căn, Lục Trần tu theo Hồn, thì tánh Vía không bao giờ còn hung dữ tham lam nữa, trở nên người hiền triết, thì Hồn cùng Vía tự nhiên trở nên lành, khỏi coi sách dạy trong Thế Gian, hay làm lành lánh dữ.

Hễ Chủ Nhơn Ông được hiền từ, thân được khí thanh, còn Vía cùng Lục Căn, Lục Trần phụ thuộc, phải nương theo Hồn, thì tất cả trở nên lành, vì nhờ pháp mẫu nhiệm của Phật được lọc khí trược hóa thanh, thì Hồn của Lưỡng cùng tánh Vía trở nên hiền, thì các bạn biết cho, Hồn Vía được hưởng khí thanh của Trời thì sự hiền sẵn có.

Các bạn màng chi sách giáo của Trần để răn dạy phải làm lành lánh dữ, lành là thanh Điển Thiên Đàng, còn khí trược là dữ của Trần Gian, sách này để dạy cho người chưa tu ở Trần Gian hiểu biết. Còn người ta theo Điển này, hàng ngày công phu lựa lọc khí trược hóa thanh, thì làm sao mà không lành, đó là pháp tu huyền diệu của Phật. Ngài dạy chúng ta luyện đạo hễ cố gắng tu được Hà Sa hay là Mâu Ni Châu thuộc về khí Thanh, không nhiễm Trần, thì bạn biết cho, không lộn khí Trược được.

Khí đức trước là hung hăng, tham sân, theo Pháp có nghĩa là phân tách ra (Détacher) không lộn lạo. Thì Ta luyện chừng nào tánh Ta không tham sân, càng ngày càng thông minh, khỏi lo coi sách của Không Tử giáo hóa. Tự nhiên người tu trở nên lành là nhờ Điền Thanh không hợp tác với Điền Trục Trần. Nên chúng ta không cần dẫn tâm hay là luyện tánh, nhờ pháp huyền diệu của Phật đưa ra khỏi lo chi.

Tới đây chúng tôi làm cái Mục Lục này nói sơ cho các bạn tu hành xem qua tường lãm.

Sau đây chúng tôi xin có mấy lời Vấn Đáp chỉ rõ về nền tu cho các bạn, không lầm lẫn lộn lạo. Vì các bạn bị trong gia đình hay là thời gian lôi cuốn, làm cho chúng ta mờ mịt loạn trí bởi sự lo cho trần vì gia đình, rồi làm cho lộn xộn không phân tách được. Nên chúng tôi lập những lời Vấn Đáp để cho mình cái đạo Pháp lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí của Phật, để hiểu cái chân lý tu hành làm Phật làm Tiên.

Hể hiểu rõ rồi, thì sự tu của Ta đâu có mất phần nào, xin các bạn hãy xem Tựa này rồi suy nghĩ để hiểu tâm lý và Pháp của nhà Phật, thì sự tu hành của chúng ta càng ngày càng cao thượng. Hơn nữa chúng ta nên đề đời đạo song tu, phải làm tròn nhiệm vụ.

Đời là Tam Cang Ngũ Thường phải gắng cho tròn để đối với kẻ xa người gần, cùng hàng xóm cho yên tịnh, làm lấy

ăn để tu, diệt sự tham muốn trong đời của Ta còn sống dậy. Còn về phần linh Hồn, Vía cùng tánh ý thì chúng ta được suy nghĩ bình tĩnh, yên tịnh, phân tách cho luồng Điện được thông, giao tiếp từ dưới cho đến bộ đầu, cho Hồn óc thông tri, thì trí tuệ Ta được huệ là nhờ nơi Pháp Phật là Soi Hồn làm cho thông **Nhãn, Nhĩ, Tỷ, Thiệt, Thân, Ý**.

**Nhãn** là con mắt Ta phải bình tĩnh, yên tịnh, nhắm lại cho kín, không giao động, rồi chơn ý Ta được giao tiếp khi Điện trên.

**Nhĩ** là lỗ tai Ta, nhờ ngón tay cái bịt lại kín, không dao động, thì tất cả luồng Điện phía dưới bản thân Ta được thông, không bị nghẹt.

**Tỷ** là lỗ mũi Ta, lấy hơi thở cho được thuần thiên êm ái, bình thường, không nặng không nhẹ.

**Thiệt** là lưỡi Ta, co lên chân răng, chót lưỡi kề nướu, răng cắn khít lại, thì cuống vị nó được thông tri nơi não gần chân răng, lọc các chất như là: chua, cay, chát, đắng, mặn, nồng, trở thành thứ nước ngọt gọi là Cam Lộ, để giúp cho Hồn trí của Ta an hưởng thiên nhiên và thông minh chính trực, vì mấy thứ ấy là một thứ thuốc bổ làm cho tinh thần tráng kiện, thì Hồn mới được mạnh mẽ siêu thắng.

Cũng có thể tu luyện được lâu, nước cam lồ thành đặc, rồi vị và cổ Ta thấy một viên thuốc tròn trịa như thuốc tễ chạy xuống cuống họng vào thân Ta gọi là Hườn Diên Hồng.

Hườn Diên Hồng làm có ích cho Ta sống lâu, cũng có thể gọi là thuốc Trường Sanh. Thuốc này được hưởng nghe mùi thơm chất ngọt, để giúp cho Ta sống lâu vì không nhiễm vi trùng thương hàn, tránh bệnh thời tiết tâm trạng, có sức khỏe dồi dào, Linh Hồn được sáng suốt, để hiểu quá khứ vị lai.

Thân là mình mây của Ta, phải ngồi cho ngay thẳng yên tĩnh, thì Diễm mới thông tri không bị nghẹt, thì tánh Ta được thuần lương để thừa tiếp cho ý Ta, phụ trợ các nền gân cho thông tri Vía Ta được an hòa, cải tánh diệt danh, cái chơn ý không nhiễm trần, không tham sân, Vía được sung túc dồi dào, thì mới hợp nhứt với Hồn là trí óc của Ta, cho đủ lực lượng. Hễ Diễm mạnh thì phóng lên cao, còn Diễm yếu thì thấp gọi là Định Thần. Thì thần khí cùng Hồn mới được giao thiệp khí Diễm trên Thiên Không trực tiếp cùng gián tiếp, thì lúc ấy Hồn chúng ta được thông tri Thế Gian cùng Thiên Đàng.

Từ bậc Phật, Tiên, Thần, Thánh, cũng nhờ khí Diễm này mà làm Phật Tiên. Còn các ma dữ cũng nhờ Diễm Trần như người còn sống tại Thế Gian này, nếu chúng được tỉnh ngộ tu hành thì thành Phật, Tiên, Thần, Thánh, cũng như Ta. Còn bực ma quỷ không tỉnh ngộ thì khí Diễm Trần bị mê trước nhập

vào đất hóa rau cỏ cây cối, đó là luật của Trời Đất ban hành, xử bá đao chúng nó đời đời kiếp kiếp, cũng sống mà bị đau khổ mãi mãi.

Nhờ người Trần nuôi dưỡng sẵn sóc tưới nước cùng giết hại nó, chịu đau đớn mà không chết. Ví như rau cỏ mà chúng ta ưa trồng vun phân tưới nước rồi cắt ăn, nó cũng bị đau khổ chảy mù máu, rồi chúng nó mọc chồi đâm tọc rồi cũng bị cắt nữa. Luật thiên nhiên gọi là xử bá đao.

Đến đây chúng tôi khuyên các bạn tỉnh ngộ cùng cố gắng để làm cho bậc Chơn Tiên về Thiên Đàng. Trong lúc chúng ta còn sống đây thì chúng ta được một phần nào Hồn được tỉnh ngộ hơn các ma quỷ, không bao giờ mất bậc Thần, Thánh cùng Chơn Tiên.

Đến đây tôi xin tạm ngưng để chỉ rõ chúng ta là người ở Thế Gian thì đời làm việc cho đời, nào là: vua, quan, dân, thế sự bao la, tại sao tánh Ta khác thường hơn người. Người ở Thế gian thì làm việc cho Thế gian, sao lại chúng ta tỉnh ngộ, cải tánh, diệt danh để tu hành theo Tiên Phật? Vì chúng ta thấy trong Trần có nhiều việc, mạnh hiếp yếu, tham nhũng, sân si chúng ta chán Trần không lẽ liễu thác, để sống mà chịu nhục, bậc tức ấy phải tầm đạo tu, để cải tánh diệt danh, không nhiễm Trần nữa, nhứt nguyện theo Tiên Phật mà thôi, mới tầm đạo đi tu.

Khi chúng tôi được vào đường tu mà không hiểu lý do của sự tu hành cũng bức mình, buộc lòng chúng tôi phải làm lời Vấn Đáp để chúng ta hiểu ý của nó. Chúng tôi ngôn luận làm lời Vấn Đáp này để cho các bạn thông tri, cho dễ dàng sự công phu luyện đạo.

### **Vấn Đáp**

**Vấn:** Sự hiện tại trong đời, vua, quan sang trọng giàu có, thông thả, kẻ yêu người vì, mà bạn bỏ đi tu theo Vô Vi là chuyện không thấy, mờ ám. Sự Không bạn cho là Có, như vậy có phải trái với thế không?

**Đáp:** Sự phú quý vinh hoa trong Thế Gian này chúng ta hiểu lắm rồi, vì chúng ta bị tham, sân, hỉ, nộ, ái, ố, dục lôi cuốn, cùng bị từ trên hiếp lẫn xuống, động chạm phiền phức cùng phú quý vinh hoa, khi thác cũng ra ma. Còn các vật chất ở Thế Gian, chúng ta còn sống xài đỡ, khi thác không có đem theo được, bạn biết cho đó là giả dối. Còn bạn nói chuyện không mà cho rằng có, thì tôi chỉ cho bạn thấy, bạn nên lấy cái tâm lý mà xét lại: Hễ cái nhà thì có chủ nhà, cái Trời thì có chủ Trời, gọi là Ngọc Hoàng Thượng Đế, đó không mà có.

Còn cái có mà không là bạn còn sống, làm quan giàu có, khi bạn thác là mất, của để lại Thế Gian cùng chức vị của bạn cũng ra Ma, nào có quan dân gì nữa, đó là cõi thế tạm mà thôi.

**Vấn:** Ông Phật là gì bạn có biết không?

**Đáp:** Ông Phật là người cũng như Ta, nhờ sự tu hành thu nhập khí Điền nhiều, khí Điền có sức mạnh đủ lực lượng, thì bộ đầu Ông ấy có hào quang gọi là Ông Phật. Khi Ông sống nhờ sự tu hành, bỏ xác gọi là thác, nhờ Linh Hồn là khí Điền của Ông được sống trường cửu ở Thiên Đàng, không xuống Thế Gian. Trên Thiên Đàng mọi việc gì cũng dùng Điền mà thôi, không vật chất.

Thiên Đàng thì có Điền, còn Thế Gian là vật chất cùng xác người. Vật chất xác người hóa ra đất, nếu bạn không tu thì xác bạn thành đất. Hồn thì luân hồi Thế Gian đời đời kiếp kiếp. Còn bạn tu thì xác bạn bỏ lại Thế Gian trả cho đất, còn Hồn thì thăng lên Thiên Đàng, còn Vía của bạn tu theo Hồn là khí thanh. Vía thuộc về khí trược, gom các lực lượng của Phụ Tinh Mẫu Huyết ở tại Trần. Khi Cha Mẹ giao cấu gọi là khí âm khí dương phối hợp, là thai noãn hình vóc của bạn biết cự quây, động đậy, tham sân, cũng giống theo tánh ý của Phụ Tinh, Mẫu Huyết cái chất của Cha Mẹ Thế Gian làm sao thì sự tội lỗi nặng nề để tạo thành chủ tạm bản thể của bạn, biết ăn, ngủ, ỉa, tham sân, vô trí độ. Đó là một cái cơ quan bản thể, khi bạn tu thì Vía phải tu theo, nhưng nặng nề chậm chạp.

Khi bạn thác thì Vía cũng là một thứ Điền âm. Rồi nhờ sự tu hành Hồn của bạn trực tiếp cùng gián tiếp lừa lọc khí trược hườn thanh. Ví như Hồn nhẹ mười, thì Vía được sự trực

tiếp gián tiếp ấy. Trong mười phần nhẹ của Hồn thì Vía được bảy phần mà thôi. Vía ấy không đi một lượt theo Hồn, còn ở trong xác chết của bạn đúng 100 ngày thừa hưởng sự yếu yếu, minh minh, mới được trực thăng Thiên Đàng do nơi Hồn của bạn tu mà bổ túc cho Vía.

**Vấn:** Tu hành là gì?

**Đáp:** Tu là tu trang, lấy khí Điện Trục biến Thanh, lựa lọc nào là khí Ngũ Tạng, phân tách riêng cơ sở. Cơ sở nào theo cơ sở này, không làm việc chung, tập cho trí não Ta bình tĩnh an khương gọi là Chủ Nhơn Ông, gọi là Hồn. Còn Ngũ Tạng phân tách nghĩa là: Tâm (trái tim), thì ngươn khí của trái tim không lộn lạo chung chạ, rồi nhờ Điện của Phật mà Ta được thâm thập. Còn lá gan, bao tử cũng phân tách v.v...

Pháp của Phật là Soi Hồn, làm cho trái tim cùng gan, khí Điện nhẹ nhàng, rồi khí Điện ấy chạy theo gân tại nơi giữa xương sống của bạn, trong Vô Vi gọi là Hiệp Tích. Hiệp Tích là chỗ đùm gan ruột dính nơi xương sống rồi chạy theo dây gân thẳng tới bộ đầu. Trong mấy sợi dây gân ấy, Điện trái tim, Điện lá gan mạnh bạo, nhờ Điện đó soi mạnh thì sợi dây gân ấy được thông, Điện làm việc mau chóng

Các cơ sở Ngũ Tạng này, Điện thừa tiếp cho Thần Hồn Chủ Nhơn Ông, làm cho Ngũ Tạng Ta an tịnh. Điện chạy theo sợi dây gân thừa hành bộ đầu, không còn trực đực ngăn cản

làm việc mau chóng êm ái thì Điện ấy giúp cho Thần Hồn trí óc Ta thông minh sáng suốt. Khi chúng ta nhớ tới sự tu hành, thì Điện Ngũ Tạng trực tiếp nhanh chóng tức khắc.

Bởi thế bạn Lương nói cùng tôi, vừa nhắm mắt là phóng tới Trung Thiên. Sự lệ làng ấy ví như nhà dây thép đánh điện, dầu đường xa cách mấy, thì Điện đem lại cũng gần. Cũng như truyện xưa, Tề Thiên Đại Thánh nhảy trên Thiên Không mau chóng.

Còn chữ **Trau** là mỗi dây gân chỗ nào bị nghẹt thì nhờ sự Pháp Luân Thường Chuyển, phép của Phật dạy Ta công phu. Pháp Luân có nghĩa là: Thúc đẩy ngũ tạng làm việc mau chóng cùng dẹp căn bã của sợi dây gân Điện chạy thông, không bị ngăn cản.

Chữ **Đôi** là dồi dào, thông thương rành rẽ cho các mối dây gân của ngũ tạng, làm việc nhanh nhẹn mau chóng, cũng có nghĩa là thông khí.

Chữ **Sửa** là chúng ta phân tách Ngũ tạng, khí Điện phần nào có khóm để làm việc của nó không lộn lạo.

Chữ **Đổi** là: Từ Cha Mẹ giao cấu kết thai noãn Ta, các bộ máy Ngũ Tạng theo nẻo dây gân, Điện này cần dùng ăn, ngủ, ỉa, hờn giận, sân si cho bản thể mà thôi. Nhưng người tu cải tạo lấy các Điện thanh của sự ăn, ngủ, ỉa đem vào chỗ khác, chỗ nào sợi dây gân lên bộ đầu là chỗ trí óc Ta để trực tiếp với

khí Thiên Không. Bản thể thì có Ngũ Tạng là bộ máy của phàm, cũng có Điện trực mà thôi. Ta nhờ Pháp Luân Thường Chuyển của Phật lừa lọc khí Điện Trực để làm việc cho bản thể ăn, ngủ, ỉa. Còn Thanh thì lên cơ sở bộ đầu là Ngũ Uẩn.

Ngũ Uẩn là: hai mắt, hai lỗ tai, cùng mũi, miệng. Sở nào theo sở nấy, ví như lá gan thuộc về hai mắt, còn miệng mũi thuộc về khí Điện bao tử. Khí Thanh thì trực thẳng nơi miệng, mũi, còn khí trực thì làm việc cho bộ máy ăn, ngủ, ỉa tiêu hóa vận động.

Nhưng các bạn biết cho, sự sanh sanh hóa hóa khí Điện khi chúng ta công phu luyện đạo, được thấu phần Điện thanh, còn sự tiêu hóa hàng ngày của bản thể, Điện Trực ấy không đúng lực lượng, thì nhờ sự hô hấp, thở ra vào thấu Điện dưỡng khí của Trời cùng thần khí để bồi bổ cho ngũ tạng bản thể của Trần, thì hàng ngày thấu thập như vậy rồi trực hóa thanh gọi là sanh sanh hóa hóa.

Trong Thế Gian nói: Trời nuôi Ta là Điện mà chúng ta đang hô hấp đây, hễ Điện thiếu thì bổ túc. Người tu công phu có lợi cho phần Hồn, Điện đầy đủ, có sức mạnh để phóng lên Thiên Không, đó là Trời giúp Điện cho Ta, cho xác bản thể của chúng ta làm việc cho khỏe khoắn hàng ngày. Còn Linh Hồn được sáng suốt là nhờ sự công phu của chúng ta.

Pháp Luân Thường Chuyển lấy thanh bỏ trước lại cho Ngũ Tạng bản thể, thì thanh khí lên bộ đầu Ta, đủ lực lượng thông minh sáng suốt mới biến hóa pháp mầu, thì chúng ta được làm việc Chơn Tiên.

Có câu Phật nói rằng: “Ngã thị chúng sanh, chúng sanh thị ngã.” Nghĩa là: Ta như chúng sanh, chúng sanh cũng như Ta, nghĩa xuôi là: Nếu chúng ta tu, cải tánh mê Trần thì tánh trở lại như xưa, vì trước kia Hồn Ta ở tại Thiên Đàng. Hồn là khí Điển Thanh, nhưng Ta biết rằng: Ta bị lỗi, mới đầu thai xuống Trần để đền tội, mới chịu nhiều điều khổ não nhục nhã. Nay chúng ta hồi tâm cải tánh cho Hồn Ta khi thác được tiêu diêu tự tại. Hiện nay Ta nhứt định không đầu thai trở lại Thế Gian nữa.

**Vấn:** Xác là gì?

**Đáp:** Xác là xác thịt Cha sanh Mẹ đẻ nuôi đến lớn ở trong Trần Gian phải nhiễm trần. v.v...

**Vấn:** Hồn là gì?

**Đáp:** Hồn là một Điển Quang của Hắc Bì Phật đã lập hiến, nào là Điển của mặt trời là khí dương cùng Điển của mặt trăng là khí âm, hợp với 28 vì sao cùng Ngũ Hành, nhưng Điển nào làm việc chậm trễ thì sa xuống Trần Gian hợp cùng thán khí, rồi hợp với khí âm khí dương của bản thể con người, thừa

theo giống đực cùng giống cái, chung với ngưng khí hợp thành thai noãn nguyên khối.

Nguyên khối ấy do nơi Điện Quang của Hồn làm chủ trương, còn phụ thuộc Điện ấy thuộc về khí âm dương giao cấu của loại đực cùng cái, hóa hóa sanh sanh. Người cùng loài vật cũng đồng bao la trời đất. Hiến Pháp cũng lấy cái luật tuần hoàn hợp nhứt, rồi nhờ khí tụ của Ngũ Hành để nuôi dưỡng Hồn cho được đủ sức khỏe tráng kiện.

Còn Vía là tánh chất của loại đực cùng loại cái hợp nhứt trong đó có hai thứ. Loại đực thì nóng giận hung hăng, hùng dũng, còn loại cái thì hiền từ chậm trễ, không nhanh chóng, ác độc. Cũng nhờ khí Điện của không khí hợp với thần khí của loài đực cùng loài cái, nhờ dưỡng khí nuôi dưỡng chúng nó. Khí Điện chúng nó được làm việc cho xác thân, bản thể vật và người, khi thai noãn hợp thành người ra khỏi mình của loài cái, thì người ấy được nhờ dưỡng khí cùng thần khí. Khí Điện ấy làm việc tinh nhuệ, để cho bản thể thừa hưởng sự mạnh bạo, mập mạp, ngoài thì nhờ dưỡng khí để được sống trường cửu. Bản thể càng ngày càng lớn lên, được thông tri, sống thác đau khổ. Mạnh thì vui vẻ cười, động địa, còn đau thì khổ, khóc lóc.

Tóm tắt, trong bản thể người thì có Hồn là một thứ Điện Quang trên Thiêng Liêng, gốc của Lập Hiến, nào là Hiến Pháp

là mặt trời, mặt trăng, sao, ngũ hành, chỉ lễ chánh khí Đیءن hiển pháp cực thanh thì còn ở làm việc. Còn khí Đیءن nào trực, nặng, làm việc chậm trễ, thì Đیءن ấy sa xuống Trần Gian gọi là Hồn.

Còn Vía do nơi tánh của khí dương của loại đực rồi hợp nhứt cấu tạo của loài cái. Loại cái cũng có tánh chất hai thứ khí này, gọi là Vía, chỉ rõ hể loại đực tánh hung bạo, còn loại cái tánh hiền từ hay là gấء hiءm, hợp nhứt thành ra tánh Vía của bản thể hóa sanh nời giống ấy, làm việc phụ thuộc cho Hồn.

Hồn là một đấng Thiءn Liءng do khí trực của Thiءn Đàng, của Phật Trời gọi là Hồn. Khi Hồn sa xuống, nhập vào bản thể của con người cùng vật, nhưng từ Thiءn Đàng cùng Trần Gian đều có sự hóa hóa sanh sanh hưởng ứng. Nhưng Trần Gian thì cũng có đủ như trên Trời. Trên Trời thì có mặt trời mặt trăng để làm việc ngày đءm với các vì sao. Còn Trần Gian thì có đèn pha đèn đیءn. Kể chung tất cả Đیءن Tiên Thiءn trên Thiءn Đàng cùng Đیءن của Trần Gian là lửa Đیءن phụ thuộc mà thôi. Trên Trời thì có lửa Đیءن trong tốt do Hắc Bì Phật lập hiển. Còn dưới Trần Thế thì có Đیءن lửa của khí trực, do trái đất hóa sanh. Trong trái đất có khối đá, trong chất khối đá là một thứ nhớt của cát. Cát, thứ tốt, màng màng

của nó sanh ra loài kim khí, khí nhót đã thành khối gọi bằng đá.

Đá được hưởng khí mặt trời chói rọi, hợp với thán khí là khí đất, thành chất lửa Điện. Khi lấy hai cục đá chọi nhau, hóa thành chất Điện lửa trực. Bởi thế khi chúng ta phân tách, mới biết lửa nào của Thiên Đàng, còn Điện nào trực đục của đá cát cùng nước nhót chung đọng thành khối gọi là Điện lửa đục của Trần Gian gọi là Điện âm. Bởi sự hợp tình của Niết Bàn là mặt trời xoay chuyển, hể chất nào được hợp Ngũ hành là số 5 gọi là Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ hợp với 4 cộng là 9, số 4 là: Đông, Tây, Nam, Bắc.

Khi số 5 của Niết Bàn sa xuống thai noãn số 4 gọi là 9 thì hợp tác thành ra một thứ Hồn Điện Thiêng Liêng, gọi là Hồn của bản thể con người, ví như trong Niết Bàn 1 với 8 là 9, 7 với 2 gọi là 9. v. v...

Niết Bàn sanh sanh hóa hóa, lấy số 9 hợp 1 gọi là Hợp tác, số 5 thuộc về Ngũ hành, số 4 thuộc về Tứ phương, khi Điện của luật pháp thông tri có nghĩa là: Trời đất cùng người gọi là Ba đáng, và hợp với chơn tánh loại đục loại cái gọi là Bốn đáng, có khi người ta nói: Vía Trời Vía Đất, hay là Thiên Địa hiệp nhưt. Trong khi Điện Hồn trí hiệp nhưt khua động, gọi là trí thức văn, còn về tánh ý, phiền não sân si hợp nhưt

gọi là tánh Vía của Cha Mẹ, cấu tạo ra bản thể con người ở Trần Gian.

Tóm tắt chỉ rõ về Hồn Vía của hiển pháp, từ khi Phật là Hắc Bì Phật Tổ độc lập rồi, hóa ra nào là mặt trời, mặt trăng, sao. Rồi bầu cử khí thanh hợp với khí trọc của Thiên Không hóa sanh bậc thứ nhì là Ngọc Hoàng Thượng Đế, gọi là Cõi Trần Gian. Thứ ba là các vì sao, phương hướng mới hợp chung cả lập làm hiển pháp. Ai là chủ trương Thế Gian gọi là Phật Tổ Hắc Bì Phật, còn Trời là Ngọc Hoàng Thượng Đế để chứng minh cho các đấng làm việc. Còn 28 vì sao làm việc phụ thuộc, chuyển ngươn khí để nhuế khí ra hợp với thán khí thành dưỡng khí, hệ thông thì đủ sức khỏe con người, còn bịt nghẹt thì mệt nhọc.

Đến đây chỉ rõ cốt giác của Hồn và Vía do nơi nguyên nhân của Trời Phật và người sanh ra.

**Vấn:** Công phu Điền giao hợp như thế nào?

**Đáp:** Công phu Điền giao hợp có nghĩa là: Chúng ta là một người bị tội xuống Trần Gian, thừa hợp với thai noãn của Cha Mẹ hóa sanh Ta. Về phần Vía thì Tánh Vía của Cha Mẹ truyền bá hợp nhứt cho bản thể. Còn Hồn Ta thì ở Thiên Đàng bị tội xuống Trần Gian. Bởi Niết Bàn tùy theo số 9, theo khoản nói trước, nhập vào thai noãn, không có bao giờ sai sót chút

nào, để cho Khoa Học Huyền Bí của luật pháp Tiên Phật tu hành.

Khi Điện Quang của Ta trong Niết Bàn sa xuống. Ví dụ: Điện của Ta số 6 tội lệ như thế nào, thì trong thai noãn số 3 gọi là 9 phạt về tội vạ. Sách tử vi của Thế Gian cho là căn mạng hay là tánh mạng hợp với Hào Quang lộc hay là nô lệ thật sự. Tội bao nhiêu phải đền phải trả, sang giàu cũng là nô lệ, còn bản tiện cũng nô lệ.

Tất cả những người Thế Gian bị sự tội lỗi sa thái của Thiên Đàng đầy xuống làm cho Linh Hồn Ta chung với xác thịt, phải cực khổ để đền tội vạ ấy.

Tóm tắt Thế Gian là chỗ tù tội, không khác nào đảo Côn Nôn, đền tội đến khi mãn hạn, mới được trở về.

Ví như chúng ta thức tánh, ngồi công phu luyện đạo theo Vô Vi Pháp lý, thì chúng ta thấy một luồng Điện sáng trên Thiên Không sa xuống, rõ ràng rực rỡ ánh sáng như màu nắng dọi vào. Khi chúng ta ngồi thấy trên bộ đầu có một hột Mâu Ni Châu bay lơ lửng trước mặt Ta, rồi bay ngay lên hợp với Điện của Thiên Không trực tiếp cùng gián tiếp, Điện Hồn của Ta với Điện trên Thiên Đàng, tục gọi là Hào Quang. Khi ấy hai Điện hợp nhứt, đằng sau bộ đầu Ta chiếu tới một màu ánh nắng như mặt trời dọi, tục gọi là Hào Quang của Phật, để tiếp cho Linh Hồn chúng ta. Rồi chúng ta công phu như vậy

thường đem bên bỉ thì Hào Quang ấy hợp tác chiếu diệu lên thanh thiên, gọi là da trời xanh. Rồi tu bên bỉ hơn nữa, trực tiếp Diển dọi lên tới Thiên Đàng, có khi cũng thấy Bồng Lai tạm.

Bồng Lai tạm là: Giữa tầng thanh thiên có nước nhược non bồng gọi là sông, núi, nước. Khi chúng ta thấy được đôi ba lần, bạn tu tưởng là Bồng Lai thiệt, té ra Bồng Lai tạm. Phật cho chúng ta biết là một cái đề đầu, rồi cũng công phu như vậy, ngạc nhiên chúng ta không thấy Bồng Lai tạm nữa, chỉ nghĩa là: Phật cho biết chúng ta hãy cố gắng công phu bên bỉ, một ngày gần đây sẽ cho thấy Bồng Lai thiệt, là chỗ Thần Tiên ở.

Sự Diển giao hợp cùng Linh Hồn của Trần Gian được thấy giả hay là thiệt, thì khí Diển của trên dưới của Ta công phu cùng Diển Thiên Đàng là thấy Bồng Lai giả tạm gọi là Diển giao hợp, thì lúc ấy Ta thấy trong mình khỏe khoắn nhẹ nhàng và trong ý chí chúng ta thông hiểu huyền diệu của Phật, rồi biết sự **Không Không Có Có**, Không mà Có gọi là Huyền Diệu. Khi chúng ta công phu mà thấy được như vậy, thì trong ý chí của chúng ta càng sốt sắng cố gắng công phu để thấy hiểu biết, rồi sự sốt sắng của ý chí Ta thúc đẩy sự tu hành không chán nản.

**Vấn:** Điện Quang là một thứ Điện lửa không hình dạng như lửa thông thường dưới Trần Gian, làm sao biến hóa có hình dạng của bản thể Linh Hồn là đầu, mình, tay, chơn cùng Ngũ Tạng, sự tu hành biến hóa ra thế nào xin cho biết?

**Đáp:** Đây nói về sự biến hóa huyền diệu của Phật đưa ra, ví như các bạn siêng năng công phu, trong bộ đầu, lỗ tai, mắt, mũi, miệng thì đều có điện, thì phần nào theo phần nấy. Điện mắt, miệng, mũi, lỗ tai, cùng chơn tóc, kẽ răng, cùng Điện bộ đầu hợp tác mới biến ra hình dạng y như xác thân của Cha Mẹ Ta sanh.

Ví như sự biến hóa vật chất, Có mà Không, Không mà Có, thuộc về Vô Vi, đây tôi xin chỉ rõ các bạn tường lãm. Ví dụ như cái máy chụp hình của Thế Gian, Thế Gian thường ăn cắp Điện của Trời Phật làm ra gọi là cái máy chụp hình, trong tối rồi có đèn rọi sáng, thấy mặt mày Ta, cũng như khi Điện mặt trời có ánh sáng chiếu dọi sự đen tối, tóc, tai, miệng, mũi, chiếu chất Điện đen ấy hóa thành hình dạng, còn chỗ nào trắng thì da thịt trơn, không hình dạng.

Thì sự tu hành công phu luyện đạo, Hồn của chúng ta là Điện, nhưng lúc đó thâm góp miệng mũi, bởi thế cái Điện bóng đen tối, trong sách Thánh có nói: “Hắc Bạch phân minh”, rồi Điện Quang chiếu diệu rọi dạng, chỗ có thì có, chỗ không thì

không. Ví như bộ đầu có tóc, tai, mắt, thì Điện đen ấy chiếu rõ, đó là sự tiến hóa.

**Vấn:** Minh, tay, chơn, Điện biến hóa như thế nào?

**Đáp:** Chúng ta nhờ sự công phu Soi Hồn, có nghĩa là: Làm cho Hồn chúng ta được phóng ra khỏi bộ đầu, là nhờ phép của Phật gọi là Pháp Luân Thường Chuyển làm cho Điện chạy theo mấy sợi dây gân từ dưới chân cùng vận động hai cánh tay cùng Ngũ Tạng Ta đều run rẩy, bởi hơi thở khí Điện trong mình Ta chạy thông các gân mạch, truyền chuyển thúc đẩy cho Điện châu thân Ta xúc tiến, chạy thẳng lên trên bộ đầu vào Cửu Khiếu, ngay giữa xoáy óc Ta, làm đầu mỗi 9 sợi dây gân chung đưng mà luồng Điện chạy đến, không ngã đi, nhờ sự truyền chuyển thúc đẩy Điện lửa Hồn Ta tung phát khởi ra, thì trong 9 sợi dây gân của bộ đầu Ta phóng ra một luồng Điện lửa của bộ đầu gọi là Hồn trí não Ta.

Còn Vía thuộc về chơn tay, Ngũ Tạng là khí thuần lãnh. Khí Điện thuần lãnh thuộc về khí âm để phụ thuộc cho phần xác Vía Ta, do nơi trái cật bên phải làm Chủ Nhơn Bà, cũng có khí Điện tay chơn ngũ tạng phụ thuộc cho Vía để sai khiến làm việc cho Trần.

Tánh của Vía ưa thối mắc, hờn giận, sân si, mới sanh khí thuần âm, không khác nào một thứ than lửa vùi tro nóng tuy là ít, mà lâu chừng nào thì nóng sẽ nhiều hơn lửa ngọn,

càng ngày càng gia tăng để thúc đẩy động địa, nô đùa, mạnh bạo, sanh ác nghiệt. Diễn ấy thúc đẩy cho Vía là Chủ Nhơn Bà, càng giận dữ, sân si hơn, để xúi cho khí dương làm theo, vận động thúc đẩy, hung hăng, hi nộ, ố ái, sân si, hợp nhau làm sự hung ác. Có nghĩa là Vợ hung ác xúi Chồng nô đùa, làm ác cảm cho bản thể; trong Thế Gian gọi là Người Trần.

Có câu: “Cư Trần nhiễm Trần,” thì sự hung dữ thất tình lục dục càng ngày bị mê Trần, làm cho người phải hung ác hơn. Bởi thế khi chúng ta thức tỉnh, biết rõ rằng sự nhiễm Trần. Mình có tánh hung hăng, rồi bị sự hung hăng hùng dũng hơn của người khác, càng ngày càng hung bạo, rồi bị mạnh hiếp yếu, cùng hiến pháp của nước nhân viên đè bẹp không công bình, vì ý kiến người mà xét xử cho người. Sự oan ung nó kéo cho kẻ tham quan ô lại, vì tham tiền bạc, chuyện phải cho là quấy, lấy lời khôn pháp luật sửa mũi mấn, tục gọi là: “Lấy vải thừa che mắt Thánh.”

Bởi thế chúng ta nhờ sự hiếp đáp bỉ ổi ấy mà thức tánh, chúng ta được rõ về Trần Thế. Bởi thế chúng ta vào Pháp lý làm theo phép của Phật về Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển cho Diễn chạy lên bộ đầu là chỗ ở làm việc của Hồn, gọi là Chủ Nhơn Ông.

Chúng ta công phu luyện đạo làm cho Ngũ Tạng của Ta, Diễn chạy thẩu đảo lên đầu, thừa tiếp thúc đẩy cho tay chân

Ta khởi thành phần, Điền ấy xung lên bộ đầu, thì trái cật âm của Ta phía bên mặt, Điền xung lên gọi là âm dương hợp nhứt, thừa tiếp cho Ngũ Tạng là loại Lục Căn, Lục Trần. Lục Căn, có nghĩa là trong Ngũ Tạng có 5 phần âm cùng 5 phần dương Điền khí. Trong đấy có một cái thanh Điền của thần Hồn làm chủ Lục Căn, gọi là 5 với 1 gọi là Lục Căn. Còn Lục Trần là 5 thứ Điền của ngũ tạng hợp với 1 khí Điền âm của Vía hay là khí Điền của Chủ Nhơn Bà để làm đầu Ngũ tạng âm, nghĩa là 5 với 1 là Lục Trần.

Lục Căn, Lục Trần đặt làm chủ cho Điền bộ hạ là tay chân, thừa lệnh Chủ Nhơn Bà là trái cật âm, Điền khí nguội, cho Chủ Nhơn Bà phán đoán công ăn việc làm cho Lục Căn, Lục Trần, gọi là Ngũ Tạng. Còn Điền quân lính, cũng có thể gọi là Điền tay chân hợp thành để xúc tiến cho Hồn và Vía làm việc, thừa tiếp bên trong cùng làm việc bên ngoài, mỗi mỗi đầy đủ.

Khi chúng ta luyện đạo, thì Chủ Nhơn Ông và Chủ Nhơn Bà là Hồn và Vía, không khác nào một vì Vua cùng bà Hoàng Hậu, quan là Ngũ Tạng, quân là tay chân, còn da lông là lính hay là dân của trong bản thể Ta.

Có câu nói: Nước giàu dân mạnh, vua quan thông thả, còn nước nghèo thì vua quan dân sự đều khổ sở.

Bởi thế Hồn Vía của chúng ta làm chủ của bản thể gọi là nước của Ta, thì nhờ sự cố gắng công phu của Ta.

Công phu là một trường thi để phóng đầy Điện Quang trong mình Ta cùng Hồn Vía được gom lên Thiên Đàng, thì cũng như ở Thế Gian gọi là Trường thi.

Bởi thế chúng ta phải cần công phu luyện đạo, nhờ sự công phu bền bỉ, kỹ lưỡng cho các thứ Điện bản thể Ta cùng Hồn Vía bay nhảy gọi là Xuất Hồn. Từ da xanh của Trời sắp lên Thiên Đàng là 32 tầng với một tầng Thế Gian Âm Phủ chung nhau kể một, cộng là 33 tầng. Hễ tu công phu luyện đạo, theo đạo theo pháp lý, hễ công phu cho dày thì quả mới cao. Chữ Quả là trái hay là thành phần. Khi người công phu luyện đạo. Công quả bao nhiêu được thành phần Hồn Vía Điện Quang Ta nhẹ nhiều bay cao.

Còn tu luyện đạo thấp, non thì Điện lên cấp thấp (không phải về sự thấp cao giàu nghèo như Thế Gian) do nơi sự công phu luyện đạo cực thanh cực tịnh bền bỉ, trí ý nghiên cứu, làm cho Điện tung lên cao, cho Điện Hồn chúng ta cao thấp tùy theo công đức mỗi người: tối sáng thông hiểu, tội lỗi về tiền căn hậu quả nặng hay là biếng nhác công phu, ít Pháp Luân Thường Chuyển.

Có nghĩa là: Điện lọc sơ, không được thanh khiết thì Điện Hồn Vía bay thấp, do nơi Hiến Pháp của mặt trời đã nứt

định, hễ khí nhẹ thì bay cao, khí nặng thì bay thấp. Sự mau hay là chậm, cao thấp do nơi công phu cùng căn quả thành phần của người. Còn tu là cội phúc do Hồn chủ trương; còn đức do nơi bác ái, gọi là thương yêu, nhân từ, hay là từ tâm, do nơi Vía thành phần làm ra. Nhưng người tu chúng ta cũng được rõ biết hai chữ Phước Đức là Hồn Vía thành phần.

Tu là cội phúc thuộc về Hồn Điển cao thấp, khí Điển chánh, cực thanh cực tịnh gọi là Cội phúc. Còn phúc của Vía, Hồn được chia sót cho Vía về cội phúc, phải giáo huấn cho Vía tu hành. Còn Vía giáo huấn cho Ngũ tạng, ngoài da trong xương cùng các nẻo chân lông là quân lính, dân sự trong nước Ta.

Điển ngoài thuộc về Ngũ Tạng cùng Ngũ Hành biến hóa Ngũ sắc, gọi là Quân y, cùng hóa hóa sanh sanh vạn vật. Ví như khi xuất Hồn, muốn có ngũ sắc, quần áo thế nào, thì nhờ Vía cai quản biến ra. Còn Ngũ tạng Lục Căn, Lục Trần biến hóa pháp màu như: rồng, rắn, lân, phụng để cỡi thì do nơi Ngũ tạng Lục phủ, gọi là Lục Căn, Lục Trần, để tiếp xúc cho Vía làm chủ trương thay đổi. Vía biến ra hay là phán ra; còn Lục Căn, Lục Trần cũng được chắc chắn, làm chủ xua đẩy Điển cho hóa ra, gốc của nó là chất Ngũ Hành thành phần.

**Vấn:** Pháp Môn luyện đạo, cho Tịnh hay là Định Thần ra thế nào?

**Đáp:** Chữ **Tĩnh** là tinh khí dương, chữ **Định** là ý định phẳng lặng cho phần Hồn, khi Ta ngồi luyện đạo, ngay xương sống thẳng rắng từ dưới lên tới bộ đầu, hai cánh tay khép khít nách, ngồi như thường (bỏ Kiết Già) để cho thông thả, Điện chạy từ dưới xung lên bộ đầu. Ngồi như vậy làm cho Điện trở nên mạnh không bị cản trở.

Có câu: “Biển cho lặng Minh Châu mới hiện, lòng cho riêng mới gọi là Thần.” Lúc ấy thân Ta đã an tĩnh rồi, thì Điện chạy trên bộ đầu tung ra, tục gọi là “thâu hay là phóng” Điện ấy hợp với Thần Hồn, thứ nhứt là hà sa. Hà sa là khí lộn lạo trời đất mới mở thì có một nhóm tí ti nhỏ nhỏ bay qua trước mặt Ta. Ý Ta xem thấy mù mờ, đóm lửa nhỏ tí ti bay qua lại trước mặt Ta là sự hợp nhứt cấu tạo của bản thể cùng Điện tiên thiên giáng ra, cũng như đôi vợ chồng xác thịt của Cha Mẹ giao cấu, có Hồn cùng Vía bản thể Ta. Cha Mẹ gần nhau hợp nhứt, gọi là hợp tình hợp lý, đem hết sự hợp tình hợp lý ấy gom cho thai noãn.

Sách Vô Vi có nói: “Nhứt Điện Hà Sa Nhứt Quang Minh” nghĩa là: một đóm lửa bằng hột cát, sáng chói muôn dặm. Khi luyện đạo trong sáu tháng thì có Hà Sa. Công phu lâu 18 tháng chừng ấy mới hợp tình hợp lý quy nhứt, rồi khí Điện Hà Sa mới gom lại hóa ra hạt Mâu Ni Châu.

Trong Vô Vi có nói: “Khí Điền kết tụ thành thai.” Nhưng mà Vô Vi để cục thai dưới bụng, kể rún là đúng 16 điểm. Mỗi điểm là 2 năm, cộng 32 năm hay là 32 tuổi. Nhưng chúng ta nghĩ lại trong Trần, đời của Ta có 100 tuổi thì chúng ta có đôi bạn ra đời, lập nên gia đạo, ít nhất là 38 tuổi hay là 40 tuổi có khi người bê trễ, việc đời ràng buộc là 42 tuổi, vừa xong thế sự, lập căn cơ cho đời của Ta hết 42 năm rồi, cộng với Pháp Vô Vi luyện đạo của nhà Phật truyền bá cho người luyện đạo vừa được thức tánh tu hành.

Đến hết 42 năm, còn đạo Pháp Vô Vi hết 32 năm nữa cộng chung là 74 năm. Có nhiều người tâm trần, trong 74 năm hay 76 năm, bị Trần lôi cuốn nạn tai, lao lực kèm hãm cho đời, mà trong đời người sống lâu chừng 100 năm mà thôi, nhưng chúng ta xét lại sự giao cấu đào tạo lao lực hết 35 năm mới được ra đời, cộng chung lại đời và đạo là 75 năm rồi. Có câu: “Thế thượng nan phùng bá tuế nhưn.” Nghĩa là: Đời người chưa được 100 tuổi là thác. Bởi thế chúng ta nghĩ lại: khi chúng ta công phu luyện đạo đối với số 100 năm nào có đủ, làm sao mà nên vị Tiên Phật cho được để đi đến Thiên Đàng thì là chết mất xác rồi. Nào được thọ hưởng phần nào. Thôi! Thế sự giai hưu hỉ, nào được chức Tiên Phật chi đâu.

Nay đã đến đời Hạ Ngươn, đây là năm 1966, thì sẽ sắp có 2001 năm, khởi đầu Thượng Ngươn. Thì trong Trần xáo

trộn loạn ly cũng có khi trong đạo nói “đời Hạ nguơn là đời  
mạt kiếp chết chóc đã nhiều, bão tố phong ba nguy hiểm giặc  
giã lòng lẫy, sự lộn xộn cho đến nỗi con lạc cha, chồng lạc vợ,  
thêm sự xáo trộn vô nhân đạo, con không thừa lệnh cha, không  
nhớ nghĩa mẹ cúc dục ơn sâu, chồng quên vợ nào kể chi đâu,  
rồi giết lẫn nhau.”

Hôm nay chúng tôi lược được Pháp lý Vô Vi Khoa Học  
Huyền Bí của Phật ra đời để gieo phân đạo của Phật Tiên, để  
cho người thức tỉnh trong Dương Thế, tu hành vất vả hơn:  
Trong 10 năm được Xuất Hồn đi đến cảnh Tiên nhà Phật rất  
nhanh chóng. Đương nhiên chúng ta tu, công phu luyện đạo  
bền bỉ, trong 10 năm có lẽ được đến Thiên Đàng đánh lễ Phật.

Các bạn ơi! Pháp lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí của  
Phật muốn cho người sớm thức tỉnh cho kịp đời Hạ Nguơn  
đây trong lý tưởng của tôi thì đã gần hết đời Hạ Nguơn. Kể từ  
khai thiên lập địa đến nay đã 2.000 năm rồi, mà Phật Thích Ca  
Di Đà khởi hân đến đời này là năm 1966 cũng gần 2.000 năm.  
Trên Thiên Đàng chư Phật thấy, nào là người thức tỉnh tu hành,  
nào là người Trần Thế lao碌, làm ăn xáo trộn, mất cả nghĩa  
lý sâu xa, loạn ly không nhân đạo. Phật Tiên mới đưa ra một  
Pháp lý Vô Vi Khoa học Huyền bí để cho người luyện đạo vất  
tất hơn.

Tôi viết ra quyển Vấn Đáp này để cho các bạn hiểu Pháp lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí của nhà Phật đưa ra mà tôi lượm được.

Khi tôi lượm được Pháp này, trong 10 năm tôi công phu được Xuất Hồn. Thì sự vắn tắt này cho người thức tánh luyện đạo mau chóng hơn xưa, vì trong lúc Hạ Ngươn, gần tới Thượng Ngươn, Phật gieo nguồn đạo xuống Thế Gian cho chúng ta tu hành luyện đạo cùng gieo giống kế tiếp căn bản, ví như nghĩa đạo, gọi là “Ương Giâm nòi giống” thì trước hết chúng ta muốn trồng cây, phải gieo giống để cho cây phát triển. Để lập đời Thượng Ngươn cho kịp kỳ đạo hạnh ra đời.

Theo sự chúng tôi hiểu biết, việc đạo là khởi lập một cái vườn địa đàng. Xưa kia khởi đầu người cùng Hồn Vía phần nhiều hiền từ an lành, tu mau chóng. Có câu: “Nhơn chi sơ, Tánh bản thiện.” Người mới sanh ra trong đời Thượng Ngươn cùng Trung Ngươn thì gốc căn bản của nhà Phật gieo xuống được hiền lành, ít hung ác, rồi lần lần càng ngày càng đông thì càng hung ác, xáo trộn, khôn lanh quỷ quyết hơn.

Cho nên hôm nay chúng tôi được thấy Pháp lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí của Phật, sự tu hành dễ dàng mau chóng hơn trước. Và lại khỏi chùa, miếu, cùng tụng Kinh kệ, khỏi tốn tiền mua nhang đèn, khỏi chay giới. Nghèo giàu tu cũng được, ít tốn công hơn cho những người sốt sắng, vì gia đình

mà phải bị lao碌, khổ sở nghèo nàn, cho khỏi tốn kém tiền bạc. Về sự tu hành vẫn tất hơn để cho có ngày giờ phương tiện, khỏi thắc mắc than siết. Nhân chút giờ rảnh trong khi ban đêm công phu luyện đạo, chừng hai tiếng đồng hồ rồi thì nghỉ. Tùy theo những bậc nghèo giàu đói khó, gia đình bận rộn, cũng có ích cho nhân loại.

Người tu gọi là “Bần đạo,” không đủ tiếp xúc cho gia đình, để tu tâm dưỡng tánh, cùng luyện đạo ngày giờ vẫn tất hơn, đời đạo song tu cho phương tiện. Nhưng sự dễ dàng đây mà người trong Thế Gian, đời thì nhiều, thức tánh là đạo có ít trong muôn một.

**Vấn:** Còn bản thể Ta có bỏ ích chút nào không?

**Đáp:** Khi chúng ta công phu luyện đạo, thì đó là lo cho phần Hồn được trảy sang Thiên Đàng trước nhứt. Hơn hết cũng có thể cứu khỏi bệnh mỗi mệ, thương hàn, sốt rét trong cơ thể. Rồi kể chúng ta Định Thần, công phu dưỡng cho mê mẫn. “Mê mẫn” là phá mê đem lại cái tỉnh. Phá mê là lo cho cái Vía không mê Trần, mẫn là mẫn cán, nghĩa là quá siêng năng để thúc đẩy cho Vía đi theo cùng Ta là Thần Hồn.

Sự thúc đẩy của Ta làm cho Điện âm Điện dương hiệp nhứt, không kể sự nghiệp nhà cửa. Sự nghiệp nhà cửa là bản thể, không kể đến, có nghĩa là: Ly gia cắt ái, thì lúc ấy Ta quên thân thể Ta, mới được Hồn và Vía đẩy sang Thiên Đàng.

Hồn Điền lửa đỏ, còn Vía là màu xanh; sắc đỏ thuộc về Điền dương còn Hồn gọi là Chồng; sắc xanh Điền âm là Vía gọi là Vợ, còn nhà là bản thể, sự nghiệp, sắc vàng là âm của đất. Trong công phu luyện đạo lâu ngày thì Mâu Ni Châu sắc đỏ vàng, đỏ vàng hợp nhứt thành đỏ, còn xanh trắng hợp nhứt thành xanh, thuộc loại khí Điền bản thể bên ngoài. Khi Hồn Vía gom lại phóng ra cũng gọi là “Ly gia,” bỏ hình thể Ta cũng gọi là “Cắt ái,” không nhớ đến chi, Thể Gian kêu là chết mất. Ngủ mê là phá mê, bay cao là thức tỉnh Điền, Ta trong nom dòm thấy Mâu Ni Châu gọi là minh, tinh.

Tại sao Ta khờ khạo, ngu xuẩn học cái chết để làm gì? Chúng ta chết là chết giả, theo lúc công phu để thúc đẩy cho Hồn trẩy sang Thiên Đàng. Trong lúc công phu, khi chúng ta thức tỉnh lại thì Hồn Vía nhận bản thể, chúng ta được hưởng dưỡng khí mười lăm phút, là khí Trung Thiên, gọi là “thuốc Trường sanh,” thì Điền Ta đem thuốc ấy vào bản thể gọi là Dược Vương Trường Sanh Lưu Li Quang Phật, thuốc này để độ dưỡng cho Hồn và Vía với tinh thần trong bản thể Ta được khỏe khoắn, sức khỏe dồi dào để chống thương hàn ngoại xâm, cùng bệnh sốt rét. Đó là bệnh vi trùng thương hàn khí độc của nắng, gió, mưa, thuộc loại thần khí. Khi Ta yếu sức mới sanh thương hàn, sốt rét. Nhưng Ta nhờ công phu luyện đạo, được thừa hưởng dưỡng khí Tiên Thiên, gọi là “Trường Sanh Bất

Lão,” Dược Vương Lưu Li Quang Phật. Thuốc này để chống giặc ngoại xâm, gọi là thương hàn, sốt rét, nhức mỏi, thuốc được trừ cho bản thể Ta khỏi bị đau ốm.

Thuốc dưỡng khí là Lưu Li Quang Phật, nhờ sự công phu thừa hưởng dưỡng khí đem vào cho bản thể, thì chúng ta ít bệnh hoạn, đau ốm, mới được sống lâu an dưỡng cho bản thể Ta, cùng tinh thần Ta được tráng kiện, hùng dũng thông minh hơn trước, không ràng buộc lo lắng sự đời, mới gọi là **“Đời Đạo Song Tu.”** Tu thì không bệnh hoạn đau ốm, mới sống lâu mạnh mẽ cho bản thể.

Chúng ta nói ra đây là sự chắc chắn bảo đảm cho các bạn dễ hiểu. Tu hữu ích có lợi danh thông minh hơn, không bị chúng trong Trần lừa bịp với mình gọi là **“Thức tánh minh tâm.”** Chớ tu mà yếu ốm, huỳnh bì nhục thác, nghĩa là da vàng thêm, bệnh sanh ra ốm yếu. Nếu tu mà có bệnh và ốm yếu khờ khạo, bị người Trần Gian lừa bịp, không bỏ ích cho chúng ta, nào Ta có tu theo Pháp lý làm gì?

Các bạn hiểu biết cho Tu có bỏ ích là: Sống lâu không đau ốm cho bản thể, thông minh, sức khỏe hơn người, mới bỏ ích lợi danh cho đời.

**Vấn:** Như ý là thế nào?

**Đáp:** Chữ “Như” trước kia Hồn Ta ở Thiên Đàng gọi là “Như Lai” có nghĩa: Mới đến vào bản thể ở trong miếng đất

Dương Thế là mảnh đất phù sanh. Nhờ khí bẩm sở cầu vật lực, sở tế của Cha Mẹ cấu tạo, nắn nên hình Ta biết ăn, ngủ, ỉa, hờn, giận, sân si, hung bạo, hợp tình hợp ý của Trần, sanh bản thể Ta ra. Sanh cho Trần thời làm việc cho Trần, mới sanh hung hăng bạo tợn.

Còn Hồn Ta Thiên Đàng xuống nhập vào bản thể gọi là Chủ Nhơn Ông, nào có hung hăng bạo tợn bao giờ. Trước kia ở Thiên Đàng tính Ta là hiền triết, là Chủ Nhơn Ông không tánh Trần. Sa xuống Trần gian nhập vào bản thể bị tánh Vía lôi cuốn, rủ ren, u ám mê muội, đã bị lỗi còn lỗi thêm, vì sự nghe lời của Vía thúc đẩy.

Ta là Hồn, gọi là “thắng ý,” còn Vía ở gần, khẩn khít bên Ta, làm cho Ta mê mẩn cuộc trần, càng ngày tội lỗi dồi dào hơn. Vía rủ ren làm theo ý của nó, gọi là “ý tứ hung hăng,” không đem lại cái Chơn Như, càng ngày càng mất. Chơn Như có nghĩa là hiền từ như trước, cũng gọi là “Như ý.”

Nay hồi tâm thức tỉnh, mới tầm đạo tu hành, là muốn bỏ cảnh lôi cuốn, khờ khạo, u tối, tù đày, ý thế hiếp cô, hèn hạ, ô nhục mới thua Trần về sự hung hiếp. Nay Ta hồi tâm thức tánh, luyện đạo công phu theo Pháp lý Vô Vi Huyền bí của Phật. Tu luyện đạo càng ngày càng rõ hơn. Tu luyện đạo được bỏ tánh Trần, đem lại Hồn Vía Ta trở nên minh mẫn, mới gọi là “Như Ý” của Hồn Ta khi trước.

Hiện nay Ta muốn bỏ Trần Gian lên Thiên Đàng trở về cảnh cũ quê xưa, cải tách diệt danh, cải tách là dạy tách Vía là vợ tu hành theo Ta, là Chơn Như bỏ dữ theo lành, thì để dẫn dắt Vía và Hồn Ta, gọi là cải tách diệt danh lên Thiên Đàng theo chốn cũ quê xưa của Ta, là Chồng và Vía được trực chỉ Thiên Đàng, gọi là “Khí âm khí dương hiệp nhưt.”

Đây là Ta quyết công phu luyện đạo tu hành, không muốn ở Trần Gian mà bị lừa bịp.

Chúng ta đồng nguyện xuất Hồn về Thiên Đàng cảnh Phật, không bị Trần Gian lôi cuốn, nên Ta viết ra quyển Vấn Đáp này để cho các bạn xem qua đủ rõ, hợp tình hợp lý, để rõ căn bản các bạn dễ công phu luyện đạo hơn.

Còn các bạn hỏi về Kinh sách theo xưa về Cổ Sơn Môn thì chúng tôi thiếu trí, vì sự chuyên môn khoa ấy chúng tôi ít lắm. Ví như chuông mõ, bồ đề của nhà Phật người tu khi trước bày ra, hay Hồn cùng Vía ngày xưa, chúng tôi không thấu đáo. Hiện nay chúng tôi trình bày sự thấp thỏi Hồn Vía cùng tu hành luyện đạo có sao nói vậy. Xin các bạn thứ lỗi cho.



## Bồ Di Phật Học Vấn Đáp

**Vấn:** Tại sao kêu là “Điền?”

**Đáp:** Trước kia Ta ở trong thai noãn, trong thai noãn gốc nó nhờ khí dương loại đực của Cha Ta, loại cái là Mẹ Ta. Khi giao cấu thì có chất lỏng nhớt, khí của loại đực là Cha Ta. Chất ấy nóng, có tánh hùng cường, hung tợn hùng dũng. Còn Mẹ Ta thì chất lỏng nguội, chất ấy gọi là “khí mát.” Khí Cha Mẹ cấu tạo hợp nhứt gom lại cả hai, tất cả nào là trí ý, tư tưởng hợp nhứt, hợp tánh, hợp tình, hợp lý trí, hợp ý tánh, có thể cấu tạo cả hai khí lỏng chung hợp hùng dũng. Sức lực đem lại chất cốt giác, nào là da thịt, xương máu, cả hai chung lại, khí chủng hai bên hóa thành hợp nhứt, đặc lại trở nên một cục máu, hóa sanh thai noãn; thì hàng ngày Mẹ Ta nuôi trong lòng Mẹ Ta. Ngoài thì nhờ hơi thở ấy dưỡng khí của Trời đất mới hóa máu thịt nên hình tượng gọi là “Bào thai.”

Bào thai ấy nhờ tất cả tinh thần hai bên của Cha Mẹ thấm cho cục máu, mới có mắt mũi và tay chân, biến hóa vô cùng vô tận. Sự hợp nhứt của Cha Mẹ, khí hóa hai bên, sang sót đầy đủ, rồi hóa ra ruột, gan, phèo, phổi, ngũ tạng. Khi cấu tạo gọi là Nguyên thủy (khởi đầu) thì thấy sóng gió là hơi thở hùng dũng. Tất cả gom góp sức lực của Cha Mẹ, gọi là bảo tố

nguy hiểm, lấy tất cả nguyên chất khí nước hai bên chất ấy gom lại. Khí thành máu mới nên hình. Cốt giác của khí thành máu có ba thứ. Máu trong thịt kể xương gọi là máu đỏ, cùng bầm, để điều động thừa tiếp ngũ tạng và bên ngoài. Còn máu nhót màu trắng trong, để thừa tiếp cho da cùng các lỗ chân lông chống cự vi trùng ngoại xâm cùng ghẻ chốc, đứt xẻ, nhờ máu ấy mau lành. Còn Ngũ Tạng ruột, gan, da, lông, tóc cũng nhờ tất cả nguyên chất của Cha Mẹ. Hơn nữa cũng nhờ Cha Mẹ và khí âm, khí dương, lúc ấy hai bên đồng một nhọc. Thờ là gió hợp với dương khí. Trời đất ở tại Dương Thế, hợp cùng thán khí của trời đất. Khi thai noãn ấy lần lần hóa sanh ra hình dạng, ví như một chiếc tàu có đủ máy móc.

Rồi thai ấy ở trong bụng Mẹ, có đủ ruột gan và tay chân, thành ra một thứ máy móc của chiếc tàu, biết bạo động và từng theo hơi thở vô ra của Mẹ, thì trong thai noãn có huyết mẫu, khí của Cha Mẹ chia sót đó hợp với khí hạo nhiên cùng thán khí của Dương Thế trong trời đất để nuôi người, cây cối và loài vật. Các loại cùng chung đều có tánh chất, gọi là “Khí hạo nhiên” của trời và đất.

Khi Mẹ hoài thai 9 tháng thì thai noãn đã nguyên hình, biết ăn, ngủ, ỉa, khi lọt lòng thì bản thể Ta có nhiều nhót bao xung quanh để nuôi dưỡng cho đủ sức thông thả cựa quậy; nhót ấy làm da lông thông đồng hình thể, rồi loại cái là Mẹ Ta

thở vô thở ra tập cho thai ấy làm theo khi Ta ỉa đái cùng ngủ  
nghe, cùng làm việc nương chiều theo loại cái là Mẹ.

Trên đầu có chất nhớt trắng bao phủ, nhớt ấy là khí Điện  
của Cha trước kia dư lại tồn tại chất ấy để bổ túc cho đến khi  
sinh Ta ra. Trái lại, trong lúc người Mẹ thai noãn, thai được  
6 tháng, thì thai ấy nhờ một chất Điện Thiên Đàng sa xuống  
nhập vào hơi thở của Mẹ, rồi hợp tác làm chủ thai noãn, biết  
ăn, ngủ, ỉa, động địa tay chân. Từ ấy Điện 9 tháng 10 ngày,  
thai ấy biết cựa quậy, khóc la đau ốm, nhức mõi đủ điều. Bởi  
thế khi Ta khỏi lòng Mẹ, nào là hô hấp khóc la cựa quậy càng  
ngày càng biết đủ điều như Cha Mẹ, mới thành con người ta.

Con người ta nhờ trí thức ở trên trời sa xuống gọi là  
Hồn, còn tánh tình la khóc, cựa quậy tay chân, vọt nhảy là tánh  
ý của Mẹ.

Trong Kinh nhà Phật nói: Ta vốn là Ta, gọi là căn bản.  
Căn bản gọi là khí điện. Hồn của Ta trên trời sa xuống từ lúc  
Mẹ Ta có thai noãn trong 6 tháng, làm chủ bản thể gọi là Trí,  
Ý, Hồn. Tánh tình là Vía. Nhưng cũng có sự phụ thuộc vốn  
của Cha Mẹ Ta là khi cấu tạo, rồi hợp thành một cái vốn khí  
Điện của Thiên Đàng sa xuống nhập vào thai. Bào thai này  
nhờ có ngươn khí chất lỏng của Cha Mẹ tạo thành, gọi là “Khí  
bẩm sở cầu, vật lực sở tế.”

Vốn Điển này của Cha Mẹ Ta giúp cho, gọi là Tinh khí, tánh Vía của Cha Mẹ Ta giúp cho. Còn Điển Hồn trên Thiên Đàng sa xuống nhảy vào bản thể gọi là Hồn, vốn ở Thiên Đàng, vốn gọi là “Giống.”

Tóm tắt: Tinh vốn của Cha, Khí vốn của Mẹ, Thần vốn của Thiên Đàng sa xuống. Nói chung là: Tinh, Khí, Thần, gọi là Ta, vốn là Ta.

Ta vốn là Thần Hồn trên Thiên Đàng sa xuống, cũng gọi là căn bản. Căn bản là vốn gốc Hồn trên trời sa xuống, làm chủ bản thể. Bản thể gọi là Căn. Cha Mẹ cấu tạo trước khi, còn bản là vốn Điển của Thiên Đàng sa xuống, nhập vào ở chung với bản thể, kết tụ thành hình dạng con người, cũng gọi: Ta vốn là Ta.

Cho nên tôi là Tác Giả giải điều ấy chung cho tất cả con người ở Thế Gian đều có Hồn trên trời sa xuống làm Chủ Nhơn Ông:

Đố ai biết Lão là ai? Người trong thế giới hay ngoài Càn Khôn (Ta vốn là Ta)...

Người đủ trí thức gọi là Hồn. Còn Ta là người ở Thế Gian, Cha Mẹ Ta sanh ra.

Đến đây chấm dứt lời Bồ Di của tôi sót sỉn, xin các bạn thứ cho.

Đây nói về khi chúng ta xuống Trần, nhờ sự sanh sanh hóa hóa của Trời Phật lập nên loài người. Loài người chất của nó là nhót, nhót tựa như nhót mủ của cây, hợp với khí Điền của Ngũ Hành, do nơi nắng, mưa, gió, nước. Khí ấy động nơi nước, là một chất lỏng làm ra, rồi gom nhót hóa nên hình tại dưới nước, cũng không khác nào trước kia Phật độc lập làm ra Hiến Pháp.

Các bạn nên xem xét: muốn hiểu chất gốc của nó là thứ nhót cũng như Phật độc lập cõi Trời, thì các bạn được hiểu sâu xa nguồn cội khí chất sanh ra người. Nhưng các bạn được hiểu cho: bầu trời, thế giới, chư quốc, sanh ra người khí âm, khí dương đồng thời tạo hóa. Hễ âm là âm, dương là dương, gọi là gái hay là trai một lượt, không có lộn như loài vật.

Khi sanh được nên người, Điền âm theo âm, Điền dương theo dương. Rồi đến kỳ đực, cái muốn hợp nhút, kêu là “gieo giống thêm.” Sách Thánh kêu là: Đến kỳ cặp kê. Đực cái hợp nhút, gây tạo, cấu tạo hóa nên thai noãn, đặng gây đẻ giống loài người dưới Thế Gian này.

Đực cái một cỡ hợp nhút gọi là “nguyên thủy.” Cho nên không lộn xộn loạn luân như loài thú; không gieo giống bậy mà sai chủ nghĩa. Bởi thế đức Thánh nhơn Ngài nói: “Điểm điểm, đích đích, bắt sa di.” Nghĩa là: “Nhỏ nhỏ, giọt giọt, chẳng xa dòi.” Cũng có nghĩa: Chồng vợ cha con đều đi đúng

chủ nghĩa, khi giao cấu sanh con, khóm này đối với khóm kia cũng một loại người, phân tách có phe đảng, chòm xóm, rồi khóm này là đực hay là cái. Đực cái hợp nhút, hườn quy với khóm khác, kết tạo gọi là “vợ chồng.”

Bởi thế cho nên loài người có chủ nghĩa, không loạn luân xáo trộn bậy. Người khác hơn vật là chỗ ấy. Lúc đó mới có những người lớn hơn, cao thượng hơn, gọi là đời Bàn cổ sơ khai. Trời đất cho đấng này cứu thế dạy đời, linh nghiệm lương phương, muốn chi có nấy.

Lúc ấy đức Chúa Trời mới gọi là Thánh Thiên Thần truyền tin cho Đức Mẹ là Maria, Nữ Đồng Trinh hóa thai, gọi là Chúa Cứu Thế tên là Giêsu (Jésus).

Đồng thời trong các khóm loài người trong Thế Gian có 4 phương hướng, gọi là 4 phương 8 hướng. Bốn phương là: Đông, Tây, Nam, Bắc. Nam cùng Bắc trấn, rồi Nam cần Đông cùng cần Bắc, còn Tây thì chánh phương Tây, cũng gọi Tây trấn. Nam cùng Bắc gọi là hướng. Trong 4 phương 8 hướng này đều có cây cối hoa quả vạn vật cùng loài người.

Trong loài người thì có Phục Hi, Huỳnh Đế, Châu Văn Vương, Khổng Tử, là các đấng 4 Thánh Nhơn để giáo hóa loài người; rồi tới đức Chúa Giêsu (Jesus) phát minh sau để cứu thế dạy đời, gọi là Đạo Gia Tô. Rồi các Thánh ấy bắt từ phương hướng trấn dạy loài người. Lúc này thì có người làm

chủ trương, để giáo hóa các đấng đạo Thánh, mới phân nhơn, nghĩa, lễ, trí, tín mới chia ranh rập trong Thế Gian. Phía nào làm chủ đề dạy loài người theo phương hướng nầy gọi là Vua, rồi sắp đặt quan, dân, cũng có thể gọi là đạo nghĩa, mới sanh ra nghĩa đạo, chia ra các hướng. Nhưng lúc ấy, chia làm 2 châu, châu Âu và châu Á. Châu Âu thì có Thiên Chúa giáo. Còn Á châu thì có Vua Phục Hi cùng Thánh Nhơn làm chủ dạy đạo.

Từ đó đến nay mới có đạo nghĩa luân thường khắp cùng Âu Á, các loài người đều thông minh sáng suốt hơn.

Đạo nghĩa luân thường là đạo đời, đồng thời Đức Thích Ca ra trước để dạy đạo Phật, giáo hóa Di Đà. Kể từ vãng sanh phía Tây phương cho bà Maria Nữ Đồng Trinh, gọi là Đức Chúa Giêsu Cứu Thế. Cứu thế là dạy đời. Khi Chúa Giêsu bị tử nạn tại thành Jérusalem, lúc ấy dân phân làm hai phe gọi là: Giu diêu, bắt đức Chúa Giêsu vắn nạn v. v...

Đây là những lời sơ lược của chúng tôi phân những đời người Thế Gian, để hiểu biết đạo đời. Đời là người. Người là bản thể, cũng gọi là Tiểu Thiên Địa. Tiểu Thiên Địa là có Trời Đất, mặt trời mặt trăng là 2 mặt cùng mây lẫn vào; còn gió là lỗ mũi; cùng miệng và lỗ tai. Khi chúng ta mệt thì chúng ta nghe ồ ồ gọi là bão bùng nguy hiểm, lòng Ta bê bối: cái máy

âm dương, ăn, ngủ, ỉa, vì khí âm dương ngoài trời không thuận gọi là Bê bối bản thể.

Bởi thế không thuận trong trời đất, sanh ra con người có tật bệnh, tham, sân si, tranh giành vô đạo đức, rồi có hại cho thất tinh, mới buồn, rầu, sầu, não, ham muốn, thì loài người tất cả trong thế giới bởi tham sân, tranh giành của cải, cùng lấn ranh nước, để cho nước mình thông thả, dân sự bằng an, nước này lấn nước kia, gọi là lộn xộn loạn ly.

Bởi thế, Trời Phật phân ra năm, tháng, ngày, giờ, Tam Nguyên tứ quý.

Trái lại nguyên đầu sơ sinh gọi là Thượng Nguyên. Mỗi Nguyên có 600 năm. Rồi tới Trung Nguyên thì người phát minh; trong phát minh ấy có sự tốt xấu chen lẫn. Tốt là hiền đức, minh trị, còn xấu là bạo tợn, ăn hiếp người gọi là Trung Nguyên 600 năm thứ hai. Kế đó khởi đầu Hạ Nguyên thì người càng ngày càng hung hăng hơn nữa, đây là rốt Hạ Nguyên khởi Thượng.

Năm nay là năm 1966, đã gần tới rốt Hạ rồi tới Thượng. Hạ là 2000 năm; tính còn lại 34 năm thì đúng 2.000 năm. Bởi thế con người loạn ly bạo tợn, người giết người, chồng giết vợ, cha giết con, Thượng Hạ không tôn ty, lễ nghĩa biến đổi, thì chúng ta gọi là “đạo đời.”

Đây nói về Pháp lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí của Phật ra đời năm 1945, rồi truyền bá mới mở đạo, gieo trồng hột giống tốt, để sửa lại bản thể Ta, để đủ sức khỏe dồi dào cùng minh triết hơn, để làm một cái mầm giống, từ 1945 gieo trồng luyện đạo cho đến 2000 năm thì Thượng Ngươn bắt đầu, mới có Pháp lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí của Phật ra đời để dạy đạo làm cho người minh mẫn, hiền đức, trí thức, cộng đồng, phù hợp, hợp tình, hợp lý, không hơn thua lẫn ép nhau, xin bạn biết cho. Các bản thể muốn làm các thứ chi thì phải gieo giống, trồng trọt sửa đổi mới có hột giống tốt; rồi hột giống ấy ra đời truyền đạo trong lúc 2001 năm, sửa sang đời mới của chúng ta minh triết hơn, mạnh khỏe hơn, mới đủ sức lực làm cho khối óc con người sáng suốt.

Bởi thế Trời Phật lập ra Thượng ngươn, thì các phương hướng thế giới đều đủ, loài người cùng vạn vật đều thay đổi. Vạn vật cũng sanh mầm khác hơn, biết khôn hơn.

Trái ngược cây cối biến sanh nhiều thứ lạ thường hơn trước. Ngươn khí Điện hóa khắp Thế Gian; mây gió mưa đều sửa đổi. Bốn phương tứ quý, tứ mùa, tám tiết, cây ngon trái lạ, vật đổi sao dời, bình đẳng, mỗi mỗi đều được mưa hòa gió thuận, để cho người được hưởng an vui, sung sướng hơn, không lộn xộn, loạn ly như khi trước. Miếng ăn gọi là vật thực, đều bổ túc; nội dương thể nước nào như nước nấy, đủ ăn,

đủ ở, sự thừa hưởng của Phật của Trời sắp đặt không thiếu thốn.

Những loài người ai ai cũng vậy, nước nào như nước này, bình tĩnh an vui, phù hợp nhơn đạo, không còn tranh chấp, không còn mạnh hiếp yếu. Mưa hòa gió thuận, không bão bùng nguy hiểm, mới đại đồng thế giới, gọi là Thượng ngươn sơ khởi, mới có đời đạo song tu.

Thưa các bạn! Đến đây chúng tôi thiếu trí, thấy sao nói vậy, sự hiểu biết tự tri, tự tánh, lập ra quyền này để cho các bạn biết đạo thông tri, những điều chi sơ sót, xin các bạn sửa đổi giùm cho.

Đến đây chúng tôi xin phép kể chuyện đạo đời những quyền đã viết ra. Có câu: “Hợp ý, hợp trí, hợp tình, ý giao du, công phu hiểu biết.”

Trong phần đạo Pháp lý có:

Số 1: Quyền diễn thuyết ra đời năm 1948.

Số 2: Xuất Hôn.

Số 3: Đời đạo song tu.

Số 4: Chỉ rõ tánh Vía cùng Hôn, là Chủ Nhơn Ông trong bản thể.

Số 5: Điều Sào Thiên Sư (Tình Trong Bốn Bể).

Số 6: Dịch Kinh Di Đà Nghĩa Điền Chánh Pháp, và cuốn Di Đà thứ nhì cắt nghĩa suông cho người dễ hiểu.

Số 7: Quyển Vấn Đáp cũng kể đời Thượng ngươn, Trung ngươn và Hạ ngươn.

Trong Pháp lý có 7 quyển.

**Vấn:** Ông là người ở Trần tại sao ông tu?

**Đáp:** Từ lúc 45 tuổi. Người Pháp cai trị, trong lúc nước mất nhà tan, tôi đứng làm người trong thời ấy. Khi tôi thấy nào bực Phú Gia, nào Quan Lại, từ bực Thượng đến bực Trung, thì tôi biết nhiều phần hiếp đáp xấu xí người, giàu sang, quan lại cũng thế đó thôi; còn hạng thấp thì cũng tham lam, gian trá, sân si. Rồi cũng người này hiếp người kia, sanh thù oán, giết lẫn nhau. Còn trong gia đình thì vì tiền của, tham lẫn xấu xí, con không kể cha, cho đến nỗi anh em cũng thế. Lúc ấy tôi dựa theo quan lại để tầm bắt kẻ gian và điều tra những người hung dữ đâm chém đủ điều; nhưng tôi dòm lại thấy Hồn oan cáo báo cho tôi biết và xưng tên tuổi đúng không sai.

Khi ấy tôi buồn, bỏ các việc làm, ra làm một anh điền chủ thường tình và tầm kiếm con đường giải thoát cái đời của tôi cho khỏi sự bi ối ấy, không có chi hơn là sự đi tu để tránh những điều dối trá. Nhưng trái lại tôi có gia đình đông con. Nhưng thấy trong nhà Phật, Thiền Lâm tuyên bố phải ly gia cắt ái, nên không tu thì không thành Phật; còn tôi ở nhà niệm Phật tụng Kinh cho là không thành vấn đề. Bởi thế tôi suy nghĩ đủ điều, nếu không đời sao có đạo? Khổ ôi là khổ!

Khi tôi nghĩ rồi bước ra đi ta bà, nào là chùa chiền, nào là núi non để đi tầm đạo. Lúc tôi gặp được Ông Cao Minh Thiên Sư dạy đạo, tôi quy y cùng Ông, gọi là đạo Vô Vi, Xuất Chương Anh Nhi, tu tâm dưỡng tánh, ở nhà làm lấy ăn để tu.

Nhưng tôi thấy Vô Vi Chương Anh Nhi thì cũng được, nhưng đàn ông thì không máy sanh dục dục con, làm sao làm được. Nhưng tôi cũng mượn phần ấy, rồi nhờ tự nghiên cứu Thiêng Liêng, để cứu xét. Khi ấy tôi hiểu rõ “cư Trần là nhiễm Trần” thì bao giờ chúng tôi cũng có tội lỗi, không bao giờ mỗi việc gì cho khỏi. Ví như cá dưới nước sao khỏi ướt mình? Sự chán đời bao trùm sự hiểu biết nhiều tội lỗi, chớ tôi không chán ngán. Khi ấy tôi phải buộc lòng tu tâm dưỡng tánh, nhưng đã lỡ có gia đình, không thể theo máy ông cho được. Tôi mới suy nghĩ ra, tu là tu, còn luật gia đình của Khổng Thánh cũng là tu. Bởi thế tôi cho là “đời đạo song tu;” vì thế ấy tôi suy nghĩ ra tôi phải tu, mà tu làm sao mới được, đây chữ tu tôi xin trả lời.

**Tu** là một nền tảng điều hòa vững chắc, làm cho hung dữ hóa ra hiền. Tự làm lấy mà ăn, không sanh sự lý, lương tâm tôi bình tĩnh không xao động. Cũng có chữ: “Tu là Tu trang, làm cho một cái nền trở nên đẹp đẽ, vững chắc, bằng phẳng.” Chữ tu là trau dồi sửa đổi, ví như trong mình Ta trí não Mâu Ni Châu là cục ngọc, làm cho Hồn Ta được trong sáng. Đó là Pháp Luân Thường Chuyển, dồi mài cho thông khí, thời

khí Ta mới sáng. Hễ sáng thì thông minh làm ăn không thất bại, và trí Ta dồi mài trau sửa, bỏ sự si mê u ám, trở nên một người sáng suốt. Đây là cái nền tảng cốt giác của sự tu hành, là nguồn cội của nó, cùng làm ăn để nuôi gia đình. Tối thì công phu luyện đạo, gọi là Đời đạo song tu.

**Vấn:** Như thế nào để xuất Hồn được?

**Đáp:** Thưa các bạn! Sự xuất Hồn là một cái huyền bí Thiêng Liêng. Điện Quang từ lúc khai thiên lập địa: có mặt trời, mặt trăng; hễ có âm dương thì có luồng Điện khí, nhờ mặt trời là lửa, là khí dương thuộc về Điện nóng. Còn mặt trăng là đầu mối của Điện nước Điện nguội, thuộc về khí lạnh, nhưng khí nóng rút khí lạnh hóa sanh luồng sóng điện. Sóng điện là đầu mối hóa sanh gió lửa, thì thứ lửa nóng cùng lửa nguội gọi là “luồng Điện âm dương.”

Khi Ta tu hành trau dồi sửa đổi, làm phép: Nào là Soi Hồn cho thông lỗ mấy đầu xương, cùng gân thịt đều thông khí. Rồi làm phép Pháp Luân Thường Chuyển, chuyển sanh đốc phách xô đẩy cho Điện ấy chạy từ từ nơi bộ đầu, tập trung nơi trán.

Tu luyện lâu ngày thì Điện ấy càng ngày càng mạnh, sáng suốt hơn trước. Thì sự tập trung ấy Điện càng ngày càng tụ hợp sanh ra một chỗ đầy nóng thật là nóng theo điện, người

tu gọi là “lò lửa lư hương.” Khí Điện ấy tụ hợp nhiều thì nó phải tung ra.

Sự xuất Hồn thì Điện nóng Điện nguội xung bọc thái quá, phát ra khỏi da, gom lại với thứ Điện giống. Các thứ Điện này tất cả ở trong bản thể Ta, hợp lại với Điện giống linh Hồn. Ban đầu thì nhỏ tí bằng đóm chân nhang. Luyện đạo lâu ngày Điện càng thông, thì Điện ấy hóa ra nhiều thì Hồn Ta càng ngày càng mạnh. Rồi từ từ bay thấp đến cao, ví như một con chim mới sanh: sự mọc lông của nó là Điện tụ hợp, khi lông cánh ngắn thì cựa quậy đập cánh, cánh vừa vừa thì sập sập, còn cánh dài thì bay, còn đôi chân cũng như cánh đứng dậy. Ban đầu nhảy nhót còn cánh thì tung bay. Yếu bay gân, cũng như người luyện đạo chưa dày công. Còn dày công cũng như chim đồng thời bay cao. Thì Điện trong mình Ta bay ra cho đến Thiên Không, đó là tông chỉ Xuất Hồn.

Theo chữ Nho: chữ Xuất (出) là 2 chữ Sơn (山) hợp thành chữ Xuất. Chữ Sơn sỏ đứng ngang liền dưới đích gọi là chữ Sơn. Chữ Sơn là Tinh, Khí, Thần ba sỏ ấy. Tinh, Khí, Thần ba sỏ ấy có nghĩa là Điện Quang trong bản thể ta rọi ngang liền đó gọi là Hợp nhứt chung nhau, cũng gọi là Sơn căn. Tu tới phẩm Tiên thời đã đến, khí Điện lên tới mí tóc là phẩm Tiên, Xuất Hồn dạo nơi Bồng Lai. Còn một chữ Sơn nữa thuộc về khí âm, nước lã thuộc về Điện nguội, để làm nền tảng

cho Điện trên hay là đà tiến để cho Linh Hồn có sức tung ra, tông chỉ của nó là Xuất Hồn. Hễ Xuất Hồn được, tu luyện lâu ngày bay lên thấy Bồng Lai Tiên Cảnh. Hễ người Tiên thì đạo cảnh Tiên là chốn Bồng Lai Nhược Thủy đó là phẩm Tiên.

**Vấn:** Như thế nào là hành đạo?

**Đáp:** Hành là làm theo công phu Pháp lý.

Có ba đề mục: Một là Soi Hồn để làm cho khí Điện bản thể Ta được thông đồng từ khớp xương này qua khớp xương khác thừa tiếp nhau, nẻo gân mạch cũng thừa tiếp chán hai qua chán ba nẻo gân mạch cùng xương. Xương thì cốt giác ngay giữa bao la huyết thịt, còn gân thì bao bọc bản thể Ta để cho khí điện chạy châu lưu bản thể. Khí Điện là chất nóng trong máu.

Máu có ba thứ: Thứ trong thì ở ngoài da, còn thứ đỏ tươi thì ở từng theo sớ thịt, còn thứ đỏ bầm thì chất huyết này nặng nề. Nhờ Pháp Luân Thường Chuyển là phép của Phật dạy Ta công phu lừa lọc, hợp với thứ nước nhót trong, gọi là Tinh ba. Còn thứ đỏ tươi hợp với nhót trước nhẹ, chung quy là một thứ khí quản. Rồi thừa tiếp mở kỹ xuống tại nơi đường mạch đốc là chỗ dây gân xanh ở giữa hai trái cật, nương theo đường mạch đốc đi thẳng theo xương sống, làm ra một thứ khí trong, để giúp cho Linh Hồn Ta là một thứ máu nóng gọi là Điện giống. Điện này thừa hành phận sự làm chủ bản thể,

giống nó cũng như loại kim là sắc, ưa rút nhảy cũng như thứ (aimant của magnéto) mà thế tục thường làm xe hơi, để cho bộ máy chuyển động nó, để giúp cho thần Hồn mạnh mẽ khỏe khoắn.

Hồn là trí não ở vào bộ óc là một thứ khí Thiêng Liêng của Trời Phật ban phó cho, trong bản thể con người. Con người là gom góp khí âm cùng khí dương của người đàn ông và người đàn bà. Khí ấy cũng là một men giống của hai thứ âm dương hóa sanh thai noãn, làm ra nòi giống ở Trần. Còn một thứ Linh Hồn ở Thiên Đàng, nương theo Điện của Trời Phật, bị lỗi về Thiên Đình. Điện ấy hễ có lỗi thì nặng, gọi là Điện nặng, sa xuống Trần Gian gọi là Hồn Thiêng từ lúc hai nam nữ cấu tạo được thai noãn, thì cục máu ấy hình tròn, có một đốm đỏ bầm gần ngay giữa cục máu thai noãn. Thai noãn này ba tháng sẽ hóa sanh tay chân cùng tâm, can tì, phế, thận, nó cũng là loại Ngũ hành.

Nhờ khi đôi vợ chồng hít hơi thở vô ra cho Ngũ tạng là Ngũ hành sanh sanh hóa hóa, nào là tâm, can, tì, phế, thận. Hơi Điện ấy nhờ hơi thở của người đàn bà hấp thụ nuôi dưỡng đúng một trăm ngày, thì có Điện Quang Thần Hồn sa xuống Trần Gian. Vì bị tội Thiên Nhan phải bị đày, ví như một con mắt, ngoài da bao bọc xung quanh con mắt, rồi kể trong đó là tròng trắng, là thai noãn cục máu hợp thành rồi hợp với cục

máu đỏ bầm nòi giống của Trần Gian sanh ra thai noãn con người. Rồi con người ấy biết ăn, ngủ, ỉa thôi, bộ máy tuần hoàn châu lưu bản thể đó là hài nhi.

Còn Diễm linh quang tội lỗi Thiên Đàng sa xuống đi đường Tâm Hồn, ngay xoáy ốc của người đàn bà mang thai. Diễm vào ngay giữa một chât bầm đen bóng nhoáng, gọi là Đồng Nhon hay là con người. Lúc ấy trở nên con người là con của người, còn Thần Hồn soi xuống ấy điểm ngay giữa cục thai noãn một đốm đỏ bầm, đó là Ta, gọi là Người ta. Nó sẽ làm chủ bản thể, mới có trí não thông minh.

Nhưng người ở Trần thì phải mê Trần lắm lối. Ở đâu thì mê đó, gọi là Trần phải mê Trần. Rồi mê Trần lo tham, sân, si, ăn, ngủ, ỉa, sung sướng cho bản thể con người rồi phải bị ngu mê.

Nay Đức Di Đà bày ra Pháp lý chỉ đường tu nẻo bước trong gan, ruột, phèo, phổi Ta cùng bản thể. Khi chúng ta đứng lên làm người ở Trần Gian, bị si mê mà ngu xuẩn. Bởi thế chúng ta muốn làm được một người ta ở tại Dương Thế, còn chúng ta muốn theo chân Đức Phật về cảnh cũ quê xưa tu hành theo chân Phật.

Tu hành là luyện đạo, trau dồi sửa đổi nền móng cho sáng suốt thông minh hiền từ như trước, gọi là Chơn Như. Nhờ có sáu chữ Di Đà chuyên môn của Phật Ngài, là một vị

thuốc trường sanh, dắt Linh Hồn chúng ta về Thiên Đàng cảnh cũ. Ta muốn theo gót phật, làm Tiên làm Phật thì phải ráng luyện đạo, hành đạo cho mềm dẻo bền bỉ mới sáng suốt nơi Thiên Đàng.

Tóm tắt sự tu hành nhờ ba phép Khoa Học cùng sáu chữ Di Đà. Công phu bền bỉ thì trí não Ta sáng suốt thông minh gọi là Tiên hay Phật trên Thiên Đàng. Nhưng trước đây Ta phải công phu thấy Mâu Ni Châu xuất ra, đó là Hồn. Hồn là một cục máu hóa thành lửa Điện gọi là Mâu Ni Châu trong mình Ta trước trán phát tung bay ra mới gọi là Hồn.

Hồn biết bay là khí Điện, rồi luyện đạo bền bỉ hóa đầu, mình, tay, chân của người công phu luyện đạo gắn vào cục máu Hồn ấy, gọi là hóa Thần Hồn hay là Linh Hồn, bay thẳng Thiên Không làm Tiên Phật.

Theo Kinh của Đức Di Đà nói: **Ngã Thị Chúng Sanh Chúng Sanh Thị Ngã**, nghĩa là: Ta cũng như người, người cũng như Ta, đó là cốt giác. Còn tại sao chúng ta được gọi là Ông Phật có huyền diệu linh thiêng mẫu nhiệm do nơi Điện lửa Hào Quang bản thể của Phật cùng Hào Quang sáng chói trên đầu gọi là Phật Tiên, được thông minh, hóa phép mẫu nhiệm, gọi là Điện Thiêng Liêng Tiên Phật.

Tóm tắt sự tu hành, coi kinh sách này để hiểu biết cốt giác tông chỉ của nó thì thông hiểu mà thôi, rốt cuộc phải công

phu luyện đạo: Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển, và Định Thần siêng năng bền bỉ kỹ lưỡng.

Ba phép này phân ra mỗi phép là hai chữ: Nam Mô A Di Đà Phật. Sáu chữ này là Khoa Học Huyền Bí của Phật truyền, rồi phép này thừa hành phận sự cho chúng ta luyện đạo, nào là: Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển, Định Thần hóa thành Chơn Như, lo chi không thành Phật. Chớ nào đâu coi trong Kinh sách hiểu biết mà thành Phật, có đâu dễ quá. Phải nhờ cố gắng công phu luyện đạo, có Thầy, bạn chỉ bảo mới nên. Cũng có khi ý sự học thông minh giỏi giảo, coi sách làm đùa bỡng, sanh ra nhiều bệnh điên cuồng khờ khạo, là vì ý tài hay sức giỏi học hành, rồi cũng thừa tiếp làm bừa làm bướng cho thành Tiên thành Phật.

Hễ chữ là khoa học chữ, còn Đạo là khoa học Đạo tu hành. Phật Tiên cũng có hai thứ. Thứ Văn Phật thì do nơi Thần Hồn để làm việc trên Thiên Đàng từ Trung Thiên sắp lên Thiên Không. Còn Võ Phật là Tiên Phật luyện phép mầu nhiệm, phải có vật chất, hoặc bùa hay là báu hồ lô bằng cây, luyện phép hóa thành cho linh diệu ở Trần gọi là Địa Tiên Võ Phật, làm việc thông tri từ Thế Gian đến Trung Thiên mà thôi. Nếu lỗi đạo thì Thượng Đế cho trở lại bào thai con người cực khổ, còn sung sướng thì ban thưởng làm người trọn lành dưới Thế Gian làm quan phước đức. Còn tội nặng làm người hèn

hạ, ngu si, hung bạo, tù rạt, hơn nữa tội nặng bào thai loài vật,  
vi trùng, v.v...

Viết tại Đa Kao  
Năm Bính Ngọ tháng 6 ngày 15 (1/8/1966)



## Thay Lời Kết

Ông già cũng bỏ công rất nhiều, tại vì các con nó moi. Một chap nó tới hỏi chuyện này, một chap nó tới hỏi chuyện kia. Rồi ông phải bươi ra, bươi ra nó không chịu. Nó hỏi nữa, thành ra ở trong đó có nhiều chuyện lắm! Bởi vì sao? Trong lúc đó cứ sợ ông chết! Người này sợ ông chết, người kia sợ ông chết, có thì giờ mà hùn với nhau lên moi ông. Người này moi một chút, người kia moi một chút, rồi ông phải “bỏ đi” hoài là thêm đó, viết thêm, viết thêm. Nay nó đến hỏi một chuyện, mai nó hỏi một chuyện rồi nó tới nó chép. Thành ra do những người tu đòi hỏi, cho nên Ngài mới nói ra, chớ kỳ thật ông chỉ có dạy thiền thôi, giữ Nam Mô A Di Đà Phật để tu. Người nào thật tâm tu người đó sẽ đạt, mà người nào thiếu tâm tu hay là tu thử, tu chơi thì không có được cái gì đâu! Cũng như thể thao thôi! Chớ kỳ thật, thật tâm đặt nặng vấn đề giải thoát thì người đó mới đạt pháp, còn không thì có thật tâm đặt vấn đề giải thoát là tu chơi, tu thử thì trong nghi ngờ nó chỉ ở trong cái giai đoạn nghi ngờ mãi mãi thôi, nó không có tiến được. Bởi vì nó cũng như hóa chất, luồng Điện cũng như hóa chất mà mình cứ giữ cái độ này với cái độ này, thì nó cứ chạy cái độ này thôi! Mình thả nó đi, cho nó chun vô, cho nó đụng chạm. Từ cái định luật hóa hóa sanh sanh, chính nó tự tiến tự thăng, nó mới có cơ hội đạt, rồi nếu chúng ta vừa tu,

cái nói bữa nay tôi thấy ông Phật, ông Phật hứa với tôi như vậy, tôi tin. Không được! Mình có pháp, mình phải giữ pháp. Bữa nay người khác giảng cơ xuống nói như vậy, khuyên tu này kia, mình cảm động, là tại cái lưỡi biếng của mình mà bây giờ mình cũng ý lại nơi cái đó, cũng không được vì tôi có cái pháp. Tôi phải làm sao ý thức được cái pháp rõ ràng mà tôi thực hành giải tỏa khứ trước lưu thanh, càng ngày tôi càng thấy tôi càng trước. Càng ngày tôi càng tâm tối, càng ngày tôi càng thấy tôi càng ngu, tôi mới là người tu, còn nếu tôi thấy tôi thông minh tôi không phải là người tu. Bởi vì sao? Tôi biết phần Hôn là vô cùng mà tôi cho tôi là khôn ngoan là không có bao giờ được hết, không bao giờ khôn ngoan được! Các bạn mà nhìn nhận các bạn là ngu thì các bạn mới có cơ hội sửa, các bạn nhìn nhận các bạn chậm trễ, các bạn mới có cơ hội tiến. Cho nên trong này ông Tư nhắc đi nhắc lại cũng nhắc phần Hôn. Đọc đi đọc lại, đọc phần Hôn, kêu phần Hôn thức giác đi, tu đi, đừng có ôm cái khôn lanh của mình mà tạo kẹt và không có tiến! Cho nên nhìn nhận Ta ngu đi chúng ta mới tiến! Bởi vì chúng ta là đáng vô cùng thì phải làm việc vô cùng không có ngại hà gì hết, chỉ thăng hoa, chỉ tiến. Kiếp này tôi có sự hiện diện ở Thế Gian. Kiếp sau tôi cũng phải có sự hiện diện ở một nơi thanh tịnh tốt hơn. Tôi cố gắng làm tốt để trở về và hoàn trả những gì tôi đã vay từ nhiều kiếp tới ngày

hôm nay. Chúng ta đã vay! Nếu chúng ta không vay từ mọi trạng thái chúng ta không có thể xác, thì cái thể xác duyên dáng như thế này thì chúng ta phải trả trước khi Ta đi. Ta phải biết này là thổ hườn thổ. Thì trả bằng cách nào? Thanh lọc nó mới trả. Bạn trả những cái gì mỗi đêm? Bạn làm Pháp Luân Thường Chuyển trả cái trước Điện ra, cho cái càn khôn vũ trụ này. Nó có cái khối trước để làm việc, trong cái định luật hóa hóa sanh sanh. Còn khối thanh thì tiến hóa để khai mở bên trên và hỗ trợ cho cái nền tảng thanh vững bền và không bị sụp đổ nữa! Cho nên chúng ta làm việc ba cõi một lượt là vậy! Các bạn đã thực hành Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định phải ý thức chúng ta là vô cùng và chúng ta là bất diệt, chúng ta mới hành đạo. Nếu mà chúng ta giới hạn, chúng ta không hành đạo để làm gì. Hành đạo để tìm chiều sâu sẵn có bất diệt của chính chúng ta thì chúng ta mới làm, chứ làm mà không có lợi lộc, chúng ta làm để làm gì? Chúng ta không có lớn, không có nhiều người tại thế nhưng mà chúng ta phải trở nên nhanh nhẹ hơn, đã nhỏ càng nhỏ hơn, thì thời đại đã cho chúng ta thấy càng ngày càng tinh vi. Máy móc ban đầu mới ra thì gỗ ghề nhưng sau nó càng ngày càng tinh vi, rốt cuộc có chút xíu mà làm tất cả mọi việc. Cho nên chúng ta tu ở đây chúng ta thấy Mâu Ni Châu có chút xíu hà. Một cái Điện thì chúng ta thấy rõ rằng sự bành trướng vô cùng của Thượng Đế

đã an bài. Một giọt máu đào mà chúng ta giáng lâm xuống Thế Gian này chỉ có giọt máu thôi. Ngày nay bành trướng thành cái thể xác tranh chấp đủ thứ, giành nước này, giành nước nọ, rốt cuộc rồi đạt cái gì? Rốt cuộc quy về cái Điền Linh Quang sẵn có của chính mình là chủ cái giọt máu đào đó. Máu đào đó là thể xác. Bây giờ chúng ta cào thể xác từ đầu tới chon đều ra máu hết. Phải giọt máu đào không? Chứng minh sự bành trướng của giọt máu đào, nhưng mà tâm thức của Ta, có chút xiu thôi! Cái ý của Ta chuyển một chút xiu là toàn cơ thể phải chuyển động. Ý tôi không chấp nhận là tất cả cơ thể đều hung hăng, mà ý tôi hòa đồng để tự thức thì cái ý chuyển lành của tôi nó có. Cơ thể của tôi nó mát mẻ, bất cứ trong trường hợp nào nghịch, thuận tôi phải ở trong cái hòa đồng để tôi có cơ hội thức tâm và xây dựng cho tôi tiến hóa. Từ cái phân nặng tôi không có, nhưng tôi nuôi dưỡng luôn luôn cái phân nhẹ để tiến, thì cái nào chúng ta thích. Cái vẫn là cái nhẹ. Vẫn là thông minh. Vẫn là cởi mở. Vẫn là sáng suốt. Vẫn là cái tinh thần hồ độ để gỡ rối cho chúng sanh. Chúng ta nuôi dưỡng điều này, chúng ta mới thấy cái thức vô cùng của chúng ta. Chúng ta trên đường học hỏi và trên đường về nguồn cội, chớ không có bị kẹt. Nếu chúng ta còn ôm, thì thối theo cái thể xác động loạn này cho cái này là chánh thì lúc nào chúng ta cũng bị kẹt, điều đó giới hạn, khả

năng của nó giới hạn. Các bạn đấm một cú ra 300 pounds đi nữa cũng giới hạn mà thôi! Còn cái thức của các bạn là không có bị chặn đứng bởi giới hạn của 300 pounds, thấy rõ ràng chưa! Cái thức của các bạn là từ keo này thua, tôi chuyển keo khác, phải cái thức của các bạn vô cùng không, nói về đời. Còn từ cái giới này, tôi không có đến được mà tôi thanh tịnh, thì tôi sẽ vượt qua cái giới đó. Các bạn cũng xây dựng được cái Dũng rõ ràng, trong chu trình tiến hóa, nhưng mà cái Bi phải có trước. Cái Bi là cái thức hòa đồng, an độ cho chính mình và an độ cho tất cả mọi người. Rồi cái Trí chúng ta mới tìm tòi con đường đi và giữ một cái mạch lạc đó để tiến hóa, mới kêu là Bi Trí Dũng, đi lên. Cho nên cái tu chỉ gom gọn trong ý chí Thanh Quang Điện Lành thì chúng ta đầy đủ tất cả và không có ôm cái thể xác gỗ ghề này, không có người nào đẹp hết. Nếu các bạn cho các bạn là đẹp, các bạn lấy kiến hiển vi rọi cái mặt các bạn. Các bạn ghê tởm cái da mặt của các bạn, không có giá trị. Khi các bạn biết cái đó rồi, thì sự giá trị vô cùng, nó là Thanh Quang chứ không phải Thể Xác. Chúng ta đã học được nhiều ngày trong cái nguyên lý. Rồi đây các bạn trở về mổ xẻ ra từ li từ tí và thấy rõ sự nhắc nhở của những người đi trước và họ đã tìm tòi được cái gì? Họ đã thật sự trở về với cái Linh Căn, phần Hồn của họ. Họ mới xác nhận cho chúng ta thấy rằng Hồn là một căn bản và không

*bao giờ bị mất. Cho nên chúng ta có thông minh, có sự văn minh hiện tại chúng ta cần phải nuôi dưỡng cái gì lợi cho Ta và lợi cho tất cả ở tương lai.*

*Qua những tâm tư đã dâng lên Bề Trên, đã phát đại nguyện của mọi cá nhân. Nói là phải làm, nguyện là phải đi. Đó là nhiệm vụ, nhiệm vụ thiêng liêng tại Thế Gian đang trụ trì trong tiểu thiên địa của Thượng Đế đã giao phó, lúc nào cũng nghiêm chỉnh, đúng đường lối thực hiện thì không phụ Ta, và chẳng phụ người. Thức hòa đồng sẽ khai triển vô cùng. Bề trên đã ân ban nhiều Điển Quang lâm Trần để hộ độ chúng sanh từ giờ phút khắc, nhưng nào ai biết chỉ có một phần nhỏ thôi! Ngày hôm nay chúng ta nắm được cái kỹ thuật khử Trược lưu Thanh, lập lại trật tự Thanh hòa Thanh. Đó là việc phân Hồn, Hồn là Thanh phải hướng Thanh mới có cơ hội giải thoát. Thanh Trược phân minh thì mới khai triển cho đời đạo. Cho nên phần Hồn là chủ, xác là phụ thuộc, nhưng mà trách nhiệm của Hồn phải điều khiển cái xác, dẫn tiến và trở về với trật tự căn bản sẵn có của chính nó. Thức hòa đồng lập tức được khai triển cứu độ chúng sanh trong sự sáng suốt sẵn có của chính chúng ta. Nói là làm, nguyện là đi. Bước đi chúng ta vô cùng không phải một bước một, phải làm mãi mãi, phải đi mãi mãi trên đường tiến hóa vô cùng. Một cuộc cách mạng của tâm linh phải thức Hồn để tự làm cách mạng lấy mình,*

khai mở những đất hoang vu trong nội tâm nội tạng này để cấy cái phúc điền sẵn có, tương lai mới cứu đời, ta cấy những Trục Điền, ta có lúa có gạo, ta mới ban ơn cho láng giềng. Các bạn tu chưa có Điền, sau này các bạn có Điền tức là các bạn có lúa có gạo. Các bạn có thể viện trợ bất cứ lý nào, hỗ trợ cho tâm linh nào còn bị eo hẹp, nó thiếu phương tiện để cày cấy lấy nó để khai thông đường lối trong nội tâm nội tạng nó, thì chúng ta sẵn sàng quang chiếu cho nó. Cho nên hạnh Từ Bi phải thực hành, muốn đạt được hạnh Từ Bi, không thực hành thì không bao giờ có hạnh Từ Bi. Muốn bước vào cửa Từ Bi cũng phải thực hiện hạnh Từ Bi mới có cơ hội bước vào cửa thiền môn Từ Bi. Cho nên giờ phút khắc nào cũng là giờ làm việc của tâm linh, của thể xác. Các bạn không có nghĩ đâu, nhưng mà hướng hạ hay là hướng thượng đó thôi! Hướng hạ thì trong mình mê chấp, mà càng mê chấp càng bị lợi dụng, khép vào trong khung khổ và không có cơ hội quán thông. Chúng ta học khóa A Di Đà là phá mê phá chấp, xây dựng lại cơ sở sẵn có, trước ra trước, thanh ra thanh. Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ, mỗi vị trí đều đứng riêng ra phát triển, không có chung đụng cô đọng mà làm mê muội nội tâm thiếu sáng suốt, thiếu dũng chí, càng ngày càng thoái bộ. Chúng ta phải hiểu điều này, và hiểu rõ trách nhiệm của chính chúng ta. Thanh phải làm việc cho trước, sáng phải làm việc cho tối,

thì có sáng phải cố gắng vun bồi sáng, càng sáng. Đó là nhu cầu cần thiết của bóng tối cần ánh sáng thì chúng ta phải vun bồi hương thượng trung tâm sinh lực của càn khôn vũ trụ. Chúng ta mới thấy rõ cơ năng huyền bí trong nội tâm nội tạng của chính chúng ta, có cả càn khôn vũ trụ làm một, không có hai. Thượng Đế ban ơn cho chúng ta có tư quan ngũ tạng như nhau, đồng hành đồng tiến mà để nhìn lại mặt của chúng ta là huynh đệ tỉ muội một nhà. Con thú cũng anh em của chúng ta. Chúng ta biết thương yêu nó. Cọng cỏ cũng anh em chúng ta. Chúng ta biết thương yêu nó. Chúng ta xây dựng cho nó và đem nó đi về cái cõi thanh của chúng ta đã và đang đi, đồng đi đồng tiến, ý chí vô cùng đó là ý chí cứu độ. Qua khóa học Di Đà đã khai mở tất cả đường gân nẻo hóc trong bộ đầu của các bạn, trong ngũ tạng của các bạn để các bạn thấy cái cảnh huyền vi của Trời Đất và huyền vi của cả càn khôn vũ trụ khỏi hao phí xe cộ, tâm thanh tịnh thì thấy hết! Phải thực hành mới có, phải nuôi dưỡng dưỡng chí thanh tịnh chứ không phải dưỡng chí ồn ào. Chúng ta đã phát đại nguyện trước bàn thiên, Đấng Cha lành chứng giám, tình thương tràn đầy, gieo rắc cả Tâm Hồn của linh căn tại thế, phải thực hiện cho kỳ được những gì chúng ta phát đại nguyện. Đấng Cha lành không kêu ta về khổ cực đâu! Đấng Cha lành đưa chúng ta trở về nơi chốn nhàn hạ, rảnh rỗi nhưng làm việc nhiều hơn bằng sự sáng suốt, để

cứu độ quần sanh. Chớ không phải đưa chúng ta xuống vực thăm đâu! Chúng ta không nên nghi ngờ đem lại sự tăm tối, rồi cô đọng sự tăm tối và không bao giờ phát triển. Chúng ta có cơ hội chúng ta biết rồi, biết kỹ thuật rồi, biết đường lối rồi. Chúng ta phải khai phá những cái rừng hoang của chúng ta mà để làm chủ, phải dùng ý chí vô cùng sẵn có của chính chúng ta mới thực hiện cho kỳ được những gì chúng ta mong muốn. Chúng ta biết Ta là vô cùng thì không có đòi hỏi ngày giờ, phải thực hiện hằng đêm như vậy, và biết giáo dục lấy mình. Lấy phần Hồn giáo dục thể xác, và điều khiển một cách có hiến pháp của Trời Đất, có luật pháp nơi ngũ tạng, có ý chí xây dựng, khám phá ra Xá Vệ Quốc sẵn có của Trời Đất đã ân ban cho chúng ta. Mỗi người đều có một Xá Vệ Quốc không biết bảo vệ, đòi bảo vệ đất nước, đòi giết người để làm gì? Các bạn trở về nguyên căn nguồn cội sáng suốt của các bạn. Một cuộc cách mạng của tâm linh một lời nói của các bạn triệu triệu người nghe và luồng Thanh Điện của các bạn cứu độ biết bao nhiêu tâm linh đang rơi rớt trong càn khôn vũ trụ. Tại sao chúng ta không làm điều đó? Ngày hôm nay chúng ta học khóa học này phải xây dựng dũng chí tự tu tự tiến, khám phá tất cả những cái gì trong ta mà để quán thông, quán xuyên tất cả, làm chủ tình hình, tâm mới định, lệ thuộc tâm động. Cho nên không buộc ta vào khuôn khổ nhưng mà sử dụng khả

năng tha thứ và thương yêu để xây dựng kỳ được cái quyền năng sẵn có trong ta và hòa hợp với huyền vi của cả càn khôn vũ trụ. Đó là đường lối của Di Đà đã thành công, đức Thích Ca đã thành công và Thiên Ý của Thượng Đế cũng mong muốn chúng ta trở về sự thành công mau chóng hơn những vị đó và gom góp trở lại một cảnh sáng suốt và lập Thiên Đàng tại Thế Gian. Thượng Ngươn sắp tới sẽ đưa các bạn tới một chỗ thanh thản nhẹ nhàng. Khí trời thay đổi, địa thế thay đổi, tâm tánh thay đổi, nhưng mà sử dụng những loại người nào, mới có khả năng xây dựng, những cái cơ cấu huyền vi thanh nhẹ đó, những cái sự thanh tịnh của chúng sanh mà thôi. Nếu chúng sanh đạt được thanh tịnh thì nắm được quyền đó và xây dựng quốc độ tinh tấn hơn. Đó là phục hồi tâm linh chúng ta đã mất từ bao nhiêu ngàn năm, chứ không phải mới mất. Chúng ta mất lâu rồi! Chúng ta phải phục quốc thực tế, trở về nguồn cội của chính chúng ta trước để thấy cái cảnh bất diệt đời đời. Tận độ chúng sanh mới là cứu ta và cứu người, chứ làm việc u ơ, giết người mà không cứu được ta. Cái đó là đi đến chỗ tự sát cả hai bên mà không biết! Cố gắng tu đi để giữ một đường lối rõ rệt, sáng suốt để đem lại một niềm tin sẵn có trong ta, và xây dựng cho tất cả mọi người ở tương lai. Chúng ta sẽ được hưởng nghìn năm hòa bình, an khương tự tại. Giống dân

đau khổ này sẽ không còn đau khổ nữa. Mỗi người chỉ đóng góp một chút trong thực hành là tự đạt.

Hôm nay các bạn đã qua 10 ngày tu học và đã thấy rõ những gì trong ta. Chính ta là người đã bỏ phước ta, hướng ngoại, làm việc u ơ và không chịu làm việc nội bộ cho chính chúng ta. Hiến pháp cũng bỏ, lập hiến cũng bỏ, lộn xộn, sân si, gây gổ. Chúng ta phải trở về căn bản hòa với cả càn khôn vũ trụ. Chúng ta có lập hiến của Thượng Đế, của càn khôn vũ trụ. Chúng ta có lập pháp, ngũ tạng phải điều khiển lấy nó làm việc. Một cơ quan tinh tấn thì không cần cầu nguyện và sử dụng những gì nhiên liệu sẵn có của chính chúng ta, và lập lại trật tự thì nó tiến hóa tới vô cùng. Lúc đó chúng ta mới giúp đỡ bất cứ những người nào đến với chúng ta mới thực hiện cái chương trình Cứu Khổ, Ban Vui được. Một con người của quý vị là quý báu vô cùng không phải dễ sanh ra được. Tôi thường nói với các bạn, các bạn không phải là người tại đây, không có khoa học nào in các bạn ra được hết. Qua bao nhiêu ức niên, các bạn mới có sự hiện diện ở quả đất này. Bây giờ chúng ta phải tận dụng khả năng của chúng ta để cứu độ quần sanh, khai thác chính mình và tiến hóa không có tình thần ỷ lại nữa, mới thực sự cứu độ chúng sanh.

Ngày hôm nay cũng là ngày quý báu và giây phút thiêng liêng thức tâm, Bề Trên đã chứng giám cho các bạn và những

*hồ sơ vẫn giữ đó. Các bạn cố gắng tu, rồi Bê Trên sẽ chứng cho các bạn được dự Hội Long Hoa ở tương lai không bao giờ bỏ quên các bạn. Các bạn phải cố gắng hành đi, trong thanh tịnh, tự tu tự tiến, nắm chìa khóa này và không bị lung lạc nữa! Thời cơ biến chuyển, ma quỷ xuất hiện nhiều đạo pháp khác nhau, và có thể khuyến rủ những người tu A Di Đà bỏ. Bỏ kinh kệ A Di Đà, bỏ phương pháp thực hiện này để trở về một phương pháp u ơ và không đi đến đâu. Cho nên các bạn phải liệu lấy thân và nắm chìa khóa này, bền chí, một đường đi là đến, còn nếu thay đổi là sẽ không đến. Lúc đó rơi lệ cũng chẳng có ai thương!*

***Thành thật cảm ơn sự đóng góp các bạn ngày hôm nay. Tôi mong rằng lời nguyện của các bạn sẽ là bông hoa tốt đẹp, kết thành hoa sen tươi tắn để dâng Đấng Cha Trời ở tương lai.***

***Thành thật cảm ơn sự hiện diện của các bạn!***

Danh sách các bạn đạo đã phát tâm ấn tống quyển

KINH A DI ĐÀ CHÚ GIẢI-MINH GIẢI

- Anh chị Đoàn Ngọc Toàn - Chong Cho Suk
- Anh chị Phạm John
- Anh chị Nguyễn Hữu Tài – Trịnh Cẩm Tú
- Chị Lê Yến
- Chị Hoàng Kim
- Chị Đoàn Phương Châm
- Anh chị Trần Ngọc Dũng-Trần Hồng Hoa
- Anh chị Trần D. Lưu – Tao Mỹ Dung
- Anh Phan Thái
- Anh Chị Phạm Văn Được
- Ngô Tuấn Kiên
- Chị Nguyễn Thị Lan Hương
- Chị Nguyễn Thị Hồng Vân
- Anh chị Trần Tân- Nguyễn B Liễu
- Anh Tuấn Lý
- Nguyễn Luận – Huỳnh Lê Ngọc
- Chị Rose Phạm
- Anh chị Đoàn Phước Lộc – Lâm Huỳnh Mai

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT VẠN VẬT THÁI BÌNH

KINH A DI ĐÀ CHÚ GIẢI MINH GIẢI  
THEO PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ CỦA PHẬT

TÁC GIẢ

ĐTS: ĐỖ THUẬN HẬU – BẢO TẠNG

ĐT: LƯƠNG SĨ HẰNG- VĨ KIẾN

Bổ sung phần Minh Giải của Đức Thầy

Lâm Huỳnh Mai

Dựa theo KINH A DI ĐÀ CHÚ GIẢI MINH GIẢI do HAHVVBC ấn  
tổng  
năm 2000 và Bảng giảng khóa học KINH A DI ĐÀ 1986 (vovionline)

XUẤT BẢN

HỘI ÁI HỮU VÔ VI MIỀN NAM CALIFORNIA

7622 23<sup>rd</sup> Street

Westminster CA 92763

<http://www.trusoxaydungvovi.net>

Ấn bản lần thứ nhất năm 2021

Tại nhà in

Long Beach, California

SÁCH BIẾU

Printed For Free Distribution

NOT FOR SALE